



Thúc đẩy hoạt động ứng dụng chuyển giao công nghệ và đổi mới sáng tạo địa phương

THS. NGUYỄN VĂN VIỆN

Giám đốc Trung tâm Khoa học và Công nghệ

Chiều ngày 30/9/2023, tại thành phố Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh, Bộ Khoa học và Công nghệ (KH&CN) phối hợp với UBND tỉnh Quảng Ninh tổ chức Hội nghị về hoạt động ứng dụng, chuyển giao công nghệ và đổi mới sáng tạo địa phương năm 2023. Đây là một trong chuỗi các hoạt động của sự kiện Kết nối công nghệ và Đổi mới sáng tạo Việt Nam 2023 với chủ đề “Đổi mới sáng tạo - Phát triển bền vững” diễn ra tại Quảng Ninh từ ngày 29-30/9/2023.

Tham dự và đồng chủ trì hội nghị có Thứ trưởng Bộ KH&CN Bùi Thế Duy; Cục trưởng Cục Ứng dụng và Phát triển Công nghệ Nguyễn Mai Dương và Vụ trưởng Vụ Phát triển KH&CN địa phương Chu Thúc Đạt; Cùng đại diện lãnh đạo các Sở KH&CN; đại diện 63 Trung tâm Ứng dụng trên cả nước và các cơ quan, tổ chức khác.

Tại hội nghị, Vụ trưởng Vụ Phát triển KH&CN địa phương Chu Thúc Đạt đã báo cáo tình hình thực hiện cơ chế tự chủ của các đơn vị sự nghiệp công lập. Theo đó, nguồn thu chủ yếu của các trung tâm vẫn là từ ngân sách nhà nước (chiếm trên 50%). Tổng nguồn thu



Trung tâm TKC Đồng Nai báo cáo tham luận tại hội nghị

tính từ 6/2022 đến 6/2023 là 353 tỷ đồng, trong đó có sự chênh lệch lớn giữa các địa phương. Có 03 Trung tâm có nguồn thu lớn nhất là: Đồng Nai (28,097 tỷ), Hải Phòng (27,000 tỷ) và Quảng Trị (17,8 tỷ). Gần 30% trung tâm đã tự bảo đảm chi thường xuyên.

Tuy nhiên, báo cáo cũng chỉ rõ, mô hình tổ chức của các trung tâm hiện nay chưa phát huy hiệu quả trong việc triển khai các hoạt động ứng dụng, chuyển giao công nghệ và đổi mới sáng tạo; Tiềm lực còn hạn chế; Chưa chủ động nắm bắt và hạn chế về khả năng đáp ứng nhu cầu KH&CN của doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân trên địa bàn; Chưa phục vụ hiệu quả các hoạt động quản lý nhà nước về KH&CN.

Bên cạnh đó, Bộ KH&CN còn thiếu đồng bộ, kịp thời trong việc ban hành các cơ chế, chính sách về hoạt động của tổ chức KH&CN công lập; Chậm ban hành các định mức kinh tế kỹ thuật cho dịch vụ liên quan đến ứng dụng, chuyển giao công nghệ và đổi mới sáng tạo; Thiếu kết nối, chia sẻ thông tin CSDL về công nghệ; Thiếu hoạt động bồi dưỡng, tập huấn nâng cao năng lực về chuyên môn nghiệp vụ nên gây khó khăn cho hoạt động của các Trung tâm trong cả nước.

Trên cơ sở phân tích những thuận lợi, khó khăn, Vụ trưởng Vụ Phát triển KH&CN địa phương cũng đã nêu những kiến nghị để thúc đẩy được hoạt động của các đơn vị sự nghiệp KH&CN được tốt hơn.



Đại biểu Sở KH&CN tỉnh Đồng Nai tham dự Hội nghị chụp hình lưu niệm cùng Thứ trưởng Bộ KH&CN Bùi Thế Duy - Ủy viên dự khuyết Ban Chấp hành Trung ương Đảng và ông Nguyễn Mai Dương, Cục trưởng Cục Ứng dụng và Phát triển công nghệ

Hội nghị cũng được nghe 6 tham luận của các đơn vị thuộc Bộ KH&CN, doanh nghiệp, đơn vị sự nghiệp KH&CN... Trong đó, Trung tâm Khoa học và Công nghệ Đồng Nai (TKC Đồng Nai) là một trong 2 Trung tâm tiêu biểu của cả nước tham gia và trình bày tham luận tại hội nghị với nội dung "Kinh nghiệm và giải pháp xây dựng, phát triển đơn vị sự nghiệp công lập sau khi hợp nhất, sát nhập".

Trung tâm TKC Đồng Nai được hợp nhất và chính thức đi vào hoạt động từ ngày 01/01/2020 trên cơ sở 3 Trung tâm trước đây thuộc Sở (Trung tâm Ứng dụng Tiến bộ KH&CN, Trung tâm Thông tin và Thống kê KH&CN và Trung tâm Kỹ thuật Tiêu chuẩn Đo lường - Chất lượng thuộc Chi cục Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng) và một bộ phận của Trung tâm Phát triển phần mềm.

Sau khi hợp nhất Trung tâm TKC Đồng Nai đối mặt với khó khăn chồng chất do thời gian đầu phải hoàn tất thủ tục pháp

lý, thay đổi tất cả các giấy tờ, cấp phép, giấy đăng ký kinh doanh, tiếp đó là ảnh hưởng của dịch Covid-19. Hơn nữa, ngay sau khi thành lập, Trung tâm là đơn vị tự bảo đảm chi thường xuyên. Khó khăn thì lớn, trong khi thị trường dịch vụ kỹ thuật thì ngày càng cạnh tranh khốc liệt. Trang thiết bị chuyên dùng phục vụ công tác chuyên môn trong một số lĩnh vực đã lỗi thời, hỏng hóc và còn thiếu dẫn tới ảnh hưởng tới chất lượng, khối lượng công việc của Trung tâm.

Kinh nghiệm của tỉnh Đồng Nai là đánh giá rõ những thực trạng, khó khăn để đề ra các giải pháp cụ thể nhằm đưa hoạt động sớm ổn định. Theo đó, chủ trương của Trung tâm đặt nhiệm vụ chính trị là quan trọng, nhưng hoạt động dịch vụ là sống còn nhằm mục đích chính là có nguồn thu duy trì bộ máy và giữ chân cán bộ.

Để duy trì được sự ổn định của Trung tâm sau khi hợp nhất cho tới ngày nay, Trung

tâm đã tập trung vào 4 nhóm vấn đề chính: Sớm ổn định công tác tổ chức, cán bộ; Tập trung tham mưu, xây dựng các cơ sở pháp lý làm hành lang cho Trung tâm hoạt động; Sớm tập trung định hướng hoạt động dịch vụ theo hướng tận dụng lợi thế trong tỉnh là khu công nghiệp lớn; Đẩy mạnh công tác truyền thông, tranh thủ tất cả các công cụ hiện có như website; facebook, zalo, hội nghị,... để giới thiệu năng lực của đơn vị; Tích cực làm việc, trao đổi tham gia học hỏi và phối hợp, chia sẻ với các Trung tâm bạn trong khu vực và cả nước.

Phát biểu kết luận hội nghị, Thứ trưởng Bộ KH&CN Bùi Thế Duy ghi nhận một số nội dung đã được các đại biểu trao đổi trong chương trình. Trên cơ sở những đề xuất, kiến nghị trong thời gian tới sẽ có những chính sách, định hướng để thúc đẩy hoạt động ứng dụng chuyển giao công nghệ và đổi mới sáng tạo địa phương.

N.V.V

Tìm cơ chế đẩy mạnh phát triển thị trường khoa học và công nghệ

MINH KHÔI

Nhiều “điểm nghẽn” trong phát triển thị trường KH&CN

Theo báo cáo của UBND tỉnh Đồng Nai, trong giai đoạn 2018-2022, tỉnh đã quan tâm, ban hành các chính sách, pháp luật về thị trường KH&CN, bố trí kinh phí cho Quỹ Phát triển KH&CN. Đồng thời, tỉnh đã triển khai nhiều hoạt động như triển lãm, kết nối nhằm thúc đẩy phát triển thị trường KH&CN...

Ông Huỳnh Minh Hậu, Phó giám đốc Sở KH&CN cho biết, để liên kết, phát triển thị trường KH&CN, thời gian qua, Sở KH&CN đã ký kết hợp tác với các đơn vị của Bộ KH&CN, các viện, trường. Đưa vào vận hành “Sàn giao dịch công nghệ, thiết bị trực tuyến Đồng Nai (Donatex.vn) nhằm xây dựng, khai thác hệ thống cơ sở dữ liệu thông tin về công nghệ, tạo giải pháp triển khai thương mại hóa các sản phẩm nghiên cứu KH&CN, thúc đẩy các giao dịch công nghệ; tổ chức các hoạt động dịch vụ và tư vấn, môi giới, chuyển giao công nghệ; tạo môi trường hoạt động sáng tạo, đổi mới công nghệ để nâng cao năng lực cạnh tranh cho các doanh nghiệp; tổ chức và tham gia các hội chợ triển lãm, kết nối các doanh nghiệp KH&CN...

Bên cạnh đó, trong giai đoạn 2018 -2022, Sở KH&CN đã tổ chức tổng kết, nghiệm thu và đưa vào ứng dụng 33 đề tài/dự án cấp Bộ, cấp tỉnh và cấp cơ sở; tổ chức lớp tập huấn giới thiệu nền tảng dữ

Để phát triển thị trường khoa học và công nghệ (KH&CN), vấn đề mấu chốt là phải có nguồn nhân lực công nghệ cao. Do đó, Đồng Nai cần đặc biệt quan tâm đến công tác đào tạo, phát triển nguồn nhân lực chất lượng cao cho KH&CN. Đồng thời, rà soát các chính sách hỗ trợ doanh nghiệp công nghệ cao để hướng dẫn các doanh nghiệp thực hiện, tạo điều kiện thuận lợi để thúc đẩy, phát triển thị trường KH&CN... Đây là yêu cầu của Phó Chủ nhiệm Ủy ban Khoa học, Công nghệ và Môi trường của Quốc hội Nguyễn Tuấn Phương tại buổi giám sát vừa qua với UBND tỉnh Đồng Nai về việc thực hiện chính sách pháp luật phát triển thị trường KH&CN.



Ông Paul Trần, Tổng Giám đốc Meggitt Việt Nam giới thiệu về quy trình sản xuất các thiết bị, linh kiện phục vụ ngành hàng không

liệu và dịch vụ thông tin sở hữu công nghiệp (IPPlatform) cho các doanh nghiệp; tổ chức chuỗi sự kiện “Ngày hội khởi nghiệp đổi mới sáng tạo Đồng Nai -Techfest DongNai 2023”...

Tại Đồng Nai, theo đánh giá, hoạt động thương mại hoá kết quả nghiên cứu, tài sản trí tuệ còn nhiều hạn chế. Việc mua bán công nghệ chủ yếu dưới hình thức hợp đồng mua sắm máy móc, thiết bị, việc chuyển

giao công nghệ, mua bán trên sàn công nghệ, sàn thương mại điện tử còn ít. Đặc biệt, các tổ chức trung gian phát triển thị trường KH&CN còn ít và yếu về năng lực...

Theo Phó Chủ tịch UBND tỉnh Nguyễn Thị Hoàng, Đồng Nai hiện có 32 Khu công nghiệp với hơn 1,5 nghìn dự án FDI, song đến nay mới chỉ có 6 doanh nghiệp KH&CN là rất khiêm tốn. Để được công

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH ĐỒNG NAI



Phó Chủ nhiệm Ủy ban Khoa học, Công nghệ và Môi trường của Quốc hội Nguyễn Tuấn Phương phát biểu tại buổi làm việc với UBND tỉnh Đồng Nai

nhận là doanh nghiệp KH&CN, nhất là doanh nghiệp KHCN cao rất khó. Thị trường KH&CN nghệ của Đồng Nai cũng chưa sôi động, quá trình thực hiện gặp một số bất cập liên quan đến quản lý tài sản công.

Một vấn đề khác gây khó khăn cho phát triển doanh nghiệp KH&CN là hiện nay hầu hết các doanh nghiệp KH&CN chưa được hưởng ưu đãi về thuế, tiền thuê đất hằng năm nên nhiều doanh nghiệp đủ điều kiện trở thành doanh nghiệp KH&CN không nhiệt tình đăng ký tham gia doanh nghiệp KH&CN tại địa phương. Trong khi đó, các vướng mắc trong thực hiện Nghị định 70/2018/NĐ-CP của Chính phủ về quản lý, sử dụng tài sản hình thành thông qua việc triển khai thực hiện các nhiệm vụ KH&CN sử dụng vốn nhà nước cũng còn những bất cập nhất định, nhất là việc thanh lý tài sản sau nghiệm thu.

Rà soát các chính sách để gỡ khó cho thị trường KH&CN

Trong khuôn khổ chương trình giám sát tại Đồng Nai, Đoàn giám sát của Ủy ban Khoa học, Công nghệ và Môi trường của Quốc hội đã làm việc với Công ty TNHH Meggitt Việt Nam (Khu công nghiệp Biên Hòa 2), Tổng Công ty Sonadezi và Trường Đại học Lạc Hồng.

Là doanh nghiệp đang sản xuất công nghệ cao trong lĩnh vực công nghiệp hàng không, Công ty TNHH Meggitt Việt Nam chuyên sản xuất các thiết bị, linh kiện máy bay. Ông Paul Trần, Tổng Giám đốc Meggitt Việt Nam đã chia sẻ các khó khăn liên quan đến việc thực hiện chính sách thuế, các quy định về phòng cháy, chữa cháy và một số trở ngại khiến doanh nghiệp khó mở rộng quy mô sản xuất. Đặc biệt, hiện nay Việt Nam

cũng đang thiếu các doanh nghiệp phụ trợ nên Công ty phải nhập khẩu nguyên vật liệu từ nước ngoài.

Theo bà Lương Minh Hiền, Phó Tổng Giám đốc Sonadezi, trong đầu tư công nghệ, hiện nay doanh nghiệp đang thiếu thông tin về xu hướng, giải pháp công nghệ mới, phù hợp trong xử lý chất thải, nước thải và có thể gặp rủi ro do công nghệ thay đổi rất nhanh. Do đó, rất mong Bộ KH&CN và các Bộ, ngành liên quan định hướng và tăng cường hỗ trợ thông tin để doanh nghiệp có thể tiếp cận, lựa chọn công nghệ tối ưu và phù hợp nhất với tình hình của địa phương và doanh nghiệp.

Trong khi đó, TS. Lâm Thành Hiền, Hiệu trưởng Trường Đại học Lạc Hồng cho hay, tỉnh Đồng Nai đã có chủ trương thành lập Trung tâm Robot công nghiệp của tỉnh tại trường, vì đây là lĩnh vực thế

mạnh của trường, nhưng đến nay vẫn chưa thể thực hiện. Nguyên nhân là do vướng các quy định trong đầu tư công. Vì vậy, kiến nghị Đoàn giám sát có cơ chế gỡ khó cho địa phương để sớm đưa dự án vào thực hiện.

Trên cương vị quản lý ngành, ông Phạm Đức Nghiệm, Phó cục trưởng Cục Phát triển thị trường KH&CN (Bộ KH&CN) cho biết, phát triển thị trường KH&CN là 1 trong 3 đột phá trong phát triển kinh tế - xã hội. Hiện kết quả nghiên cứu của các Viện, trường, nhà khoa học trở thành hàng hóa được các doanh nghiệp, thị trường đón nhận. Nhu cầu và năng lực tiếp cận, hấp thụ và làm chủ công nghệ mới, công nghệ tiên tiến của các doanh nghiệp ngày càng tăng. Đặc biệt, thị trường công nghệ rất cần các tổ chức trung gian có năng lực làm đầu mối để kết nối.

“Hiện Bộ KH&CN đã có bộ cơ sở dữ liệu chuyên gia về công nghệ. Do vậy, các Sở KH&CN địa phương có thể truy cập, liên hệ nhằm hỗ trợ khai thác thông tin, thẩm định công nghệ”, ông Nghiệm chia sẻ.

Theo Phó chủ tịch UBND tỉnh Nguyễn Thị Hoàng, với những khó khăn, bất cập trong phát triển thị trường KH&CN, tỉnh Đồng Nai đã kiến nghị Chính phủ chỉ đạo các Bộ, ngành liên quan nghiên cứu, hoàn thiện cơ chế, chính sách liên quan đến Quỹ Phát triển KH&CN trong doanh nghiệp; phân rõ trách nhiệm của cơ quan quản lý nhà nước trong hướng dẫn doanh nghiệp được ưu đãi về thuế, tiền thuê đất nhằm tạo động lực để phát triển doanh nghiệp và thị trường KH&CN.

M.K

Đồng Nai thúc đẩy ứng dụng chuyển đổi số

NGỌC YẾN

Chuyển đổi số (CDS) đang được xem là một trong những giải pháp hàng đầu tạo ra đột phá cho Việt Nam phát triển kinh tế - xã hội, nâng cao đời sống cho người dân. Theo các chuyên gia kinh tế, CDS trên mỗi lĩnh vực nếu thực hiện nhanh sẽ giúp cho ngành đó phát triển, tăng năng suất, chất lượng và đến gần hơn với sản xuất, phát triển xanh, bền vững.

Nhiều chuyển biến tích cực

Những năm gần đây, Đồng Nai đã yêu cầu các sở, ngành, địa phương, doanh nghiệp phải có kế hoạch, lộ trình để tham gia vào CDS và bước đầu gặt hái được những kết quả đáng khích lệ.

Tháng 8/2022, UBND tỉnh Đồng Nai đã ban hành Kế hoạch triển khai về thực hiện Nghị quyết số 05 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh về CDS tỉnh Đồng Nai đến năm 2025 và định hướng đến năm 2030 với những mục tiêu, nhiệm vụ cụ thể.

Chính quyền số tỉnh Đồng Nai đã đầu tư xây dựng hoàn thiện Trung tâm tích hợp dữ liệu; Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính của tỉnh kết nối với Cổng Dịch vụ công quốc gia và được triển khai đồng bộ từ cấp tỉnh đến cấp xã để phục vụ người dân, doanh nghiệp. Cơ sở dữ liệu một số ngành, lĩnh vực đã được xây dựng, từng bước hình thành các cơ sở dữ liệu dùng chung, cơ sở dữ liệu mở phục vụ tiến trình xây dựng chính quyền số của tỉnh.



Người dân tham quan gian hàng các sản phẩm, dịch vụ số tại Tuần lễ CDS tỉnh Đồng Nai năm 2023



Hội thảo khoa học “Thúc đẩy ứng dụng chuyển đổi số trên địa bàn tỉnh Đồng Nai” - hội thảo mở màn cho chuỗi các hội thảo tại Tuần lễ CDS tỉnh Đồng Nai năm 2023

Thành phố Biên Hòa là 1 trong 2 đơn vị cấp huyện (Thành phố Biên Hòa và Long Khánh) được tỉnh Đồng Nai chọn để triển khai thí điểm Trung tâm điều hành Đô thị thông minh (IOC). Trung tâm IOC thành phố Biên Hòa tự động phân tích các dữ liệu đa ngành, sau đó được tổng hợp để phục vụ công tác lãnh đạo, điều hành của thành phố. Hệ thống có khả năng giám sát và quản lý từ cấp tổng quan đến chi tiết từng tình huống, cung cấp cho lãnh đạo cái nhìn toàn diện về các hoạt động đang diễn ra trên địa bàn thành phố. Trung tâm IOC cũng tập ra các kênh thông tin kết nối chặt chẽ giữa các cơ quan Nhà nước với người dân và doanh nghiệp, đặc biệt là ứng dụng “Biên Hòa Smart City” đã cung cấp thông tin đầy đủ, nhanh chóng và các tiện ích cho người dân. Đồng thời người dân được tạo điều kiện giám

sát và tham gia vào quá trình xây dựng đô thị...

Kinh tế số đã cơ bản đóng góp tích cực vào sự phát triển kinh tế của tỉnh. Công nghệ số được ứng dụng trong các ngành công nghiệp, nông nghiệp, giáo dục, y tế... Xuất hiện nhiều hình thức kinh doanh dịch vụ mới dựa trên nền tảng công nghệ số. Số lượng doanh nghiệp thực hiện CDS trong hoạt động sản xuất, kinh doanh ngày một tăng, đặc biệt trong lĩnh vực thương mại điện tử.

Theo báo cáo của Sở Công thương, thời gian qua, Sở đã tham mưu UBND tỉnh xây dựng và ra mắt sàn thương mại điện tử tỉnh Đồng Nai, qua đó giúp ngày càng nhiều hàng hóa, dịch vụ của tỉnh được nhiều tổ chức, cá nhân trong và ngoài tỉnh biết đến. Đến nay, sàn thương mại điện tử của đã có 25 tài khoản đăng ký với 228 sản phẩm

được lên sàn. Theo Bảng xếp hạng Chỉ số thương mại điện tử Việt Nam, Đồng Nai 2 năm liền (2021 và 2022) thuộc top 10 tỉnh, thành phố có chỉ số thương mại điện tử cao nhất cả nước.

Ông Trần Xuân Tiếp, Phó trưởng phòng Nghiệp vụ 1, Sở Giáo dục và Đào tạo tỉnh Đồng Nai chia sẻ, trên địa bàn tỉnh hiện có 78,53% các cơ sở giáo dục phổ thông ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số vào các hoạt động dạy học; 98,39% các cơ sở giáo dục phổ thông và giáo dục thường xuyên ứng dụng công nghệ thông tin và CDS vào hoạt động quản lý giáo dục. Ngành giáo dục tỉnh cũng đã đưa vào sử dụng, khai thác có hiệu quả kho học liệu số toàn ngành; 100% các cơ sở giáo dục từ mầm non đến phổ thông, giáo dục thường xuyên đều được cấp tài khoản và khai thác tốt các tài nguyên trên cơ



Diễn giả chia sẻ tại Hội thảo “Đổi mới sáng tạo trong kỷ nguyên số”

sở dữ liệu dùng chung...

Xã hội số từng bước phát triển. Hạ tầng và dịch vụ viễn thông ngày càng hiện đại. Tỷ lệ người dân sử dụng điện thoại, thiết bị thông minh tăng nhanh và từng bước tiếp cận, sử dụng các nền tảng số, dịch vụ số phục vụ đời sống.

Đẩy mạnh triển khai chuyển đổi số

Từ ngày 10/10 đến 15/10/2023 đã diễn ra Tuần lễ chuyển đổi số (CĐS) tỉnh Đồng Nai năm 2023. Đây là sự kiện lần đầu tiên được tổ chức, thể hiện quyết tâm của Tỉnh ủy, UBND tỉnh, của cả hệ thống chính trị, cộng đồng doanh nghiệp và nhân dân trên địa bàn tỉnh về việc tiếp tục đẩy mạnh CĐS quốc gia, phát triển nền kinh tế số, xã hội số và công dân số trên địa bàn tỉnh.

Trong Tuần lễ CĐS đã diễn ra hàng loạt chuỗi hoạt động, sự kiện như: triển lãm các sản phẩm, dịch vụ CĐS; chuỗi hội thảo về CĐS, đổi mới sáng tạo; talkshow Câu chuyện khởi

ngiệp công nghệ và CĐS...

Trong đó, có khoảng 100 gian hàng triển lãm các sản phẩm, dịch vụ số trên các lĩnh vực chính quyền số, kinh tế số, xã hội số; không gian sản phẩm tiêu dùng dân dụng, không gian sản phẩm OCOP; không gian sách kết hợp với ứng dụng thanh toán không dùng tiền mặt của các ngân hàng số, ví điện tử...

Các chuyên gia, nhà quản lý khẳng định, CĐS là nhu cầu thực tiễn khách quan của sự phát triển đối với mọi thành phần kinh tế, ảnh hưởng trực tiếp đến tất cả các lĩnh vực. Trong đó cần phải thay đổi mạnh mẽ về hạ tầng kết nối, sử dụng nguồn dữ liệu dùng chung và liên thông, đồng bộ giữa các cơ quan hành chính để đem lại ứng dụng hiệu quả thiết thực và cuộc sống người dân.

Ông Tạ Quang Trường, Giám đốc Sở Thông tin và Truyền thông cho rằng, để chuyển đổi thành công sang nền kinh tế số, chính phủ số, xã hội số, nhất thiết phải có hạ tầng số

và nguồn nhân lực với năng lực đáp ứng được các yêu cầu. Hạ tầng số là trụ cột cho việc sử dụng công nghệ số, lưu truyền dữ liệu, kết nối chia sẻ thông tin... Trong khi đó, nhân lực số là nhân tố cần thiết để khai thác, tận dụng hiệu quả sức mạnh công nghệ nâng cao năng suất làm việc, đổi mới sáng tạo. Bài học thành công của các quốc gia cho thấy 2 vấn đề này được quan tâm, đầu tư đầu tiên và phát triển liên tục có tính tương hỗ. Tuy nhiên, lộ trình của mỗi quốc gia, địa phương là khác nhau. Do đó, khi nghiên cứu, áp dụng tại Đồng Nai cần đặt trong Chương trình CĐS quốc gia và thực tiễn địa phương.

Phó Chủ tịch UBND thành phố Long Khánh, Tăng Quốc Lập nhấn mạnh, CĐS thành công cần sự vào cuộc quyết liệt của cấp ủy, chính quyền, đoàn thể các cấp, đặc biệt là vai trò của người đứng đầu. Thay đổi nhận thức, thay đổi cách làm của người đứng đầu là bước đi quan trọng nhất để thực hiện CĐS.

Cũng theo các chuyên gia, nhà quản lý, để CĐS thành công thì công tác truyền thông, nâng cao nhận thức là hết sức quan trọng. Nhận thức đúng về CĐS sẽ giúp các cấp, các ngành, người dân và doanh nghiệp chủ động, tích cực tham gia vào quá trình CĐS. “Việc tổ chức Tuần lễ CĐS tỉnh Đồng Nai năm 2023 chính là nhằm lan tỏa tinh thần CĐS, nâng cao nhận thức của cộng đồng về CĐS. Đặc biệt, Tuần lễ CĐS đã diễn ra khoảng 10 hội thảo khoa học liên quan đến thúc đẩy CĐS trên địa bàn tỉnh. Qua các hội thảo sẽ góp phần giúp người dân, doanh nghiệp được trang bị thêm nhiều kiến thức, tư duy về CĐS.

N.Y

Tham dự hội thảo có Phó Chủ tịch UBND tỉnh Nguyễn Sơn Hùng, lãnh đạo các sở, ban, ngành, các huyện, thành phố, đại diện các doanh nghiệp, trường đại học, viện nghiên cứu, chuyên gia, nhà khoa học trong và ngoài tỉnh.

Phát biểu khai mạc Hội thảo, ông Lại Thế Thông, Giám đốc Sở Khoa học và Công nghệ cho biết, hội thảo được tổ chức nhằm khuyến khích, tôn vinh sự sáng tạo của các tổ chức, cá nhân đóng góp vào sự phát triển kinh tế xã hội của tỉnh. Đồng thời lắng nghe các chuyên gia, nhà khoa học, các đại biểu trao đổi, thảo luận những xu hướng đổi mới sáng tạo trong kỷ nguyên số; kinh nghiệm, giải pháp thúc đẩy đổi mới sáng tạo trong doanh nghiệp cũng như các cơ quan nhà nước...

Chuyển đổi số chính là hoạt động đổi mới sáng tạo sử dụng công nghệ số

TS. Trần Quý - Viện Phát triển kinh tế số Việt Nam nhấn mạnh: “Thực tế là đổi mới sáng tạo đã nằm trong CĐS, tuy nhiên theo thói quen, chúng ta tách ra CĐS là 1 mảng và đổi mới sáng tạo là 1 mảng, như vậy không hiệu quả. CĐS thực chất là hoạt động đổi mới sáng tạo của một tổ chức, doanh nghiệp”.

Theo chia sẻ của TS. Trần Quý, trong thời kỳ kỷ nguyên số, chúng ta phải chuyển đổi tư duy, hiểu rõ những động lực nào phải CĐS, nhận diện được những khó khăn, thuận lợi khi thực hiện CĐS. Yếu tố quyết định chuyển đổi số là con người, thể chế, công nghệ.

Chiến lược quốc gia phát triển kinh tế số và xã hội số đến năm 2025, định hướng đến năm 2030 chỉ rõ: hoàn

Xu hướng đổi mới sáng tạo trong kỷ nguyên số

THANH TÂM

Ngày 11/10/2023, tại Trung tâm hội nghị Sen Vàng, Sở Khoa học và Công nghệ phối hợp với Hội Tin học tỉnh Đồng Nai tổ chức hội thảo “Đổi mới sáng tạo trong kỷ nguyên số”. Đây là một trong chuỗi các hội thảo được tổ chức tại tuần lễ chuyển đổi số tỉnh Đồng Nai năm 2023.



TS. Trần Quý - Viện Phát triển kinh tế số Việt Nam chia sẻ tại Hội thảo

thiện thể chế, chính sách và môi trường pháp lý là nhiệm vụ xuyên suốt, có mức độ ưu tiên cao nhất, được lồng ghép trong tất cả các nhiệm vụ, giải pháp phát triển kinh tế số và xã hội số. Phát triển kết cấu hạ tầng đồng bộ, gồm hạ tầng số và hạ tầng thiết yếu phục vụ kinh tế số và xã hội số. Phát triển nền tảng số để các tổ chức, cá nhân, có thể sử dụng ngay, đơn giản, thuận tiện, linh hoạt theo yêu cầu, dễ dàng phổ biến trên diện rộng, các bên tham gia không cần đầu tư, quản lý, vận hành và duy trì. Bên cạnh đó là phát triển dữ liệu số, nhân lực số, kỹ năng số, doanh nghiệp số, thanh toán số, phát triển công

dân số, văn hóa số. Đảm bảo an toàn thông tin mạng và an ninh mạng.

Đồng Nai là một trong số những tỉnh thuộc top đầu của cả nước về phát triển công nghiệp, để thực hiện hiệu quả CĐS, bản thân lãnh đạo cần phải thay đổi tư duy. Tiếp đó là đầu tư phát triển nguồn nhân lực số, phát triển những doanh nghiệp số và tăng cường hợp tác CĐS với các tỉnh bạn cũng như các đối tác quốc tế.

Báo cáo về thực trạng đổi mới sáng tạo trên địa bàn tỉnh Đồng Nai, ông Lâm Sơn Hà, Trưởng phòng Quản lý chuyên ngành (Sở KH&CN) cho biết, thời gian qua, Sở KH&CN đã tham mưu UBND tỉnh ban



Hội thảo “Đổi mới sáng tạo trong kỷ nguyên số”

hành các chủ trương, chính sách, kế hoạch triển khai hoạt động khởi nghiệp đổi mới sáng tạo trên địa bàn tỉnh. Đẩy mạnh phát triển hệ sinh thái khởi nghiệp đổi mới sáng tạo tỉnh. Tổ chức các hoạt động hỗ trợ, kết nối, đào tạo, tập huấn và huấn luyện về khởi nghiệp đổi mới sáng tạo. Triển khai thực hiện Nghị quyết số 29 của HĐND tỉnh quy định nội dung chi, mức chi thực hiện Đề án “Hỗ trợ hệ sinh thái khởi nghiệp đổi mới sáng tạo quốc gia đến năm 2025”, cụ thể: đã tiếp nhận 07 hồ sơ đăng ký được hỗ trợ; hỗ trợ phát triển cơ sở vật chất, kỹ thuật phục vụ hoạt động khởi nghiệp đổi mới sáng tạo; hình thành 3 câu lạc bộ khởi nghiệp ở các trường đại học trên địa bàn tỉnh...

Chia sẻ về kinh nghiệm đẩy mạnh CDS, ông Đoàn Hùng Minh, Phó Giám đốc Trung tâm KH&CN Đồng Nai cho biết, công nghệ thông tin (CNTT) được xác định là một phần quan trọng trong quá trình CDS, nhằm cung cấp các công nghệ cơ bản, góp phần thay đổi toàn diện cả về tổ chức, quy trình kinh doanh, văn hóa doanh nghiệp đến sự tham gia của con người trong quá trình thực hiện. Việc hoàn thiện kết cấu hạ tầng CNTT có vai trò hết sức quan trọng, là động

lực cơ bản đảm bảo triển khai có hiệu quả các công nghệ và dịch vụ của kinh tế số, từ đó thúc đẩy hoạt động CDS quốc gia, thúc đẩy phát triển kinh tế số Việt Nam. Nhận thức về tầm quan trọng của CNTT trong CDS, Trung tâm KH&CN đã định hướng, triển khai được các ứng dụng nội bộ dùng chung như: ứng dụng thư điện tử, ứng dụng quản lý văn bản và điều hành, phần mềm quản lý quy trình, hệ thống hội nghị trực tuyến,... đạt được hiệu quả rất tích cực.

Thúc đẩy đổi mới sáng tạo trong kỷ nguyên số

TS. Huỳnh Cao Tuấn (Trường Đại học Lạc Hồng) cho biết, tại Việt Nam, CDS đang được triển khai mạnh mẽ trên tất cả các lĩnh vực, từ Chính phủ, doanh nghiệp đến người dân. Các giải pháp công nghệ như trí tuệ nhân tạo, tự động hóa quy trình...giúp doanh nghiệp tự động hóa các quy trình thủ công, từ đó nâng cao hiệu quả hoạt động và tiết kiệm chi phí. Các giải pháp công nghệ Big Data, phân tích dữ liệu...giúp doanh nghiệp thu thập và phân tích dữ liệu để đưa ra những quyết định sáng suốt hơn, từ đó tạo ra giá trị mới cho doanh nghiệp. Các giải pháp công nghệ còn giúp doanh nghiệp nâng cao hiệu

quả hoạt động, tăng khả năng cạnh tranh trên thị trường, tăng cường kết nối với khách hàng, đối tác, giảm thiểu rủi ro và thúc đẩy đổi mới sáng tạo trong doanh nghiệp.

Theo TS. Huỳnh Cao Tuấn, hiện tại nhân sự là vấn đề quan trọng nhất để thúc đẩy CDS. Trong 20 năm, các trường đại học đã đào tạo nhiều nhân viên lập trình và các chuyên gia, tuy nhiên nhu cầu thực tế còn rất lớn. Để giải quyết khó khăn này cần giải quyết chính sách về chế độ đãi ngộ cho các lập trình viên, các chuyên gia đầu ngành mới phát triển bền vững, tránh bị chảy máu chất xám.

“Thúc đẩy đổi mới sáng tạo trong kỷ nguyên số cần sự chung tay của tất cả các ngành, địa phương và người dân. Xã hội thay đổi từng ngày, vì thế mỗi chúng ta cần thay đổi theo và tận dụng các công nghệ số để ứng dụng hiệu quả vào sản xuất, kinh doanh, xử lý công việc của mình”- ông Lại Thế Thông, Giám đốc Sở KH&CN nhấn mạnh.

Ông Lâm Sơn Hà, Trưởng phòng Quản lý chuyên ngành (Sở KH&CN) cho hay, thời gian tới, Đồng Nai sẽ tiếp tục đổi mới, hoàn thiện và triển khai thực hiện các cơ chế, chính sách đã ban hành để thúc đẩy phát triển KH&CN, đổi mới sáng tạo; Nâng cao năng lực đổi mới sáng tạo, hệ sinh thái khởi nghiệp đổi mới sáng tạo và phát triển thị trường KH&CN; Triển khai thực hiện có hiệu quả Nghị quyết 29 của HĐND tỉnh để thực hiện mục tiêu: khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo thực sự là động lực, tác động vào quá trình phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh theo hướng công nghiệp công nghệ cao, logistic, du lịch và thương mại.

T.T

Nhiều khó khăn trong tạo dựng nền tảng và phát triển thương hiệu

Đối với doanh nghiệp khởi nghiệp, nhất là các doanh nghiệp KNĐMST, trên con đường đưa sản phẩm đến với người tiêu dùng, tìm được chỗ đứng vững chắc trên thị trường luôn gặp rất nhiều khó khăn. Tại Đồng Nai, thông qua các chương trình, cuộc thi... đã có rất nhiều dự án khởi nghiệp tiềm năng được ghi nhận, tuy nhiên theo chia sẻ của các đơn vị, có rất nhiều khó khăn từ khâu tạo dựng thương hiệu, huy động vốn, ứng dụng khoa học kỹ thuật và kết nối đầu ra, thị trường.

Anh Trần Văn Tuấn, Hộ kinh doanh YẾN LỘC RỪNG cho biết, dự án “Mô hình vườn rừng với cây sươg sâm lông” của gia đình anh được thực hiện từ 2 năm trước với ước mơ đưa con người gần gũi hơn với thiên nhiên, hình thành thói quen “ăn sạch sống xanh” với các sản phẩm điển hình là bột ngũ cốc Yến Lộc Rừng và bột sươg sâm lông. Dự án hiện nhận được sự quan tâm, hưởng ứng của rất nhiều khách hàng. Tham gia cuộc thi KNĐMST tỉnh Đồng Nai, dự án đạt được giải Ba và là một trong 2 dự án tiêu biểu của tỉnh tham gia cuộc thi khởi nghiệp với tài nguyên bản địa toàn quốc. Qua các cuộc thi, dự án được tạo điều kiện rất nhiều để tiếp cận khách hàng, được truyền thông trên các kênh thông tin của tỉnh, tham gia các chương trình hội chợ, trưng bày sản phẩm tại hội nghị và quảng bá sản phẩm trên sàn thương mại điện tử. Sản phẩm của dự án cũng được các chuyên gia góp ý để hoàn thành mô hình kinh doanh, từ những kiến thức cơ bản nhất như thiết kế bao bì sản phẩm.

Kết nối, hỗ trợ phát triển các dự án khởi nghiệp đổi mới sáng tạo

NGÔ AN

Thành công của khởi nghiệp, khởi nghiệp đổi mới sáng tạo (KNĐMST) là mang đến sản phẩm, dịch vụ hoặc mô hình kinh doanh mới, phù hợp với nhu cầu người tiêu dùng. Trong những năm qua, Sở Khoa học và Công nghệ (KH&CN) - cơ quan thường trực Hội đồng điều phối hệ sinh thái KNĐMST tỉnh luôn cố gắng thúc đẩy, hỗ trợ để kết nối kết quả nghiên cứu khoa học với các doanh nghiệp để thực hiện hóa các ý tưởng dự án khởi nghiệp.



Sở KH&CN tổ chức Hội nghị “Kết nối giới thiệu công nghệ và sản phẩm của các doanh nghiệp KNĐMST từ kết quả nghiên cứu khoa học”

Tuy nhiên, dự án vẫn còn rất nhiều khó khăn. Trước hết, việc tiến hành dự án được thực hiện dựa trên khả năng tự có, do vậy vẫn còn gặp rất nhiều khó khăn trong việc tiếp cận kiến thức khoa học kỹ thuật chuyên sâu, thiếu kiến thức; thông tin về lĩnh vực chế biến nông sản; thiếu máy móc trang thiết bị chế biến sản xuất. Mong muốn của anh là có thể phát triển bột sươg sâm thêm ở dạng nang hoặc viên nén, phù hợp với nhu cầu sử dụng của khách hàng.

Còn anh Nguyễn Văn Khôn,

Công ty TNHH Dược Tâm Tâm An cho biết, từ dự án khởi nghiệp “Đa dạng hóa sản phẩm từ nguồn nguyên liệu Xáo tam phân”. Hiện Công ty có các sản phẩm được phát triển từ nguyên liệu xáo tam phân như: Rượu Phúc long tửu, Trà thảo mộc Phúc hoàng long, Trà thảo mộc Phúc hưng long, rế xáo tam phân sấy khô, cây giống xáo tam phân...

Theo định hướng của Công ty, trong thời gian tới sẽ đẩy mạnh phát triển các sản phẩm thực phẩm chức năng như: nước uống tăng cường sức



Các đơn vị khởi nghiệp tham gia giới thiệu sản phẩm

khỏe, viên nang bảo vệ gan, trà bảo vệ gan... Cũng như nhiều doanh nghiệp khác, Công ty TNHH Dược Tâm Tâm An gặp phải khó khăn do ảnh hưởng của dịch bệnh. Hiện Dược Tâm Tâm An vẫn là doanh nghiệp non trẻ nên độ nhận diện thương hiệu cũng như sản phẩm chưa có. Do vậy anh Nguyễn Văn Khôn kiến nghị, các ngành chức năng có thể hỗ trợ để doanh nghiệp tiếp cận nguồn vốn ưu đãi để doanh nghiệp mở rộng sản xuất; tạo điều kiện kết nối để doanh nghiệp có cơ hội nhiều hơn trong việc tạo dựng thương hiệu. Hướng dẫn hỗ trợ doanh nghiệp các thủ tục hành chính cũng như chính sách mới của nhà nước để doanh nghiệp tiếp cận nhanh chóng, sớm đưa vào ứng dụng trong công tác quản lý và phát triển sản xuất.

Không chỉ Tâm Tâm An hay Yến Lộc Rừng, khi bắt tay vào khởi nghiệp đổi mới sáng tạo, các cá nhân, đơn vị, doanh nghiệp đều gặp phải rất nhiều khó khăn ở các khía cạnh, từ việc thiết lập dự án, hoàn thiện và đưa sản phẩm ra thị trường, tiếp cận được với khách hàng, duy trì khách hàng hay xây dựng phát triển thương hiệu đều gặp vô vàn khó khăn. Các cấp, ngành, các

đơn vị liên quan, chính quyền từ tỉnh đến cơ sở tại Đồng Nai đang có những nỗ lực để hỗ trợ được nhiều nhất cho các đơn vị khởi nghiệp.

Tăng cường hoạt động xúc tiến thương mại và đẩy mạnh kết nối hỗ trợ dự án khởi nghiệp

Theo ông Huỳnh Minh Hậu, Phó Giám đốc Sở Khoa học và Công nghệ: Trong các thành phần cấu tạo của hệ sinh thái KNĐMST với trung tâm là các doanh nghiệp KNĐMST thì trường đại học, cơ sở nghiên cứu là một trong các thành phần hỗ trợ/thúc đẩy quan trọng, nơi tạo điều kiện tiên đề để khởi nghiệp cũng như là nơi ươm mầm cho các dự án, ý tưởng khởi nghiệp đầu tiên. Để có thể chuyển từ kết quả nghiên cứu khoa học sang việc hình thành doanh nghiệp KNĐMST hoặc thương mại hóa sản phẩm cần có sự hợp tác, liên kết và hỗ trợ của các bên liên quan. Nhằm hỗ trợ các doanh nghiệp khởi nghiệp đổi mới sáng tạo (KNĐMST) giới thiệu sản phẩm của mình, Hội nghị "Kết nối giới thiệu công nghệ và sản phẩm của các doanh nghiệp KNĐMST từ kết quả nghiên cứu khoa học" chính là cơ hội cho các tổ chức, cá nhân, doanh nghiệp cùng

nhau chia sẻ kinh nghiệm, học hỏi lẫn nhau trong quá trình triển khai mô hình kinh doanh, tạo cơ hội để giới thiệu sản phẩm dịch vụ, kết nối, đầu tư và đặt hàng, gia tăng hiệu quả công tác thông tin, tuyên truyền hỗ trợ phát triển hệ sinh thái KNĐMST.

Thông tin từ Trung tâm Xúc tiến thương mại - Sở Công Thương tỉnh Đồng Nai cho biết, hoạt động xúc tiến thương mại trên địa bàn tỉnh Đồng Nai trong thời gian qua đã có những chuyển biến tích cực. Trong 9 tháng đầu năm 2023, Trung tâm Xúc tiến thương mại tỉnh đã hỗ trợ 16 doanh nghiệp quảng bá, kết nối sản phẩm OCOP, hỗ trợ 17 doanh nghiệp tham gia kết nối giao thương giữa các nhà cung cấp khu vực phía Nam. Tổ chức gian hàng chung của tỉnh, hỗ trợ 32 doanh nghiệp trưng bày sản phẩm công nghiệp nông thôn tiêu biểu, sản phẩm OCOP gặp gỡ giao thương hữu nghị với người Việt Nam ở nước ngoài. Tổ chức 2 hội nghị giao thương hỗ trợ 10 hợp tác xã, 90 tổ hợp tác, trang trại kết nối giao thương chợ đầu mối. 18 biên bản ghi nhớ hợp tác giao thương được ký kết giữa các đơn vị 2 tỉnh Đồng Nai – Kon Tum được ghi nhận.

Dự kiến trong thời gian tới, hoạt động xúc tiến thương mại tỉnh tiếp tục được đẩy mạnh thông qua nhiều hoạt động như: tổ chức các hội nghị kết nối cung cầu, giữ mối quan hệ mật thiết với Cục Xúc tiến thương mại, hỗ trợ doanh nghiệp tìm kiếm thông tin cơ hội kinh doanh; Tuyên truyền nâng cao nhận thức về sự cần thiết của ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số trong hoạt động xúc tiến thương mại.

N.A

Đồng Nai: Triển khai đề tài sản xuất phân bón hữu cơ từ phụ phẩm nông nghiệp

VĂN MINH

Đồng Nai là địa phương đa dạng về cây trồng, trong đó nhiều loại cây trồng có nguồn phụ phẩm lớn như: thân cây chuối sau thu hoạch, bã thải sau trồng nấm, rơm rạ trong trồng lúa, cây ăn trái, rau màu... Nếu có thể tận dụng, đưa công nghệ vào xử lý để sản xuất phân hữu cơ, chuyển hóa tạo thành sản phẩm có giá trị rất lớn về kinh tế và môi trường.

Biến phụ phẩm nông nghiệp thành sản phẩm có giá trị

Theo số liệu thống kê của Bộ Công thương, trung bình mỗi năm, ngành nông nghiệp Việt Nam tiêu thụ khoảng 10 triệu tấn phân bón vô cơ. Tuy nhiên, hiệu quả sử dụng phân bón thấp, nhiều vùng đất ngày càng thoái hóa, dinh dưỡng bị mất cân đối, mất cân bằng hệ sinh thái trong đất, hệ vi sinh vật trong đất bị phá hủy, nguồn bệnh tích lũy trong đất càng nhiều dẫn đến chất lượng nông sản sụt giảm, dịch hại ngày càng nhiều và khó kiểm soát.

Theo TS. Nguyễn Đăng Nghĩa, Giám đốc Trung tâm Nghiên cứu và Tư vấn nông nghiệp nhiệt đới, Nguyên Giám đốc Trung tâm Nghiên cứu đất, phân bón và môi trường phía Nam, ngành nông nghiệp của Đồng Nai phát triển rất đa dạng về cả cây và con, nên việc tái sử



TS. Lai Thế Thông, Giám đốc Sở KH&CN phát biểu tại cuộc họp của Hội đồng tuyển chọn triển khai đề tài



Nguồn phế phụ phẩm trong trồng chuối rất dồi dào

dụng phế phụ phẩm trong nông nghiệp là rất cần thiết. Hoạt động này vừa góp phần giảm thiểu ô nhiễm môi trường, bao gồm cả nguồn nước ngầm, nước mặt và không khí; đồng thời giúp đất đai tơi xốp, phì nhiêu hơn.

Đơn cử như cây chuối, Đồng Nai là tỉnh có diện tích trồng chuối lớn của cả nước. Tính đến năm 2022, tổng diện tích trồng chuối của tỉnh là hơn 14.000 ha. Với diện tích cây

chuối lớn, nên nguồn phụ phẩm từ canh tác chuối cũng rất dồi dào, ước tính khoảng từ 130-150 tấn/ha (gồm lá, thân).

"Ngoài cây chuối, nguồn phế phụ phẩm từ hoạt động trồng nấm, canh tác lúa, cây ăn trái, rau màu, cây hồ tiêu, cây điều... cũng rất dồi dào, ổn định và có đặc tính lý hóa, sinh học phù hợp để sản xuất phân bón hữu cơ, vừa giảm thiểu ô nhiễm môi trường lại



Công nghệ sản xuất phân hữu cơ dạng luống có đảo trộn đã được nhiều nước trên thế giới áp dụng

tạo thành sản phẩm có giá trị kinh tế cao”, PGS.TS Nguyễn Vũ Phong, Phó trưởng Khoa Khoa học sinh học (Đại học Nông Lâm TP.HCM) cho hay.

Cũng theo PGS.TS Nguyễn Vũ Phong, phân bón hữu cơ và các chế phẩm sinh học có vai trò rất quan trọng trong việc cung cấp chất dinh dưỡng cho cây, cũng như có tác dụng cải tạo đất rất tốt. Việc tăng cường sử dụng phân bón hữu cơ, phân bón vi sinh kết hợp với phân bón vô cơ trong canh tác cây trồng đang là xu hướng chung của tất cả các nước trên thế giới để tiến tới sản xuất nông nghiệp an toàn, bền vững.

Sẽ xây dựng quy trình sản xuất phân bón hữu cơ quy mô nông hộ

Phát triển nông nghiệp tuần hoàn sẽ là xu hướng tất yếu để hướng đến phát triển nông nghiệp bền vững. Hiện Đồng Nai cũng đang khuyến khích nông dân và tạo điều kiện để doanh nghiệp đầu tư công nghệ phát triển nông nghiệp tuần hoàn. Thực hiện chủ trương đó, Sở Khoa học

và Công nghệ phối hợp với Trường Đại học Nông Lâm TP.HCM để tài “Xây dựng mô hình ứng dụng công nghệ xử lý phụ phẩm nông nghiệp để sản xuất phân hữu cơ quy mô nông hộ”. Đề tài do PGS. TS Nguyễn Vũ Phong làm chủ nhiệm và được thực hiện trong thời gian 24 tháng.

Mục tiêu nghiên cứu của đề tài là xây dựng được quy trình sản xuất phân bón hữu cơ đạt QCVN từ các phụ phế phẩm trong sản xuất nông nghiệp bằng chế phẩm vi sinh quy mô nông hộ, liên hộ phục vụ chuyển giao và nhân rộng cho các hộ nông dân trên địa bàn tỉnh Đồng Nai. Trong đó, mục tiêu cụ thể là đánh giá hiện trạng sử dụng phân bón hữu cơ, tiềm năng sản xuất phân bón hữu cơ từ phế phụ phẩm nông nghiệp; Hoàn thiện quy trình công nghệ sản xuất phân bón hữu cơ từ phế phụ phẩm nông nghiệp phù hợp điều kiện địa phương, quy mô nông hộ, liên hộ; Xây dựng mô hình sản xuất, sử dụng phân bón hữu cơ sinh học từ phụ phẩm nông nghiệp cho một số cây trồng; Đề xuất

giải pháp sản xuất và sử dụng phân bón hữu cơ từ phế phụ phẩm nông nghiệp nhằm nâng cao hiệu quả sản xuất theo hướng hữu cơ, bền vững.

Quy trình sản xuất phân hữu cơ (ủ phân compost) được hiểu là quá trình phân hủy sinh học hiếu khí các chất thải hữu cơ để phân hủy sinh học đạt đến trạng thái ổn định dưới sự tác động và kiểm soát của con người. Sản phẩm giống như mùn được gọi là phân compost. Quá trình ủ phân compost diễn ra giống như trong tự nhiên, nhưng được tăng cường và tăng tốc nhờ tối ưu hóa các điều kiện môi trường cho hoạt động của vi sinh vật.

Theo các nhà khoa học, với việc ứng dụng các thành tựu tiến bộ khoa học kỹ thuật, đặc biệt là công nghệ sinh học trong đó công nghệ vi sinh là nền tảng. Công nghệ ủ xử lý phụ phẩm có bổ sung các vi sinh vật có ích cho cây trồng vừa góp phần nâng cao hiệu quả xử lý, đồng thời tạo ra sản phẩm phân bón hữu cơ có chứa vi sinh vật có ích cho cây trồng.

V.M

Ứng dụng công nghệ sinh học để tái chế các phế phụ phẩm trong sản xuất nông nghiệp làm nguyên liệu đầu vào cho quá trình nuôi trồng, chế biến tạo ra sản phẩm an toàn, chất lượng cao, giảm lãng phí, thất thoát và giảm tối đa lượng chất thải, góp phần nâng cao nhận thức của người dân về tái sử dụng phụ, phế phẩm trong sản xuất, bảo vệ môi trường.

Tại hội thảo “Ứng dụng công nghệ sinh học trong phát triển nông nghiệp, công nghệ cao trên địa bàn tỉnh Đồng Nai” do Liên hiệp các Hội Khoa học và Kỹ thuật Đồng Nai phối hợp với Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Sở Khoa học và Công nghệ, Ban Quản lý Khu Công nghệ cao, công nghệ sinh học Đồng Nai tổ chức vừa qua, đã có một số nghiên cứu mới ứng dụng công nghệ sinh học, vi sinh để tái chế phế phụ phẩm trong nông nghiệp trên địa bàn tỉnh được giới thiệu.

Sử dụng thân, lá chuối trong nhân giống và nuôi trồng nấm rơm

Ứng dụng thân, lá chuối trong nuôi trồng nấm rơm là nghiên cứu của Nguyễn Thị Mỹ (Trung tâm Nghiên cứu Thực nghiệm nông nghiệp Hưng Lộc) cùng các cộng sự.

Theo nhóm nghiên cứu, trong thân, lá chuối có hàm lượng chất xơ khá cao tương tự như rơm lúa nên có thể sử dụng để trồng nấm. Vì vậy, việc đưa thân, lá chuối ứng dụng vào làm cơ chất nền để nhân giống và trồng nấm rơm mang tính thiết thực, vừa tận dụng được nguồn nguyên

Tái chế các phế phụ phẩm trong sản xuất nông nghiệp

HOÀI AN



Nấm rơm được nuôi trồng trên thân, lá chuối

liệu sẵn có là những thân, lá chuối, vừa giúp người trồng nấm giảm chi phí đầu vào, đa dạng hóa nguồn nguyên liệu nhân giống và nuôi trồng nấm rơm...

Tác giả Nguyễn Thị Mỹ cho biết, các bước để nhân giống sản xuất giống nấm rơm trên thân lá chuối gồm: Chuẩn bị thân lá chuối khô đã khô, cắt khúc khoảng 5cm - 7 cm, ngâm nguyên liệu với nước vôi trong trong 2 giờ. Sau đó làm ráo nguyên liệu, phối trộn cám ngô/cám gạo, rồi tiến hành đóng bịch, cổ và nút bông, phủ thêm giấy bạc để tránh hơi nước làm ướt nút bông dễ gây nhiễm khuẩn, hấp khử trùng bịch nguyên liệu cài đặt 121 độ C, 1 giờ, áp suất 1,2 atm. Tiếp theo cho vô tủ cấy khử trùng, làm nguội và tiến hành cấy giống vào bịch nguyên liệu đã vô trùng. Sau 15 ngày cấy đủ tiêu chuẩn hệ sợi lan đầy bịch, không bị nhiễm bệnh, nấm mốc.

Đối với quy trình nuôi trồng nấm rơm trên thân lá chuối gồm các bước: thu gom lá chuối khô trên đồng ruộng và thu gom thân chuối. Thân chuối băm nhỏ, tiến hành lên mô và rải giống. Đối với lá chuối khô thì tiến hành ngâm nước vôi, lên mô, rải giống.

“Giống nấm rơm trên thân lá chuối cho thời gian bắt tơ và hoàn thành tơ nhanh hơn so với giống thị trường 2 - 3 ngày. Và cho năng suất nấm rơm tương đương hoặc cao hơn so với giống nấm rơm thị trường. Việc sử dụng thân lá chuối trong nuôi trồng nấm rơm mang lại hiệu quả kinh tế cao hơn, giúp tăng lợi nhuận cho người trồng nấm và giúp tạo ra chuối giá trị trong nông nghiệp” – tác giả Nguyễn Thị Mỹ nhấn mạnh.

Nghiên cứu sản xuất phân bón hữu cơ dạng gel từ vỏ thanh long

Với mong muốn giúp khai



Vỏ trái ca cao được xay làm phân bón hữu cơ tại Công ty TNHH ca cao Trọng Đức

thác nguồn nguyên liệu không tận dụng hiệu quả, tạo ra một sản phẩm có giá trị và bền vững cho ngành nông nghiệp, đồng thời cung cấp lựa chọn phân bón hữu cơ mới và hiệu quả cho các nhà nông và nhà sản xuất phân bón, TS. Bùi Thị Phương Thúy cùng các cộng sự đến từ Trường Đại học Công nghệ Đồng Nai và Trường Đại học Văn Lang đã thực hiện nghiên cứu sản xuất phân bón hữu cơ dạng gel từ vỏ thanh long.

Vỏ thanh long có chứa chất lignocellulose và các chất dinh dưỡng có ích. Điều này cho thấy tiềm năng của vỏ thanh long trong việc sản xuất gel chất lượng cao, chứa các chất dinh dưỡng quan trọng cho cây trồng và có khả năng cải thiện chất đất.

Theo nghiên cứu, quy trình để tạo ra một loại phân bón hữu cơ có dạng gel, bằng cách kết hợp 1 kg vỏ thanh long, 1 gram enzyme hữu cơ, 2 ml phụ gia hữu cơ và nước, đã

tạo ra 50 dung dịch chiết từ các thành phần trên. Sau đó, tiến hành quá trình gel hóa trong vòng 5 ngày. Trong quá trình này, các chất trong dung dịch đã tương tác và chuyển đổi thành một chất gel có tính chất phân bón hữu cơ. Chất gel này có thể được sử dụng để cung cấp chất dinh dưỡng và tăng cường sự sinh trưởng.

Trong nghiên cứu này nhóm tác giả lấy gel bổ sung thêm 20% phân trùn quế và chất nhũ hóa tạo hệ đồng nhất bằng máy nghiền trộn Amixtech để sản xuất phân bón hữu cơ. Qua quá trình nghiên cứu và thử nghiệm, phân bón lá được sản xuất từ vỏ thanh long đạt chất lượng cao, đảm bảo hàm lượng chất dinh dưỡng cần thiết cho cây trồng. Công nghệ sản xuất đảm bảo sự phân tán đồng đều của các thành phần dinh dưỡng trong phân bón, giúp cây trồng hấp thụ tối đa và tăng cường sự phát triển.

Nghiên cứu ứng dụng vi sinh sản xuất phân bón hữu cơ từ phụ - phế phẩm nông nghiệp

Thạc sĩ Đỗ Thị Vương Lan (Ban Quản lý Khu Công nghệ cao công nghệ sinh học Đồng Nai) giới thiệu về kết quả nghiên cứu tái chế nguồn “cỏ thải” để tạo thành sản phẩm phân compost nhằm tận thu một cách có hiệu quả nguồn “cỏ thải” ra sau khi cắt, đồng thời làm sạch môi trường, đáp ứng nhu cầu phân bón cho cây trồng, tạo một nền nông nghiệp sạch và an toàn.

Nghiên cứu đã thiết lập được quy trình xử lý cỏ sau khi cắt để tạo thành phân compost. Sản phẩm compost sau khi được bổ sung thêm một số vi sinh vật có ích (vi sinh vật cố định đạm, phân giải lân, phân giải cellulose) và một số phụ gia (tro, than bùn) tạo sản phẩm phân hữu cơ vi sinh BIO-RP với thành phần: chất hữu cơ



Mô hình tận dụng rơm rạ để chế biến thành phân hữu cơ phục vụ lại cho cây trồng

13,97%; N:P:K có tỉ lệ 1,75:1,71:1,02; vi sinh vật phân giải cellulose $1,5 \times 10^6$ (CFU/g); vi sinh vật cố định đạm 2×10^6 (CFU/g); vi sinh vật phân giải lân 1×10^6 (CFU/g). Kết quả thử nghiệm phân trên rau cho thấy phân hữu cơ vi sinh BIO-RP có chất lượng cao hơn so với sử dụng phân bò (phân hữu cơ truyền thống).

Ngoài sử dụng cỏ dại ủ làm phân, Thạc sĩ Đỗ Thị Vương Lan cũng chia sẻ kết quả ứng dụng sản xuất phân hữu cơ vi sinh từ phế thải rau củ quả, rơm và mặt cưa sau trồng nấm. Kết quả cho thấy phân hữu cơ vi sinh được làm từ hỗn hợp phế thải rau, củ, quả với rơm, mặt cưa sau trồng nấm và than bùn nhìn chung đạt tiêu chuẩn phân bón quy định.

Tái sử dụng phụ phẩm, phế thải nông nghiệp làm phân bón là một trong những giải pháp quan trọng của các mô hình: kinh tế tuần hoàn nông nghiệp, phát triển nông nghiệp hữu cơ đang được khuyến khích. Không chỉ thúc đẩy sản xuất và tiêu thụ thực phẩm sạch, an toàn với giá cả phải chăng mà còn góp phần giảm ô nhiễm, phát thải từ sản xuất nông nghiệp, tiêu dùng thực phẩm. Theo thông tin từ Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tỉnh, trên địa bàn Đồng Nai hiện có nhiều doanh nghiệp, hợp tác xã, nông dân đi tiên phong làm nông nghiệp tuần hoàn, biến rác thành tiền. Tiêu biểu như Công ty TNHH Trang Trại Việt (huyện Xuân Lộc) đã thu gom, xử lý phân và xác hữu cơ từ các trang trại chăn nuôi gà để sản xuất phân bón hữu cơ với công suất hơn 200 tấn/ngày. Công ty TNHH Ca cao Trọng Đức (huyện Định Quán) đã làm rượu vang ca cao được ủ từ thịt của trái ca cao trước đó vốn bị đổ bỏ trong quá trình sản xuất, còn vỏ ca cao thì được xay nhỏ, ủ thành phân bón hữu cơ tái sử dụng cho các vườn cây...

H.A

Việc ứng dụng tiến bộ khoa học kỹ thuật, công nghệ cao, đặc biệt là công nghệ sinh học trong chăn nuôi đang ngày càng được phát triển nhằm gia tăng năng suất vật nuôi, xử lý chất thải và góp phần đem đến những sản phẩm sạch, an toàn cho con người. Không những thế, ứng dụng công nghệ sinh học trong chăn nuôi còn góp phần kiểm soát dịch bệnh ở vật nuôi.

Cụ thể, công nghệ sinh học được ứng dụng trong chẩn đoán bệnh, đánh giá hiệu quả tiêm phòng, nâng cao sức khỏe vật nuôi và nghiên cứu, sản xuất vac-xin.

Thạc sĩ Phạm Thái Bình, Giám đốc Trung tâm Nghiên cứu Phân tích Xét nghiệm Tầm soát (Công ty Cổ phần Công nghệ sinh học R.E.P) cho biết, các bệnh ở động vật thường khó chẩn đoán vì triệu chứng bệnh thường không điển hình hoặc trong nhiều trường hợp không thể hiện cho đến khi dịch bệnh lan rộng. Với kỹ thuật Realtime PCR có thể phát hiện sớm và độ chính xác cao sự hiện diện của virus hoặc vi khuẩn gây bệnh. Hiện nay, việc ứng dụng Realtime PCR để xét nghiệm tầm soát tác nhân gây dịch như dịch tả lợn châu Phi (ASFV), dịch heo tai xanh (PRRS)... đã được trang trại chăn nuôi lớn áp dụng thường quy và định kỳ.

"Việc chẩn đoán và phát hiện sớm có vai trò quan trọng trong kiểm soát dịch bệnh vì có thể xác định được tác nhân gây bệnh và tâm điểm của vùng dịch. Từ đó, có những phương thức phòng chống phù hợp" - Thạc sĩ Phạm Thái Bình cho hay.

Ứng dụng công nghệ sinh học kiểm soát dịch bệnh trong chăn nuôi

NGỌC LAN



Tiêm vắc xin phòng bệnh cho gà con

Để đánh giá hiệu quả tiêm phòng có kỹ thuật xét nghiệm ELISA. Kỹ thuật này giúp đánh giá được sự hiện diện của kháng thể bảo hộ. Hay thực hiện xây dựng hồ sơ huyết thanh (seroprofile) để đánh giá, theo dõi và giám sát hiệu quả sau tiêm phòng.

Cùng với đó, ứng dụng công nghệ sinh học để nghiên cứu và sản xuất các loại vắc-xin bằng công nghệ gen đã và đang là xu hướng ngày càng phát triển. Theo Thạc sĩ Phạm Thái Bình, vắc-xin bằng công nghệ tái tổ hợp gen đem lại những lợi ích vượt trội hơn so với vắc-xin sản xuất bằng phương thức truyền thống về

tính an toàn, tính đặc thù và tính ổn định.

Để nâng cao sức khỏe vật nuôi, hiện nay, người dân và doanh nghiệp đã và đang tích cực ứng dụng công nghệ sinh học vào chăn nuôi như: sử dụng các loại enzym, các loại probiotics... nhằm cải thiện dinh dưỡng, giúp vật nuôi dễ tiêu hóa thức ăn. Đặc biệt, một số loại probiotic có khả năng kích thích và tăng cường hệ miễn dịch của vật nuôi.

Được biết, tại Việt Nam, các kỹ thuật công nghệ sinh học trong chẩn đoán bệnh gia súc đã được ứng dụng mạnh mẽ và rộng khắp. Các kỹ thuật PCR khác nhau đã được ứng

dụng trong việc chẩn đoán các mầm bệnh như: E. coli, Campylobacter (gây bệnh tiêu chảy trên gia súc); Mycoplasma trên heo (gây bệnh thứ phát trên phổi); Hog Cholera virus trên heo; Lở mồm long móng trên trâu, bò, heo; PRRS virus, Circovirus type 2 trên heo; Gumboro virus hay virus cúm trên gà... Bên cạnh đó, đã tiến hành sản xuất một số kháng nguyên tái tổ hợp như: VT2e từ E.coli, antigen từ Gumboro virus...

Về thức ăn chăn nuôi có các nghiên cứu để sản xuất các dòng vi sinh vật có lợi cho tiêu hóa như: Bacillus, Aspergillus, Saccharomyces... từ đó sản

xuất các chế phẩm probiotic đã bước đầu đạt những kết quả nhất định. Ngoài ra, các enzyme như: phytase, bromelase.... cũng đã được sản xuất thử nghiệm thành công.

Tại Đồng Nai, nông dân đã ứng dụng công nghệ sinh học vào ủ, chế biến thức ăn chăn nuôi cho gia súc, gia cầm. Tiêu biểu như nông dân huyện Định Quán đã và đang thực hiện mô hình chăn nuôi heo hữu cơ. Bên cạnh việc sử dụng đệm lót sinh học, xông sả thường xuyên,... giúp chuồng không có mùi hôi, kiểm soát dịch bệnh tốt, điều quan trọng là nông dân trồng chuối, dược liệu, tận dụng nguồn rau, nông sản tại chỗ làm nguyên liệu phối trộn thức ăn chăn nuôi; sử dụng các chế phẩm vi sinh để xử lý chất thải trong chăn nuôi, phế thải. Hay trang trại bò tuần hoàn khép kín của gia đình ông Nguyễn Văn Ngọc (xã Xuân Trường, huyện Xuân Lộc), từ quá trình thu gom hũ phế phẩm cho đến băm nhuyễn, phối trộn, cho ăn và quá trình thu gom chất thải đều được thực hiện bằng máy móc chuyên dụng. Chuồng trại sạch sẽ, thoáng mát, thức ăn được trộn từ cỏ voi, thân củ mì, bã đậu, thân cây bắp, xoài... Tất cả đều được xay nhỏ, ủ lên men và cho bò ăn. Nhờ vậy, đàn bò trong trang trại luôn khỏe mạnh, phát triển tốt, cho thu nhập cao và ổn định...

Ông Thân Văn Cẩn, Trưởng phòng Phòng chống dịch, Chi cục Chăn nuôi và Thú y Đồng Nai chia sẻ: "Công nghệ sẽ giúp người chăn nuôi kiểm soát tốt dịch bệnh, thực hiện tốt an toàn sinh học, nâng cao tỷ lệ nuôi sống và tăng trọng, tự động hóa các khâu trong chăn nuôi giúp người chăn nuôi giảm bớt nhân công lao động và đảm bảo an toàn sinh học trong sản xuất".

N.L



Mô hình nuôi bò vỗ béo của ông Cao Xuân Lâm, xã Xuân hòa, huyện Xuân Lộc đã tận dụng nguồn nguyên liệu sẵn có để xay ủ, lên men làm thức ăn cho bò

Lao động nữ có vai trò quan trọng đối với các doanh nghiệp, nhất là đối với những ngành nghề đòi hỏi sự khéo léo và linh hoạt như: may mặc, giày da, chế biến thủy sản, lắp ráp linh kiện điện tử... Việc nghiên cứu, xây dựng các giải pháp, chiến lược để hỗ trợ lao động nữ tham gia đổi mới sáng tạo cũng sẽ góp phần hoàn thiện chính sách, thúc đẩy hệ sinh thái khởi nghiệp đổi mới sáng tạo.

Khởi nghiệp, đổi mới sáng tạo, thúc đẩy doanh nghiệp phát triển luôn là một động lực, nguồn lực quan trọng trong phát triển của mỗi quốc gia, đặc biệt trong thời đại cách mạng công nghiệp lần thứ tư. Tại Đồng Nai, thời gian qua, hoạt động khởi nghiệp đổi mới sáng tạo đã có nhiều khởi sắc. Các hoạt động hỗ trợ hệ sinh thái khởi nghiệp đổi mới sáng tạo được thực hiện trên nhiều mặt như hỗ trợ vốn, hỗ trợ truyền thông, hỗ trợ pháp lý, hỗ trợ giới thiệu sản phẩm, kết nối sản phẩm...

Để có cơ sở nhằm xây dựng cơ chế, chính sách thúc đẩy hoạt động khởi nghiệp đổi mới sáng tạo, vừa qua, Sở Khoa học và Công nghệ phối hợp với Viện Khoa học xã hội vùng Đông Nam Bộ triển khai đề tài cấp tỉnh "Sự tham gia đổi mới sáng tạo của lao động nữ trong các khu công nghiệp trên địa bàn tỉnh Đồng Nai: Thực trạng và giải pháp". Đề tài do TS. Nguyễn Thị Nhung làm chủ nhiệm.

Mục tiêu nghiên cứu của đề tài nhằm đánh giá thực trạng và đề xuất các mô hình thúc đẩy công nhân nữ tham gia

Nghiên cứu giải pháp thúc đẩy lao động nữ tham gia đổi mới sáng tạo

MINH THƯ



TS. Nguyễn Thị Nhung, Viện Khoa học xã hội vùng Đông Nam Bộ, Chủ nhiệm đề tài báo cáo thuyết minh đề tài trước hội đồng



Một số ngành nghề đòi hỏi sự khéo léo và linh hoạt như dệt may, da giày, tỷ lệ lao động nữ có thể chiếm tới hơn 90%

đổi mới sáng tạo trong các doanh nghiệp theo hướng bền vững, lâu dài. Đồng thời, từ kết quả nghiên cứu, xây dựng các giải pháp, chiến lược cụ thể phù hợp với thực tế sự tham gia đổi mới sáng tạo của công nhân nữ trong các khu công nghiệp; hỗ trợ cho họ tham gia hoạt động khởi nghiệp đổi mới sáng tạo trên địa bàn tỉnh Đồng Nai nhằm ứng dụng thành tựu của cuộc cách mạng 4.0.

Theo nhóm nghiên cứu, đề tài sẽ tập trung xem xét sự tham gia vào đổi mới sáng tạo và các yếu tố ảnh hưởng đến sự đổi mới sáng tạo của lao động nữ trong các khu công nghiệp; đồng thời xây dựng các mô hình khuyến khích

phụ nữ tham gia vào đổi mới sáng tạo; đề xuất một số giải pháp chính sách liên quan đến đổi mới sáng tạo ở lực lượng lao động nữ - lực lượng đóng vai trò quan trọng trong các doanh nghiệp.

“Nghiên cứu như một đánh giá tình thần đổi mới sáng tạo của nữ lao động trong hòa nhập giới vào môi trường lao động đầy tính cạnh tranh trong bối cảnh hiện nay, cũng như sự bình đẳng giới trong các cơ hội tăng năng lực kinh tế và cải thiện con người”, TS. Nguyễn Thị Nhung, Chủ nhiệm đề tài cho hay.

Theo thống kê, Việt Nam là một trong những nước có tỷ lệ nữ tham gia lực lượng lao động cao nhất trên thế giới, trong đó

lực lượng lao động nữ của các ngành như dệt may, da giày, điện tử chiếm tỷ lệ rất cao.

Đồng Nai hiện có 32 Khu công nghiệp, phân bố rộng khắp các huyện, thành phố trong tỉnh. Trong đó, cơ cấu công nghiệp có 5 ngành chính, chiếm khoảng 80% lao động, bao gồm: dệt may, giày da, chế biến gỗ, sản xuất linh kiện điện tử, cơ khí. Lao động nữ chiếm khoảng 60% trong tổng số lao động; một số ngành nghề như dệt may, da giày, điện tử thì tỷ lệ lao động nữ chiếm tới 80%. Với tỷ lệ đó, lao động nữ đóng vai trò sống còn với nhiều doanh nghiệp.

TS. Nguyễn Thị Nhung, Chủ nhiệm đề tài cho biết, để hỗ trợ lao động nữ đổi mới sáng tạo, chúng ta có thể hỗ trợ những khóa đào tạo về marketing, tăng cường các hoạt động kết nối, chia sẻ kinh nghiệm khởi nghiệp đổi mới sáng tạo trong nền kinh tế số; khơi dậy các ý tưởng khởi nghiệp, đổi mới sáng tạo...

Chủ trì hội đồng tuyển chọn đề tài, ông Đoàn Tấn Đạt, Phó giám đốc Sở KH&CN cho biết, các thành viên hội đồng đã bỏ phiếu thống nhất triển khai đề tài. Tuy nhiên, yêu cầu đơn vị thực hiện cần chỉnh sửa một số nội dung cho phù hợp với yêu cầu đặt hàng và điều kiện thực tế của tỉnh Đồng Nai như: mở rộng đối tượng khảo sát; bổ sung nhân lực nghiên cứu chuyên sâu về khởi nghiệp đổi mới sáng tạo; đưa ra các sản phẩm trung gian trong quá trình thực hiện...

M.T

GIẢI PHÁP HÌNH THÀNH VÀ PHÁT TRIỂN HỆ SINH THÁI KHỞI NGHIỆP BỀN VỮNG Ở CÁC TRƯỜNG ĐẠI HỌC, CAO ĐẲNG

GIA BẢO

Thông qua hình thức kết nối với các chuyên gia, nhà khoa học, các doanh nghiệp và đơn vị viện - trường trên lĩnh vực khởi nghiệp, hệ sinh thái khởi nghiệp tỉnh Đồng Nai có cơ hội được tiếp cận và trang bị thêm nhiều kiến thức chuyên sâu hỗ trợ cho phát triển khởi nghiệp đổi mới sáng tạo. Đặc biệt, đối với sinh viên các trường đại học trên địa bàn, đã có nhiều chuyên đề, giải pháp công nghệ hỗ trợ khởi nghiệp đổi mới sáng tạo được triển khai.

Lấy sinh viên khởi nghiệp làm trung tâm, hướng đến mục tiêu phát triển con đường khởi nghiệp bền vững cho sinh viên, ông Trần Minh Luông - Chủ nhiệm Câu lạc bộ Khởi nghiệp Brick House, trực thuộc Nhà văn hóa sinh viên TP Hồ Chí Minh, Đồng Trưởng làng học sinh sinh viên sáng tạo khởi nghiệp, Đồng Trưởng làng Nông nghiệp - Techfest Quốc gia đã chia sẻ với sinh viên Đồng Nai về giải pháp hình thành và phát triển hệ sinh thái khởi nghiệp bền vững ở các trường đại học, cao đẳng liên quan đến học sản vật địa phương và du lịch bản địa.

Với vai trò là người người dẫn dắt câu lạc bộ sinh viên khởi nghiệp, ông Trần Minh



Tọa đàm kết nối hệ sinh thái KNDMST và ra mắt Làng học sinh - sinh viên tại Đồng Nai

Luông bày tỏ: Nếu như chúng ta vẫn thường biết nhiều đến mô hình dạy học lấy người học làm trung tâm thì khi truyền tải những kiến thức khởi nghiệp, chúng tôi luôn lấy các bạn sinh viên khởi nghiệp làm trung tâm để làm sao giúp cho các bạn sinh viên có một môi trường khởi nghiệp tốt hơn. Từ trước đến nay, trong quá trình xây dựng và phát triển Câu lạc bộ khởi nghiệp chúng tôi luôn học hỏi, nỗ lực để làm tốt vai trò người dẫn dắt các em sinh viên có đầy đủ kiến thức chuyên môn, hạn chế rủi ro nhất có thể. “Đừng khiến các em khởi nghiệp ngay và sạt nghiệp luôn” - câu nói của những người dành nhiều tâm huyết để sinh viên có thể khởi nghiệp tốt này chúng tôi tâm đắc và cũng trăn trở rất nhiều. Chúng tôi vẫn luôn chia sẻ với sinh viên rằng: “Buôn có bạn,

bán có phường” - “phường” ở đây trong văn hóa khởi nghiệp chính là hệ sinh thái. Đối với những anh chị đi trước, đã khởi nghiệp thành công, đa số họ đã giành nhiều thời gian để nghiên cứu những tinh hoa cổ học để có thể ứng dụng. Khi tham gia cùng nhau trong hệ sinh thái khởi nghiệp, chúng ta sẽ học hỏi được lẫn nhau những kinh nghiệm, nhưng tinh hoa ấy. Và bộ giải pháp hình thành và phát triển hệ sinh thái khởi nghiệp bền vững ở các trường đại học, cao đẳng liên quan đến sản vật địa phương và du lịch bản địa là một trong những “tinh hoa” như vậy mà các bạn sinh viên khởi nghiệp nên tìm hiểu.

Theo ông Trần Minh Luông chia sẻ, đây là một bộ giải pháp giúp đúc kết được những gì dựa vào nguồn tài nguyên hiện có để làm sao hiện thực



Ông Trần Minh Lương – Chủ nhiệm Câu lạc bộ Khởi nghiệp Brick House, trực thuộc Nhà văn hóa sinh viên TP Hồ Chí Minh, Đồng Trưởng làng học sinh sinh viên sáng tạo khởi nghiệp chia sẻ về giải pháp hình thành và phát triển hệ sinh thái khởi nghiệp bền vững ở các trường đại học liên quan đến học sản vật địa phương và du lịch bản địa

hóa để nó không đơn thuần là một mô hình lý thuyết.

“Bộ giải pháp mà chúng tôi hướng tới gồm 6 giải pháp: Hướng đến hệ sinh thái các doanh nghiệp tạo tác động xã hội (SIB); Liên kết các làng công nghệ lại với nhau; kết nối hệ sinh thái các doanh nghiệp tạo tác động xã hội các trường đại học địa phương với hệ sinh thái các doanh nghiệp tạo tác động xã hội của làng sinh viên khởi nghiệp quốc gia; thực hiện các mô hình thí điểm; Phát triển mô hình HTX sinh viên các trường và Kết nối xúc tiến phát triển thương mại vào các kênh HRC (trang tìm việc và hướng nghiệp)”- Ông Trần Minh Lương phân tích kỹ.

Trong đó, hệ sinh thái các doanh nghiệp tạo tác động xã hội sẽ có sự tổng hòa giữa các thành tố: thị trường tài chính, ngành công nghiệp, cố vấn đồng hành, quỹ đầu tư mạo hiểm, nhà đầu tư thiên thần Startups, trường đại học...

Còn vấn đề liên kết các làng

công nghệ nhằm hướng về một mục tiêu tạo ra giải pháp hình thành hệ sinh thái bền vững tại các trường đại học, cao đẳng dựa vào sản vật địa phương và du lịch bản địa. Trong đó, làng học sinh sinh viên giữ vai trò kết nối với trường đại học, cao đẳng có khoa du lịch, nông nghiệp để hỗ trợ kết nối nguồn lực về các nhà tài trợ, mạng lưới chuyên gia. Làng Nông nghiệp và Làng Du lịch kết nối các nguồn lực trong làng để hỗ trợ cho các trường.

Việc thực hiện mô hình thí điểm cũng thực sự cần thiết. Giải pháp hướng đến là có thể kết nối với địa phương để làm mô hình thí điểm về hệ sinh thái ẩm thực, du lịch nông nghiệp xanh theo chuỗi giá trị và chuỗi cung ứng. Và thực hiện kết nối phát triển xúc tiến thương mại vào các kênh HRC.

Tham gia Techfest Đồng Nai, bà Lê Thị Thanh Tâm, Trưởng Làng học sinh sinh viên sáng tạo khởi nghiệp - Techfest

Quốc gia cũng đã bày tỏ mong muốn, Làng sinh viên sáng tạo khởi nghiệp ra đời tại Đồng Nai sẽ là cầu nối, đồng thời sẽ là thành tố quan trọng của hệ sinh thái khởi nghiệp đổi mới sáng tạo tỉnh Đồng Nai kết nối và truyền cảm hứng khởi nghiệp đổi mới sáng tạo đến sinh viên được nhiều nhất, cầu nối quan trọng kết nối cộng đồng khởi nghiệp đổi mới sáng tạo ở các trường tại Đồng Nai lại với nhau tạo nên một hệ sinh thái khởi nghiệp đổi mới sáng tạo phát triển bền vững, ngày càng đẩy mạnh được hoạt động khởi nghiệp đổi mới sáng tạo hơn nữa. Trong đó, việc kết nối được những kiến thức nền tảng có giá trị trên con đường khởi nghiệp của các em như bộ giải pháp hình thành và phát triển hệ sinh thái khởi nghiệp bền vững ở các trường đại học liên quan đến học sản vật địa phương và du lịch bản địa của ông Trần Minh Lương là rất cần thiết.

G.B

Giải pháp xác thực thông tin tiêu thụ nông sản và vị trí vùng trồng

HÀ GIANG



Đại diện nhóm tác giả trình bày về giải pháp

Hệ thống xác thực thông tin tiêu thụ nông sản và vị trí vùng trồng cùng với sàn thương mại điện tử trên địa bàn tỉnh Đồng Nai của nhóm giảng viên Trường đại học Quốc tế (Đại học Quốc gia TP.HCM) là dự án khởi nghiệp đạt giải nhất cuộc thi Khởi nghiệp đổi mới sáng tạo tỉnh Đồng Nai năm 2023.

Giải pháp được nhóm thiết kế bao gồm thiết bị có thể đo được chất dinh dưỡng của đất, nồng độ dư lượng thuốc trừ sâu (NO_3 - nitrat) tồn đọng trong trái cây, thiết bị đo phân bón NPK trong đất. Sau khi thiết bị đo được các nồng độ NO_3 , NPK sẽ báo cáo vị trí đo lên hệ thống phần mềm trên Cloud server. Mobile app sẽ giúp các HTX nông nghiệp, hộ

nông dân hoặc cơ quan quản lý dễ dàng theo dõi tình hình liên quan đến nông sản. Giúp người nông dân có thể điều chỉnh lượng phân bón phù hợp với từng loại cây trồng và từng loại đất.

Thông qua việc xác định được nồng độ tồn dư NO_3 , NPK sẽ giúp người dân điều chỉnh lượng phân bón, tưới tiêu trong quá trình trồng và chăm sóc cây sao cho phù hợp, đảm bảo chất lượng nông sản đạt các chỉ tiêu cần thiết về nông sản sạch như VietGAP, Global GAP và theo yêu cầu nâng cao hơn của bên hợp tác thu mua. Chính thiết bị đo phân bón NPK giúp người nông dân xác định thành phần đất nông nghiệp hiện tại. Từ đó sẽ tính toán lượng phân bón phù hợp để không bị dư thừa chất, tiết kiệm phân bón về lâu dài.

Theo anh Tạ Quang Hiển,

thành viên nhóm tác giả cho biết: Chúng tôi thực hiện dự án vì nhận thấy đất nước Việt Nam ta là một đất nước nông nghiệp, trong đó tỉnh Đồng Nai cũng là địa phương mạnh về nông nghiệp. Làm sao để nông sản của Việt Nam có sức cạnh tranh cao trên thị trường quốc tế là một câu hỏi lớn, đòi hỏi sự nỗ lực từ cơ chế chính sách, hợp tác quốc tế và kiểm soát chất lượng nông sản ngay từ những khâu đầu tiên là trồng, chăm sóc.

Dựa vào kinh nghiệm và kiến thức tích lũy được trong ngành điện tử, từ đó nhóm nghĩ ra giải pháp dùng những thiết bị định vị cũng như truyền tin hiện tại đang phát triển, kết hợp vào những thiết bị đo, giúp cho doanh nghiệp quản lý những dữ liệu truyền tin, từ đó đưa ra được những thông số minh bạch và trung thực nhất, đưa



Thiết bị của giải pháp

ra những góp ý tốt nhất cho người nông dân để người dân tự điều chỉnh các chỉ số, hàm lượng thức ăn, phân bón... trong quá trình sản xuất.

Điểm khác biệt của giải pháp so với đa số các ứng dụng công nghệ số trong nông nghiệp hiện nay là người nông dân có thể tự mình đăng ký mã QR và lưu trữ dữ liệu. Trên cơ sở tích hợp những cái có sẵn như thiết bị định vị, thiết bị truyền tin vào trong cùng một thiết bị đo. Cùng với việc ứng dụng công nghệ, tích hợp công nghệ đã có trên Internet để có thể xác định được vị trí vùng trồng, giúp cho người sử dụng có thể dễ dàng dùng bản đồ định vị được để quy hoạch vùng đất canh tác cũng như giám sát vùng trồng của mình.

Trong thời gian tới, nhóm sẽ tiếp tục hoàn thiện giải pháp của mình, đưa vào vận hành với các thông số, chỉ số chính xác nhất, giúp được cho người nông dân tạo ra được sản phẩm đạt chuẩn OCOP, GAP... Giúp sản phẩm có sức cạnh tranh tốt trên thị trường, đặc biệt là nông sản xuất khẩu. Trong tương lai, dữ liệu về vị trí vùng trồng và hệ thống dữ liệu tích hợp được trong giải pháp sẽ là hệ thống dữ liệu du lịch nông sản của tỉnh Đồng Nai.

H.G

Nấm và hành tây có thể giúp làm cho “thịt giả” có hương vị thịt hơn

Mùi hương đóng một vai trò rất lớn trong hương vị được cảm nhận của thực phẩm, và thật không may, nhiều loại thịt thay thế làm từ thực vật không có mùi giống với thịt thật. Tuy nhiên, điều đó có lẽ sắp thay đổi nhờ sự kết hợp giữa nấm và hành tây.

Hiện nay, một số sản phẩm thay thế thịt làm từ thực vật có chứa các hóa chất “tiền chất hương vị” tạo ra vị thịt khi nấu chín. Tuy nhiên, vì những hóa chất này được sản xuất thông qua các quy trình tổng hợp nên thực phẩm có chứa chúng không thể được dán nhãn “thiên nhiên” ở nhiều quốc gia.

Một số loại nấm trước đây đã được chứng minh là tạo ra hương vị thịt nhưng chúng cần phải kết hợp với các thành phần tổng hợp. Dẫn đầu bởi nhà nghiên cứu YanYan Zhang, một nhóm các nhà khoa học tại Đại học Hohenheim của Đức đã tiến hành tìm hiểu xem liệu các thành phần này có thể được thay thế bằng rau củ hay không.

Sau khi thử nghiệm nhiều kiểu kết hợp khác nhau của các loại nấm và rau, kết quả tốt nhất đạt được khi hành tây được lên men với nấm *Polyporus umbellatus* trong 18 tiếng đồng hồ. Mùi này được mô tả là tương tự như mùi thơm mỡ và thịt trong xúc xích gan.

Khi sử dụng kỹ thuật sắc ký khí-khối phổ để xác định các chất tạo mùi được tạo ra, 5 trong số đó được phát hiện là những chất chịu trách nhiệm chính tạo ra các hương vị khác nhau trong thịt. Đây không phải là sự trùng hợp ngẫu nhiên vì cả hành tây và các chất tạo mùi đó đều có hàm lượng lưu huỳnh cao tự nhiên.

Tuy vẫn cần tiến hành thêm nhiều nghiên cứu nữa nhưng các nhà khoa học hy vọng rằng phát hiện của nhóm rất cuộc có thể sử dụng để tạo ra các tùy chọn thay thế thịt hoàn toàn tự nhiên ngon miệng hơn.

HA (Hiệp hội Hóa học Hoa Kỳ)



Hành tây và các loài khác thuộc họ Allium (như hẹ và tỏi tây) rất giàu lưu huỳnh cũng như một số chất tạo mùi vốn xuất hiện tự nhiên trong thịt

Tìm thấy hóa chất trong não ảnh hưởng đến cách phụ nữ cảm nhận vị cồn, làm thay đổi thói quen uống rượu

Các nhà nghiên cứu vừa phát hiện ra một chất hóa học trong não khiến đồ uống cồn có vị đắng đối với phụ nữ và có thể lý giải cho sự khác biệt trong thói quen uống rượu giữa 2 giới. Khám phá này có thể mở đường cho các phương pháp điều trị mới giúp phụ nữ hạn chế sử dụng rượu bia quá mức.

Trên phạm vi toàn cầu, việc sử dụng rượu bia góp phần gây ra khoảng 3 triệu ca tử vong mỗi năm. Trong khi các nghiên cứu trước đây ghi nhận sự khác biệt trong việc lạm dụng và lệ thuộc vào rượu giữa nam và nữ, nghiên cứu mới cho thấy trong 20 năm qua, đã có sự gia tăng các hành vi uống rượu nguy hiểm ở phụ nữ, chẳng hạn như uống tới say xỉn.

Ở cấp độ phân tử, bản phiên mã được quy định bởi cocaine và amphetamine (CART) của protein peptide thần kinh có liên quan đến một loạt các chức năng sinh lý và sinh lý bệnh, bao gồm cân bằng năng lượng, trầm cảm, lo âu và các hành vi liên quan đến tương thưởng như rối loạn sử dụng rượu. Tuy nhiên, do những khó khăn khi xử lý hệ thống CART nên nó vẫn chưa được nghiên cứu kỹ.

Các nhà nghiên cứu từ Viện khoa học thần kinh và sức khỏe tâm thần Florey ở Melbourne, Úc, đã tiến hành kiểm tra hệ thống CART trong nỗ lực giải thích sự khác biệt về thói quen uống rượu giữa nam và nữ giới, và phát hiện ra rằng nguyên nhân là do tác động của hóa chất này lên vị giác.



Các nhà nghiên cứu vừa xác định được một hóa chất trong não khiến cồn có vị đắng hơn đối với phụ nữ

Đồng tác giả của nghiên cứu Leigh Walker cho biết: “Vị của rượu là một yếu tố quan trọng và thường bị coi nhẹ nhưng chính nó lại thúc đẩy sở thích và lượng tiêu thụ rượu. Chúng tôi đã xác định được một hóa chất trong não khiến rượu có vị đắng đối với phụ nữ, trừ khi đồ uống đó được làm ngọt”.

Chuột đực và chuột cái, bao gồm cả những được loại bỏ gen CART, được huấn luyện để tiêu thụ lượng rượu (ethanol) cao. Sau đó, chúng được cho phép liên tục tiếp cận một chai chứa ethanol và một chai chứa nước trong 10 tuần và lượng tiêu thụ của chúng được đo hàng ngày. Để xác định xem vị có ảnh hưởng đến việc tiêu thụ rượu ở chuột cái hay không, các chai ethanol sau đó được bổ sung đường sucrose.

“Rượu bản chất có vị đắng. Khi chúng tôi ức chế CART ở chuột đực, lượng rượu uống của chúng tăng lên. Và khi chúng tôi loại bỏ hóa chất tương tự trong não ở chuột cái, chúng uống ít đi. Nhưng

khi rượu được làm ngọt, chuột cái lại uống nhiều hơn. Điều này cho chúng ta biết rằng nếu không có CART, rượu sẽ không còn hấp dẫn đối với chuột cái”, Walker cho biết thêm.

Các nhà nghiên cứu phát hiện ra rằng sự khác biệt mà họ quan sát được không phải do mức độ lưu thông của hormone giới tính mà có liên quan đến một phần não nơi CART góp phần điều tiết việc tiêu thụ rượu, nhân trung tâm của amygdala (CeA). Ở những con chuột bị vô hiệu hóa CeA CART, chuột cái tiêu thụ ít rượu bình thường hơn nhưng uống nhiều rượu có vị ngọt hơn.

Họ cho biết nghiên cứu đã xác định được một cơ chế mới mà ở đó CART điều hòa lượng rượu uống vào, đặc biệt ở chuột cái, bằng cách thay đổi độ nhạy với vị đắng. Kết quả đó có thể mở đường cho các phương pháp điều trị được thiết kế để giúp phụ nữ tránh uống rượu tới say xỉn hoặc tham gia vào các hành vi uống rượu không lành mạnh.

HA (New Atlas)

Xét nghiệm đơn giản dự đoán nguy cơ mắc bệnh Alzheimer 20 năm trước khi triệu chứng xuất hiện

Các nhà vật lý tại Đại học Quốc gia Úc (ANU) vừa kết hợp công nghệ nano, trí tuệ nhân tạo và sinh học phân tử để thiết kế một phương pháp mới tìm kiếm các dấu hiệu protein của bệnh Alzheimer trong máu. Các dấu hiệu này là chỉ thị nhận biết về sự thoái hóa thần kinh sớm và việc phát hiện sớm cho đến nay là cách bảo vệ tốt nhất mà chúng ta có để can thiệp hiệu quả vào sự tiến triển của bệnh Alzheimer. Mặc dù chưa có cách chữa trị căn bệnh này nhưng bước nhảy vọt 20 năm trước khi các triệu chứng đầu tiên xuất hiện có tiềm năng thay đổi đáng kể kết quả sức khỏe.

Trong khi một lượng lớn nghiên cứu tập trung vào việc phát triển các phương pháp trị liệu có mục tiêu để điều trị bệnh Alzheimer giai đoạn muộn thì cũng đã có rất nhiều tiến bộ đạt được trong lĩnh vực chẩn đoán nâng cao.

Đồng tác giả từ Trường Vật lý Nghiên cứu ANU cho biết: "Hiện nay, bệnh Alzheimer chủ yếu được chẩn đoán dựa

trên bằng chứng về sự suy giảm tinh thần ở giai đoạn này bệnh đã gây tổn thương nghiêm trọng cho não. Để điều trị hiệu quả, thường phải dùng đến các thủ tục bệnh viện xâm lấn và tốn kém như chọc dò tủy sống, có thể gây tổn hại về thể chất và tinh thần cho bệnh nhân".

Các nhà nghiên cứu này vừa phát triển được một con chip silic siêu mỏng có các lỗ kích thước nano nhỏ xíu nanopore thể rắn. Một lượng mẫu nhỏ được nhỏ lên chip và thông qua quá trình dịch chuyển qua các lỗ nano, các hỗn hợp protein phức tạp trong máu có thể được phân lập. Sau đó, chip này được đưa vào một thiết bị có kích thước bằng chiếc điện thoại, ở đó một thuật toán trí tuệ nhân tạo sẽ tìm kiếm các dấu hiệu protein phù hợp với những dấu hiệu liên quan đến bệnh Alzheimer khởi phát sớm.

Bằng cách phân loại tín hiệu protein thành các cụm dựa trên thuộc tính tín hiệu, các nhà nghiên cứu nhận thấy mô

hình này mang lại độ chính xác cao và đáng kể (độ đặc hiệu 96,4%) trong việc xác định sự kết hợp của 4 protein được học bởi máy tính. Vì protein chứa các bản thiết kế di truyền riêng biệt và mang tính cá nhân nên chúng có thể đóng vai trò lớn hơn nhiều trong y học chẩn đoán nếu có công nghệ phù hợp.

"Nếu một người có thể phát hiện mức độ nguy cơ của mình trước đó thì họ sẽ có nhiều thời gian để bắt đầu thay đổi lối sống tích cực và áp dụng các chiến lược dùng thuốc có thể giúp làm chậm sự tiến triển của bệnh", Đồng tác giả Shankar Dutt, một nhà nghiên cứu tại ANU cho biết.

Trong khi tập trung vào bệnh Alzheimer, các nhà nghiên cứu chỉ ra rằng thuật toán cũng có thể được "huấn luyện" để tìm kiếm các bệnh khác trong lúc đồng thời kiểm tra bệnh Alzheimer. Đó bao gồm bệnh Parkinson, bệnh đa xơ cứng (MS) và bệnh xơ cứng teo cơ một bên (ALS).

Dutt cho biết: "Máu là một chất lỏng phức tạp chứa hơn 10.000 phân tử sinh học khác nhau. Bằng cách sử dụng các kỹ thuật lọc tiên tiến và khai thác nền tảng nanopore của mình kết hợp với các thuật toán học máy thông minh, chúng tôi có thể xác định được ngay cả những protein khó nắm bắt nhất".

Nhóm nghiên cứu hy vọng kỹ thuật sàng lọc này sẽ ra mắt trong vòng 5 năm tới, cho phép bệnh nhân nhận được kết quả gần như trong thời gian thực, theo Kluth.

DV (ANU)



Nhà nghiên cứu Shankar Dutt đang cầm một công cụ chẩn đoán mới có thể phân lập protein với các phân tử sinh học khác trong máu để tìm các dấu hiệu thoái hóa thần kinh sớm

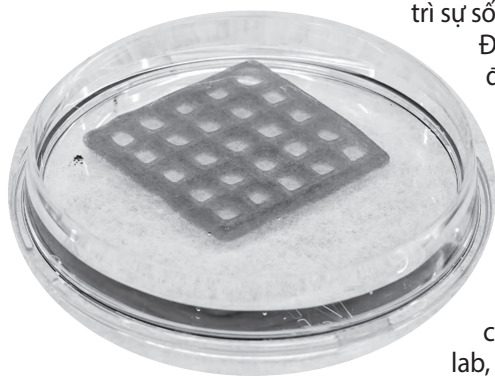


Vật liệu sử dụng khuẩn lam sống để khử chất ô nhiễm trong nước

Chúng ta thường nghe nói vi khuẩn lam là nguyên nhân gây ra hiện tượng tảo xanh lam độc hại nở hoa ở các khu vực sông hồ. Tuy nhiên, chẳng bao lâu nữa, một vật liệu in 3D có chứa vi khuẩn này có thể được sử dụng để giúp làm sạch nước bị ô nhiễm, và sau khi vi khuẩn chết, chúng cũng tự tiêu hủy.

Được phát triển bởi một nhóm các nhà khoa học tại Đại học California San Diego (UC San Diego), vật liệu này được làm từ một loại polyme tự nhiên có nguồn gốc từ rong biển gọi là alginate, được kết hợp với khuẩn lam *Synechococcus elongatus* sống.

Hydrogel thu được được in ở dạng lưới giống như hoa văn bánh quế với tỷ lệ diện tích bề mặt trên thể tích cao. Cấu hình này giúp tăng khả năng sống sót của vi khuẩn bằng cách đặt hầu hết các vi khuẩn gần bề mặt gel, nơi chúng có thể dễ dàng tiếp cận dưỡng chất, các chất khí và ánh sáng mặt trời để duy trì sự sống hơn.



Điều quan trọng là vi khuẩn lam đã được biến đổi gen để tạo ra một loại enzyme gọi là laccase.

Các nghiên cứu trước đây đã chỉ ra cách laccase có thể phân hủy các chất ô nhiễm trong nước như bisphenol A (BPA), thuốc kháng sinh, dược phẩm và thuốc nhuộm. Trong các thử nghiệm trong phòng lab, vật liệu mới đã trung hòa thành công chất nhuộm chàm, một loại thuốc

nhuộm độc hại thường được sử dụng trong sản

xuất vải jeans xanh denim.

Tất nhiên, chẳng ai muốn vi khuẩn lam biến đổi gen tồn tại trong môi trường sau khi công việc hoàn thành. Với thực tế đó, vi khuẩn cũng đã được thiết kế để tạo ra một loại protein phá hủy cơ thể đơn bào của chúng khi chúng tiếp xúc với một hóa chất tự nhiên được gọi là theophylline.

Tuy nhiên, vì theophylline không có nguồn gốc từ nước nên có khả năng sẽ gây ra vấn đề môi trường về lâu về dài. Do đó, các nhà khoa học hiện đang xem xét sửa đổi vi khuẩn theo cách mà khả năng tự hủy của nó có thể được kích hoạt nhờ các kích thích đã có trong môi trường.

"Chúng tôi rất vui mừng về những khả năng mà nghiên cứu này có thể mang lại, những vật liệu mới thú vị mà chúng tôi có thể tạo ra. Đây là dạng nghiên cứu có thể đạt được thành quả khi các nhà nghiên cứu có chuyên môn liên ngành về vật liệu và khoa học sinh học cùng tham gia", đồng dẫn đầu nghiên cứu Giáo sư Jon Pokorski cho biết.

SK (UC San Diego)

Ảnh trên: Vật liệu in 3D này có thể được sử dụng trong các cơ sở sản xuất như nhà máy nước chẳng hạn



TS. Nguyễn Đăng Nghĩa

Gắn bó với công tác nghiên cứu về đất, phân bón và môi trường nhiều năm nay, TS. Nguyễn Đăng Nghĩa, Giám đốc Trung tâm Nghiên cứu và Tư vấn nông nghiệp nhiệt đới, nguyên Giám đốc Trung tâm Nghiên cứu đất, phân bón và môi trường phía Nam cho rằng, tiềm năng để sản xuất nông nghiệp hữu cơ ở Việt Nam rất lớn. Đặc biệt, để phát triển nông nghiệp bền vững thì sản xuất theo hướng hữu cơ sẽ là xu hướng tất yếu.

*** PV:** Thưa ông, ông đánh giá như thế nào về thực trạng, chất lượng đất dành cho sản xuất nông nghiệp ở Việt Nam hiện nay?

- TS. Nguyễn Đăng Nghĩa: Theo thống kê, hiện nay, mỗi năm, chúng ta đang sử dụng tới gần 12 triệu tấn phân hóa học, đó là một con số quá lớn. Đặc biệt, qua nhiều năm sản xuất nông nghiệp chạy theo số lượng, lạm dụng phân bón hóa học và thuốc bảo vệ thực vật nên chất lượng đất đai của Việt Nam đang bị suy kiệt. Các nhà khoa học đã nghiên cứu và khẳng định rằng, trong điều kiện khí hậu nhiệt đới, khả năng tích lũy của chất hữu

TS. Nguyễn Đăng Nghĩa:

Sản xuất nông nghiệp theo hướng hữu cơ là tất yếu để phát triển bền vững



Gian hàng của huyện Vĩnh Cửu trưng bày các sản phẩm nông nghiệp theo hướng hữu cơ, sản phẩm OCOP

cơ trong đất nhỏ hơn khả năng phân hủy. Nước ta lại có mưa nhiều, các tỉnh phía Nam mỗi năm có tới 6 tháng mùa mưa, có những trận mưa cường độ rất lớn. Cộng với các hoạt động canh tác như cày bừa, làm đất thâm canh..., đã làm rửa trôi đi khá nhiều chất hữu cơ khiến đất bị bạc màu.

Việc canh tác chạy theo số lượng, mở rộng diện tích cùng với các vấn đề như phá rừng, lạm dụng quá nhiều phân hóa học đã làm phá vỡ cân bằng chất dinh dưỡng trong đất, trong khi lượng hữu cơ bón thêm vào đất còn khá ít, đang khiến cho hữu cơ tích lũy trong đất suy giảm mạnh, chất hữu cơ càng ngày càng nghèo kiệt.

Trong khi đó, các loại dịch hại trên cây trồng lại xuất hiện với tần suất rất dày. Năng suất giảm, nông dân lại càng sử dụng nhiều phân hóa học. Qua đó, ảnh hưởng rất lớn tới môi trường, sức khỏe người sản xuất, người tiêu dùng và chất

lượng nông sản. Nông sản Việt Nam tuy đa dạng về chủng loại nhưng lại đang khó cạnh tranh với nhiều nước trong khu vực do sử dụng phân bón hóa học, thuốc bảo vệ thực vật.

*** PV: Vậy chúng ta phải làm gì để phục hồi đất, thưa ông?**

- TS. Nguyễn Đăng Nghĩa:

Hiện nay, sản lượng phân hữu cơ sản xuất trong nước còn quá nhỏ so với yêu cầu của thực tiễn sản xuất. Theo tính toán, nếu chúng ta sử dụng gần 12 triệu tấn phân hóa học mỗi năm thì phải cần đến 36 triệu tấn phân hữu cơ để tái cân bằng đất đai.

Về lâu dài, chúng ta phải có giải pháp để có thể phục hồi lại từng loại đất, từng vùng miền địa lý cụ thể khác nhau. Cần xây dựng quy trình kỹ thuật bón phân hợp lý, quy trình luân canh, thâm canh hợp lý để phục hồi và duy trì sức khỏe đất. Trong đó, sản xuất phân bón hữu cơ, xây dựng quy trình phát triển nông nghiệp theo

hướng hữu cơ là một trong những giải pháp trọng tâm.

*** PV: Ở cấp độ địa phương, Đồng Nai nên làm gì để đẩy mạnh việc phát triển nông nghiệp hữu cơ?**

- Đồng Nai là địa phương đa dạng về cây trồng. Do đó tỉnh cần xác định nhóm cây ăn trái phù hợp và có lợi thế, từ đó xây dựng chuỗi liên kết nhằm tổ chức trồng, bảo quản chế biến và tiêu thụ sản phẩm một cách chắc chắn, bền vững. Đẩy mạnh liên kết nông hộ, trang trại, các doanh nghiệp chế biến, xuất khẩu nhằm tạo nguồn lực mạnh mẽ hơn trong sản xuất hữu cơ.

Bên cạnh những chính sách chung về nông nghiệp, để hạn chế việc sử dụng phân hóa học, địa phương cần có sự chuẩn bị các nguồn vật tư đầu vào như các chủng loại phân bón và thuốc bảo vệ thực vật phù hợp với kỹ thuật canh tác theo hướng hữu cơ. Có giải pháp khuyến khích, thu hút các doanh nghiệp, trang trại đầu tư sản xuất nông nghiệp chất lượng cao, nông nghiệp hữu cơ và gia tăng khai thác các nguồn nguyên liệu có nhiều ở địa phương để chế biến phân hữu cơ. Đặc biệt, có thể xây dựng mô hình ứng dụng công nghệ xử lý phụ phẩm nông nghiệp quy mô nông hộ để tận dụng, sản xuất phân hữu cơ.

*** Xin cảm ơn ông về cuộc trao đổi này!**

Minh Khôi (thực hiện)

Trao đổi và học tập kinh nghiệm mô hình đổi mới sáng tạo tại Singapore

SƠN HÀ - LÊ HUẾ

Với mục đích tham quan, trao đổi và học tập kinh nghiệm mô hình đổi mới sáng tạo, đoàn công tác của tỉnh Đồng Nai đã có chuyến học tập tại quốc đảo Singapore trong 3 ngày (từ ngày 27/9/2023 đến ngày 29/9/2023).

Đoàn công tác gồm 07 cán bộ công chức do Ông Lại Thế Thông, Giám đốc Sở Khoa học và Công nghệ tỉnh Đồng Nai làm trưởng đoàn; Bà Nguyễn Thị Hồng Trang, Tỉnh ủy viên, Phó trưởng ban thường trực, Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy làm Phó trưởng đoàn.

Đoàn đã có các buổi làm việc với Đại sứ quán Việt Nam tại Singapore; Làm việc với Trung tâm Thiết kế Quốc gia Nation Design Center; Khảo sát thực tế tại Khu tài chính Singapore; Khảo sát thực tế tại Thư viện quốc gia Singapore; Làm việc với Trường Đại học quốc gia Singapore; Khảo sát về phát triển công nghiệp công nghệ cao tại khu One -North; Khảo sát khu vực ngoại ô Singapore (Heartlands) tại Punggol; Làm việc với Trung tâm đổi mới sáng tạo Block-71.

Làm việc với Trung tâm Thiết kế Quốc gia Nation Design Center

Trung tâm Thiết kế Quốc gia (National Design Centre - NDC) tọa lạc trong khu đất có tuổi đời 120 năm vốn trước đây là St. Anthony's Convent (Tu Viện Thánh Anthony). Sự phát triển của NDC bao gồm



Đoàn Đồng Nai làm việc với Trường Đại học quốc gia Singapore

công tác phục hồi và tái sử dụng có điều chỉnh những tòa nhà được bảo tồn trong đó có ba khu nhà mang phong cách Art Deco thời tiền chiến và một khu nhà mang phong cách hiện đại thời hậu chiến.

Trung tâm Thiết kế Quốc gia thực chất cũng là một trung tâm đổi mới sáng tạo do Nhà nước thành lập, nơi là điểm hội tụ, kết nối, gặp gỡ trao đổi, hợp tác phát triển ý tưởng của các nhà thiết kế, doanh nghiệp, sinh viên... với sự hỗ trợ mang tính chiến lược quốc gia từ cung cấp hỗ trợ mặt bằng văn phòng, các tiện ích của trung tâm, triển lãm nhằm mục tiêu tạo ra các sản phẩm mang dấu ấn thương hiệu Singapore. Các ý tưởng, mô hình được ương tạo tại đây sẽ được các chính sách hỗ trợ trong giai đoạn khởi nghiệp. Từ năm 2003, Hội đồng Design Singapore (Dsg) đã đưa thiết

kế vào đời sống, học tập, làm việc và vui chơi - trao quyền cho các doanh nghiệp, nuôi dưỡng nhân tài và truyền cảm hứng cho cộng đồng. Các dự án được Hội đồng thông qua và hỗ trợ kết nối các nguồn lực từ tài chính, thương mại, thủ tục hành chính...khả năng thành công hầu như đạt 100%.

Đây cũng là tâm điểm của tất cả mọi hoạt động liên quan đến thiết kế, từ thiết kế dân dụng, mỹ thuật, giải trí đến thiết kế công nghiệp. Tại đây chuyên tổ chức các buổi triển lãm, sự kiện và chương trình về thiết kế. Trung tâm Thiết kế Quốc gia cũng là trụ sở của Design Singapore Council (Hội đồng Thiết kế Singapore), một cơ quan quốc gia về lĩnh vực thiết kế. Hội đồng chịu trách nhiệm phát triển lĩnh vực thiết kế, và hỗ trợ Singapore sử dụng thiết kế để đổi mới và phát triển. Qua



Tham quan Trung tâm đổi mới sáng tạo Block-71

buổi tham quan tại Trung tâm Thiết kế Quốc gia, thành viên Đoàn hiểu quá trình vận động và đóng góp của thiết kế đô thị vào nền kinh tế và sự phát triển của Singapore. Hiểu cách thiết kế đô thị có sự tích hợp và gắn kết với lực lượng lao động, doanh nghiệp, chính phủ và cộng đồng của Singapore.

Làm việc với Trung tâm đổi mới sáng tạo Block-71

Block-71 là trái tim của hệ sinh thái khởi nghiệp công nghệ Singapore và hệ sinh thái kinh doanh chặt chẽ nhất thế giới. Block-71 đã xây dựng một cộng đồng đổi mới và

khởi nghiệp mạnh mẽ, nơi các doanh nhân, nhà đầu tư, nhà phát triển và cố vấn trong không gian truyền thông kỹ thuật số tương tác ở gần nhau. Block-71 là nơi có hơn 100 công ty khởi nghiệp, công ty đầu tư mạo hiểm và vườn ươm công nghệ. Nó cũng nằm gần các trung tâm công nghệ khác ở Singapore, bao gồm Fusionopolis, Biopolis và Đại học quốc gia Singapore (NUS).

Block-71 được thành lập và quản lý từ năm 2011 bởi NUS Enterprise, Cơ quan Phát triển Truyền thông và SingTel Innov8 như một trung tâm khởi nghiệp tại Block 71, được gọi là Plug-In@Blk71. Từ năm

2011, một cộng đồng khởi nghiệp mạnh mẽ đã được thành lập tại Plug-In@Blk71, nơi mọi người thường xuyên chia sẻ liên hệ, ý tưởng và câu chuyện thành công, điều này đã cho phép bối cảnh khởi nghiệp phát triển nhanh chóng. Các công ty khởi nghiệp được cấp quyền truy cập 24 giờ vào Plug-In@Blk71, cũng như được hưởng các chương trình ươm tạo hỗ trợ, sử dụng các tài nguyên được chia sẻ, bao gồm phòng họp, phòng hội thảo lớn, truy cập internet miễn phí, đồ dùng đựng thức ăn và thiết bị văn phòng để phát triển và tiếp thị hiệu quả các giải pháp của họ. Đầu năm 2015, Infocomm Investment, chi nhánh đầu tư của Cơ quan Phát triển Infocomm của Singapore đã khánh thành việc mở rộng Blk71 sang các block mang số từ 71-83 lân cận (được mệnh danh là BASH cho xây dựng các công ty khởi nghiệp), cũng là các block nhà của một khu công nghiệp được xây dựng mới hoặc tân trang lại.

Block - 71 cung cấp một nền tảng chung cho các doanh nhân và các bên liên quan gặp gỡ, kết nối và thúc đẩy sự phát triển của các ý tưởng và khởi nghiệp. Các sự kiện kinh doanh thường xuyên được tổ chức tại Plug-In@Blk71 cho cộng đồng doanh nhân. Có khoảng 3-5 sự kiện được tổ chức mỗi tuần bao gồm các buổi cố vấn, phòng khám kinh doanh, buổi thuyết trình, hội thảo chia sẻ công nghiệp và các sự kiện kết nối.

Các công ty có trụ sở tại Blk71 thường là các công ty khởi nghiệp công nghệ. Phần lớn trong số họ nằm trong không gian truyền thông kỹ thuật số tương tác, bao gồm Stream Media, phát triển nền

tăng thanh toán trong ứng dụng di động, travelmob, cung cấp thị trường trực tuyến cho thuê kỳ nghỉ trên khắp châu Á, Daylight Studios, nhà phát triển trò chơi di động và Appknox, một công ty bảo mật di động. Tuy nhiên, cũng có một vài công ty công nghệ phần cứng, chẳng hạn như Zimplistic, đang phát triển nhà sản xuất roti tự động đầu tiên trên thế giới và T.Ware, đang phát triển một công nghệ đeo được cung cấp áp lực sâu để làm dịu trẻ tự kỷ.

Có khoảng 30 tổ chức đặt tại Blk71 cung cấp một loạt các khoản tài trợ và hỗ trợ bằng hiện vật, bao gồm đầu tư thiên thần, tài trợ hạt giống, series A, B và hơn thế nữa. Chúng bao gồm NUS Enterprise (quản lý Plug-In@Blk71 cũng như có thêm không gian ươm tạo ở cấp độ 1 và 3) và JFDI.

Ngoài ra, Block - 71 còn tích hợp các tổ chức như Pier-71 của Chính phủ về Logistics... về bảo mật thông tin mạng để khuyến khích sự sáng tạo của cộng đồng hiến kế giải pháp cho Chính phủ về phát triển Logistics - kinh tế lõi của Singapore thông qua các cuộc thi (challenge) ý tưởng.

Làm việc với Trường Đại học quốc gia Singapore

Đại học quốc gia Singapore (NUS) là 1 trong 7 đại học công lập của đảo quốc sư tử và là trường đại học đầu tiên của Singapore sau khi tách khỏi Malaysia. Đại học quốc gia Singapore hiện đứng thứ 8 trong bảng xếp hạng các Trường đại học danh tiếng thế giới và nhiều danh hiệu uy tín hàng đầu thế giới trong giáo dục.

Hoạt động khởi nghiệp đổi mới sáng tạo được nhà trường triển khai từ rất sớm, cũng



Đoàn tham quan và làm việc tại Trung tâm thiết kế quốc gia NDC

như việc thành lập Trung tâm khởi nghiệp đổi mới sáng tạo Block-71 từ năm 2011. Tiêu chí của nhà trường, sinh viên được đào tạo dù ở bất cứ chuyên ngành nào, bậc học nào cũng đều được đào tạo kiến thức về đổi mới sáng tạo và khởi nghiệp đổi mới sáng tạo, xem đây là cơ sở căn bản cho hoạt động nghiên cứu, học tập. Mỗi sinh viên được trang bị và tự trải nghiệm bản thân, kiến thiết/thiết kế cho mình một hình mẫu mà mình hướng đến với sự sáng tạo và tôn trọng sự khác biệt. Mỗi người đều là một nhân tài của đất nước, vấn đề là bạn muốn làm gì và làm như thế nào. Nhà trường luôn tạo điều kiện cho giảng viên, sinh viên phát triển khả năng của mình.

Đối với hoạt động khởi nghiệp đổi mới sáng tạo với những kết quả hơn 600 chứng nhận sở hữu trí tuệ, hơn 3.500 đơn đăng ký bảo hộ sở hữu trí tuệ, hơn 300 sáng chế... được hỗ trợ đào tạo các kỹ năng và kết nối với các nguồn hỗ trợ từ chính phủ, doanh nghiệp, các cựu sinh viên, các thành tố trong hệ sinh thái đổi mới sáng tạo. Tỷ lệ thành công khởi nghiệp đổi mới sáng tạo

với sự hỗ trợ từ nhà trường đạt trên 70% và số 30% còn lại vẫn đang tiếp tục hỗ trợ để phát triển.

Việc thành lập Block-71 và phát triển hệ sinh thái khởi nghiệp đổi mới sáng tạo của Đại học quốc gia Singapore đánh dấu sự quyết tâm, kiên trì và sáng tạo của lãnh đạo Đại học quốc gia Singapore trong thực hiện chủ trương, chính sách của chính phủ Singapore.

Ngoài các buổi làm việc, Đoàn còn đến khảo sát, tham quan thực tế Khu tài chính Singapore; Thư viện quốc gia Singapore; Khảo sát về phát triển công nghiệp công nghệ cao tại khu One - North; Khảo sát khu vực ngoại ô Singapore (Heartlands) tại Punggol.

Bài học cho tỉnh Đồng Nai

Là một đảo quốc nhỏ nhưng Singapore luôn được xếp trong danh sách những quốc gia sáng tạo nhất với các chỉ số thúc đẩy khởi nghiệp đứng đầu thế giới và sở hữu hệ sinh thái khởi nghiệp sôi động bậc nhất. Để đạt được thành tựu đó, Singapore đã có các giải pháp mang tính chất đồng bộ của Chính phủ, nhà trường và



doanh nghiệp. Ngoài chính sách tốt của Chính phủ thì doanh nghiệp và các trường đại học cũng xem việc thúc đẩy khởi nghiệp là nhiệm vụ quan trọng trong sứ mạng của mình.

Đồng Nai là tỉnh công nghiệp năng động, có nhiều lợi thế trong phát triển khởi nghiệp đổi mới sáng tạo. Chính vì vậy, Đồng Nai cần tiếp tục hoàn thiện cơ chế, chính sách và hành lang pháp lý cho hoạt động đổi mới sáng tạo; xây dựng chiến lược đổi mới sáng tạo theo từng giai đoạn với các mục tiêu cụ thể trong đó lấy doanh nghiệp làm trung tâm và trường đại học trên địa bàn tỉnh là chủ thể nghiên cứu. Nâng cao tiềm lực và trình độ khoa học và công nghệ của các cán bộ làm công tác nghiên cứu khoa học trên địa bàn tỉnh để có thể triển khai các hướng nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ liên ngành về công nghệ thông tin, vật lý, sinh học, trí tuệ nhân tạo phục vụ cho việc thực hiện các nhiệm vụ khoa học công nghệ hàng năm của tỉnh.

Tiếp tục triển khai nhiều hơn nữa các Cuộc thi về khởi nghiệp đổi mới sáng tạo không chỉ ở cấp tỉnh mà diễn ra ở tất cả các huyện đặc biệt là các trường đại học trên địa bàn tỉnh nhằm khuyến khích và thúc đẩy tinh thần khởi nghiệp đổi mới sáng tạo cho doanh nghiệp và người dân trên địa bàn tỉnh, tạo sự lan tỏa tinh thần khởi nghiệp trong cộng đồng; tìm kiếm, chọn lọc, tôn vinh các ý tưởng, dự án khởi nghiệp đổi mới sáng tạo có tiềm năng để phát triển thành doanh nghiệp khởi nghiệp.

Ngành giáo dục đào tạo tiếp tục nghiên cứu đưa chủ đề đổi mới sáng tạo vào chương trình giáo dục trước mắt là giáo dục đại học nhằm trang bị cho sinh viên kiến thức về đổi mới sáng tạo, thúc đẩy tinh thần khởi nghiệp, tạo nền móng vững chắc cho khởi nghiệp thành công.

Hội đồng điều phối cần đẩy mạnh liên kết với mạng lưới các chuyên gia, cố vấn, mạng lưới các nhà đầu tư thiên thần, nhà đầu tư mạo hiểm, các Quỹ đầu tư khởi nghiệp

trong nước và quốc tế để thu hút và huy động nguồn lực trong nước và quốc tế hỗ trợ cho sự phát triển hệ sinh thái khởi nghiệp đổi mới sáng tạo của tỉnh. Đẩy mạnh công tác hợp tác quốc tế về đổi mới sáng tạo để tranh thủ nguồn lực và tri thức của các quốc gia tiên tiến trong đó cần quan tâm và ưu tiên hợp tác với các tổ chức khoa học công nghệ có thể mạnh trên các lĩnh vực như: Công nghệ in 3D, công nghệ Smart Manufacturing, công nghệ Blockchain, công nghệ AI... Chủ động nghiên cứu, cập nhật các xu hướng phát triển của thế giới, đồng thời thúc đẩy hoạt động học tập kinh nghiệm, hợp tác với các quốc gia, tổ chức quốc tế và các tập đoàn đa quốc gia nhằm trao đổi, chia sẻ các mô hình, kinh nghiệm, bài học thực tiễn về khởi nghiệp đổi mới sáng tạo để vận dụng phù hợp với điều kiện của tỉnh; thu hút sự tham gia đóng góp của cộng đồng khoa học và công nghệ người Việt Nam ở nước ngoài về phục vụ cho tỉnh.

S.H - L.H



ĐỒNG NAI ĐẨY MẠNH ỨNG DỤNG CÔNG NGHỆ SINH HỌC TRONG PHÁT TRIỂN NÔNG NGHIỆP CÔNG NGHỆ CAO

NHẬT MINH

Xác định phát triển nông nghiệp công nghệ cao là một trong những đột phá của tỉnh, thời gian qua, Đồng Nai đã và đang tích cực đẩy mạnh ứng dụng công nghệ sinh học, công nghệ cao vào sản xuất nông nghiệp. Đã có những nghiên cứu mới, nhiều mô hình ứng dụng hiệu quả công nghệ sinh học trong nông nghiệp.

Nghiên cứu, ứng dụng công nghệ sinh học nâng cao năng suất, chất lượng nông sản

Thông tin từ Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, trên địa bàn tỉnh đang triển khai nghiên cứu một số đề tài về công nghệ sinh học trong nông nghiệp: nghiên cứu, xây dựng mô hình ủ compost thông minh tái chế nguồn chất thải chăn nuôi heo thành phân hữu cơ quy mô trang trại; nghiên cứu xử lý bã thải sau trồng nấm mèo phục vụ sản xuất các sản phẩm nông nghiệp; nghiên cứu tận dụng phụ phẩm trong chế biến sản xuất phân hữu cơ sinh học; nghiên cứu và sản xuất phân hữu cơ vi sinh từ vỏ quả sầu riêng; xây dựng một số mô hình trồng đậu nành, rau theo hướng hữu cơ; xây dựng mô hình ứng dụng công nghệ xử lý phụ phẩm nông nghiệp để sản xuất phân hữu cơ quy mô nông hộ...



Hội thảo “Ứng dụng công nghệ sinh học trong phát triển nông nghiệp công nghệ cao trên địa bàn tỉnh Đồng Nai”

Ban Quản lý Khu Công nghệ cao công nghệ sinh học đã hoàn thiện một số quy trình cấy mô invitro. Trong đó quy trình cấy mô invitro và nhân giống chuối Nam Mỹ đã tạo ra được 5.000 cây con; quy trình cấy mô invitro và nhân giống Lan Kiếm Thái tạo ra được 7.000 cây con; hoàn thiện quy trình cấy mô invitro và nhân giống Keo lai với 1.000 cây con được tạo ra.

Trên địa bàn tỉnh hiện có 3 cơ sở sản xuất kinh doanh giống cây trồng lâm nghiệp ứng dụng công nghệ nuôi cấy mô trong sản xuất giống Keo lai, Bạch đàn, Keo lá tràm là: Trung tâm Nghiên cứu thực nghiệm lâm nghiệp Đồng Nai bộ, Trạm thực nghiệm mô hom và Vườn ươm Long

Thành thuộc Công ty cổ phần giống lâm nghiệp vùng Nam bộ, Công ty TNHH MTV giống cây trồng số 1.

Công ty TNHH Thương mại Trang Trại Việt đã xây dựng mô hình liên kết quản lý, xử lý, thu gom và sản xuất phân bón hữu cơ từ phân và xác hữu cơ các trang trại chăn nuôi gà. Dựa trên nhu cầu nguyên vật liệu đầu vào cho nhà máy sản xuất phân bón hữu cơ, Công ty ký kết hợp đồng liên kết với các trang trại chăn nuôi gà, thực hiện thu gom, xử lý phân và xác hữu cơ gà đưa về nhà máy để thực hiện công đoạn chế biến phân bón. Qua đánh giá các chỉ tiêu dinh dưỡng và các thông số đều đảm bảo chất lượng yêu cầu quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về chất lượng

Sinh viên đại học Nông Lâm TP.HCM thực tập tại Trung tâm Nghiên cứu thực nghiệm nông nghiệp Hưng Lộc, H.Trảng Bom

phân bón. Ngoài ra, Công ty còn nghiên cứu ứng dụng kết hợp công nghệ sinh học, công nghệ canh tác tiên tiến và công nghệ thông tin trong sàng lọc, chọn tạo và sản xuất hạt giống cây trồng mới. Kết quả đã tạo ra 12 giống mới và 8 quy trình ứng dụng công nghệ mới.

Ông Lê Văn Quyết, Giám Đốc HTX Nông Nghiệp công nghệ cao Long Thành Phát cho biết, Hợp tác xã Nông nghiệp công nghệ cao Long Thành Phát có 17 thành viên, trong đó có 8 thành viên liên kết với tổng đàn gà thịt 2 triệu con/ năm, chăn nuôi gà công nghiệp trong trại lạnh. Để đáp ứng yêu cầu xuất khẩu vào thị trường Nhật Bản, trong quá trình chăn nuôi HTX ứng dụng công nghệ cao như: sử dụng chế phẩm sinh học (men vi sinh) để khử mùi, con giống và thức ăn đạt tiêu chuẩn Global GAP, nguồn nước uống được

diệt khuẩn bằng đèn UV và được xét nghiệm trong suốt quá trình nuôi, quá trình chăn nuôi được ghi chép rõ ràng, đầy đủ, có hồ sơ truy suất nguồn gốc...

Được biết, toàn tỉnh hiện có 186 HTX nông nghiệp, trong đó, có 63 HTX nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao và 61 HTX tham gia chuỗi liên kết. Việc ứng dụng công nghệ sinh học đem lại hiệu quả kinh tế cao. Năm 2022, GRDP nông, lâm, thủy sản tăng 3,86%, cao nhất trong 5 năm gần đây, cao hơn bình quân của cả nước và các địa phương trong vùng Đông Nam bộ.

Đẩy mạnh nghiên cứu và ứng dụng công nghệ sinh học trong nông nghiệp

Theo đánh giá của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, hiện nay ngành nông nghiệp của tỉnh gặp phải

những hạn chế, khó khăn như việc ứng dụng công nghệ cao chuyển biến còn chậm do chưa có quy hoạch về vùng sản xuất nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao. Đầu tư trồng trọt, chăn nuôi áp dụng công nghệ sinh học, nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao đòi hỏi vốn đầu tư ban đầu rất lớn và kéo dài trong khi điều kiện khí hậu thời tiết, đất đai chưa thực sự thuận lợi, điều này dẫn đến tâm lý e ngại đầu tư sợ rủi ro. Trên địa bàn tỉnh chưa có doanh nghiệp đầu tư làm chủ công nghệ sản xuất chế phẩm sinh học quy mô công nghiệp về chế phẩm sinh học trong bảo quản, chế biến, xử lý ô nhiễm môi trường tạo cơ sở hình thành nền công nghiệp tuần hoàn. Việc tiếp thu các kiến thức, quy trình công nghệ mới còn hạn chế...

Vừa qua, tại hội thảo về "Ứng dụng công nghệ sinh học trong phát triển nông nghiệp



Trung tâm Nghiên cứu thực nghiệm lâm nghiệp Đồng Nam bộ là một trong 3 đơn vị sản xuất, kinh doanh giống cây trồng lâm nghiệp ứng dụng công nghệ nuôi cấy mô trên địa bàn tỉnh

công nghệ cao trên địa bàn tỉnh Đồng Nai”, các chuyên gia, nhà quản lý, nhà khoa học đã hiến kế nhiều giải pháp nhằm đẩy mạnh triển khai thực hiện việc ứng dụng công nghệ sinh học trong sản xuất nông nghiệp cho tỉnh Đồng Nai.

Theo đó, Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn Đồng Nai kiến nghị Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn cần xây dựng các văn bản hướng dẫn, tuyên truyền, phổ biến về nội dung ứng dụng sinh học công nghệ cao trong lĩnh vực nông nghiệp như ứng dụng công nghệ sinh học thể hệ mới, KIT chẩn đoán; giám định, chẩn đoán độ phì nhiêu, sức khỏe của đất trồng trọt, nước tưới. Cùng với đó là ban hành các chính sách đặc thù hỗ trợ các doanh nghiệp đầu tư sản xuất lĩnh vực công nghệ sinh học trong nông nghiệp. Xây dựng các mô hình điểm về áp dụng công nghệ sinh học, có đánh giá thực tế hiệu quả kinh tế của mô hình. Đặt hàng các viện, trường, doanh nghiệp sản xuất ứng dụng công nghệ sinh học cải tiến tính trạng quý trên những cây trồng chủ lực, tạo ra các chế phẩm sinh học thể hệ mới...

Đại diện Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy Đồng Nai cho rằng, một mặt tăng cường công tác thông tin, tuyên truyền nâng cao nhận thức về vai trò của công nghệ sinh học trong sản xuất và đời sống. Mặt khác, tỉnh cần tiếp tục đầu tư, tăng cường tiềm lực cho hoạt động nghiên cứu, ứng dụng công nghệ sinh học, xây dựng các tổ chức khoa học công nghệ đủ năng lực triển khai các dự án ứng dụng công nghệ cao về lĩnh vực công nghệ sinh học và tăng cường hợp tác với các tổ chức khoa học công nghệ trong và ngoài nước trên lĩnh vực công nghệ sinh học.

Theo TS. Phan Đăng Thái Phương, Trường Đại học Nông Lâm TP. Hồ Chí Minh, Đồng Nai cần quan tâm thực hiện nhiệm vụ sản xuất giống cây trồng công nghệ cao với quy mô diện tích phù hợp, đáp ứng nhu cầu giống cây trồng ngay tại địa phương. Ưu tiên ứng dụng công nghệ sinh học cho mục tiêu chọn tạo giống mới đồng thời gắn liền với 03 giải pháp: Ứng dụng công nghệ sinh học trong phát hiện nhanh, chính xác nhằm bảo tồn, nhân giống và cải tiến tiềm năng di truyền của các giống cây trồng bản địa; Ứng dụng công nghệ sinh học trong tạo đa dạng di truyền, phát hiện và cải tiến di truyền nhằm chọn tạo ra giống cây trồng mới năng suất, chất lượng, chống chịu sâu bệnh hại, phù hợp với điều kiện canh tác và thích ứng với biến đổi khí hậu; Đăng ký bảo hộ bản quyền giống cây trồng mới.

TS. Vy Văn Vũ, Chủ tịch Liên hiệp các Hội khoa học kỹ thuật tỉnh Đồng Nai nhấn mạnh, Đồng Nai cần tiếp tục kêu gọi, khuyến khích các doanh nghiệp đầu tư vào nghiên cứu, đổi mới công nghệ, áp dụng công nghệ tiên tiến trong sản xuất nhằm nâng cao năng suất, chất lượng, năng lực cạnh tranh các sản phẩm công nghệ sinh học nông nghiệp quy mô công nghiệp.

N.M

Hỗ trợ phụ nữ hội nhập và chuyển đổi số là một trong những nhiệm vụ vừa cấp bách, vừa mang tính chiến lược lâu dài của tổ chức Hội nhằm đáp ứng yêu cầu hội nhập và đạt mục tiêu phát triển bền vững trong thời kỳ mới. Đối với tổ chức Hội, chuyển đổi số và ứng dụng công nghệ số vừa là nhiệm vụ chính trị mang tính tất yếu vừa là công cụ hữu dụng giúp hội viên phụ nữ bắt kịp thời đại.

Vừa qua, Hội Liên hiệp Phụ nữ (LHPN) tỉnh Đồng Nai đã tổ chức Hội nghị báo cáo viên trực tuyến đợt 2 năm 2023 với chuyên đề “Hỗ trợ phụ nữ tham gia chuyển đổi số”. Tham gia hội nghị, hội viên hội phụ nữ các cấp trên địa bàn tỉnh đã được nghe phổ biến chuyên đề, chia sẻ và hướng dẫn các nội dung quan trọng, cần thiết về chuyển đổi số, phương thức ứng dụng chuyển đổi số qua đó hỗ trợ cán bộ, hội viên phụ nữ nắm vững các thông tin cần thiết về chuyển đổi số, nâng cao năng lực tiếp cận, sử dụng các công nghệ chuyển đổi số hiện nay vào hoạt động Hội.

Bà Bùi Thị Hạnh, Phó Chủ tịch Hội LHPN tỉnh đã nhấn mạnh, đối với tổ chức Hội, chuyển đổi số và ứng dụng công nghệ số vừa là nhiệm vụ chính trị mang tính tất yếu vừa là công cụ hữu dụng giúp hội viên phụ nữ bắt kịp thời đại, tiếp cận Chính phủ điện tử và nền kinh tế số, đồng thời có khả năng ứng dụng các ưu thế của khoa học kỹ thuật hiện đại phục vụ đời sống, học tập và lao động bản thân; Đây cũng là giải pháp để các cấp Hội

Hỗ trợ phụ nữ tham gia chuyển đổi số

HÀ LINH



Hơn 1.000 hội viên hội phụ nữ các cấp tại các điểm cầu trên địa bàn tỉnh Đồng Nai tham gia hội nghị chuyên đề hỗ trợ phụ nữ tham gia chuyển đổi số

tăng khả năng thu hút, tập hợp Hội viên vào tổ chức và tham gia hoạt động Hội trong cả đời sống hiện thực lẫn trên không gian mạng.... Tuy nhiên, trong thực tế cho thấy phụ nữ vẫn còn gặp nhiều rào cản, khó khăn trong tiếp cận thiết bị công nghệ, kiến thức và kỹ năng số.

Tại Đồng Nai, chuyển đổi số và tham gia chuyển đổi số là một nhiệm vụ được Tỉnh ủy, UBND tỉnh quan tâm chỉ đạo nhằm thực hiện có hiệu quả Nghị quyết số 52-NQ/TW ngày 27/9/2019 của Bộ Chính trị về một số chủ trương, chính sách chủ động tham gia cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ tư. Trong thời gian qua, Hội LHPN tỉnh đã triển khai các hoạt động hỗ trợ phụ nữ chuyển đổi số và hội nhập quốc tế như tăng cường sử dụng các nền tảng trực tuyến trong các hoạt động truyền thông, đào tạo cho hội viên, phụ nữ tập huấn kỹ năng ứng dụng công nghệ thông tin trong sản xuất kinh doanh như tổ chức

“Ngày hội phụ nữ sáng tạo, khởi nghiệp” và các buổi tuyên truyền, tập huấn giúp phụ nữ nâng cao kiến thức, kỹ năng xây dựng ý tưởng khởi nghiệp, khởi sự kinh doanh, ứng dụng các nền tảng số cũng như tìm kiếm cơ hội kết nối, quảng bá sản phẩm, chia sẻ, học hỏi kinh nghiệm các mô hình khởi nghiệp thành công. Đặc biệt, các cấp Hội đã tập trung hỗ trợ kết nối, giới thiệu, đưa sản phẩm, hàng hóa của hội viên, phụ nữ lên các sàn giao dịch thương mại điện tử, kênh phân phối, hệ thống siêu thị, hỗ trợ tham gia các hội nghị kết nối cung - cầu tại các tỉnh, thành phố trong khu vực.

Để triển khai hiệu quả việc ứng dụng công nghệ số vào công tác Hội, Hội LHPN tỉnh cũng đề nghị các cấp hội trên địa bàn tỉnh đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác tuyên truyền thông qua việc khai thác trang thông tin điện tử của Hội; sử dụng các trang mạng xã hội như fanpage, zalo các cấp

Hội... để đưa chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước đến với cán bộ, hội viên và Nhân dân thông qua các giải pháp công nghệ như các cuộc hội thảo, tập huấn, tọa đàm, diễn đàn, thi trực tuyến; Tăng cường công tác phối hợp với các ngành liên quan tổ chức các khóa bồi dưỡng, tập huấn kỹ năng ứng dụng công nghệ thông tin cho cán bộ; Nghiên cứu, sáng tạo và thành lập các mô hình “Quản lý hội không giấy”, “Phòng họp không giấy”, “truyền thông không giấy”, các cuộc thi, hội họp, tập huấn trên không gian mạng...; nâng cao hiệu quả sử dụng các phần mềm quản lý cán bộ hội viên, báo cáo thống kê, thi đua khen thưởng trong hệ thống Hội; đưa công nghệ thông tin gắn với các phong trào, hoạt động Hội một cách thiết thực để hội viên phụ nữ tham gia như: Phong trào “5 không, 3 sạch”, “5 có, 3 sạch” với “Chương trình chuyển đổi số trong xây dựng nông thôn mới, hướng tới nông thôn mới thông minh giai đoạn 2021 - 2025”; trang bị kỹ năng số cộng đồng; tham gia các trò chơi về kiến thức chuyển đổi số, xây dựng nông thôn mới; Gắn phong trào thi đua “xây dựng người phụ nữ Việt Nam thời đại mới” gắn với tiêu chí có kiến thức về chuyển đổi số”; Tăng cường công tác tuyên truyền và tổ chức các hoạt động chào mừng Ngày chuyển đổi số quốc gia 10.10.2023 với chủ đề “khai thác dữ liệu số để tạo ra giá trị” bằng các hình thức phù hợp.

H.L

Những năm qua, Đồng Nai kiên định mục tiêu thu hút đầu tư có chọn lọc, phát triển kinh tế gắn với bảo vệ môi trường để từng bước hướng đến phát triển công nghiệp xanh.

Đồng Nai là một trong những tỉnh, thành đi đầu cả nước trong triển khai mô hình khu công nghiệp (KCN) sinh thái theo xu hướng toàn cầu, với mục tiêu phát triển công nghiệp xanh.

Xây dựng mô hình khu công nghiệp sinh thái

Đồng Nai hiện được quy hoạch và có số lượng KCN đang hoạt động nhiều nhất cả nước. Nhiều năm nay, tỉnh luôn nằm trong nhóm các tỉnh, thành thu hút vốn FDI tốt nhờ các lợi thế về địa lý, hạ tầng, môi trường đầu tư và định hướng phát triển công nghiệp xanh của tỉnh.

Tính đến hết năm 2022, tỉnh thu hút hơn 1,5 ngàn dự án đầu tư đến từ 43 quốc gia và vùng lãnh thổ trên thế giới. Trong đó, nhiều tập đoàn đa quốc gia như: Hyosung, Bosch, Amata, Fujitsu, Nestlé, Ajinomoto, Cargill... đã chọn Đồng Nai làm điểm đến, sau đó thành công rồi mở thêm nhà máy ở nhiều tỉnh, thành khác.

Phó trưởng ban phụ trách Ban Quản lý các KCN Đồng Nai Phạm Văn Cường cho hay: “Nhiều năm nay, tỉnh thu hút đầu tư có chọn lọc và các dự án đáp ứng tiêu chí sử dụng công nghệ hiện đại, thân thiện với môi trường. Cùng với đó, Ban hỗ trợ các DN chuyển đổi công nghệ để nâng cao hiệu quả sản xuất, tiết kiệm chi phí và bảo vệ môi trường”.

Đối với các đơn vị kinh doanh hạ tầng KCN, tỉnh yêu

Công nghiệp Đồng Nai trong cuộc đua kinh tế xanh

BAN MAI



Sản xuất bao bì nhựa tại Công ty CP Visual Plastic (Khu công nghiệp Biên Hòa 2, TP.Biên Hòa)

cầu phải bảo đảm diện tích cây xanh tối thiểu. Mở rộng và nâng cấp hệ thống xử lý nước thải theo nhu cầu của DN. Hàng năm, Ban Quản lý các KCN Đồng Nai thực hiện giám sát thu gom, xử lý nước thải và đôn đốc, nhắc nhở đầu tư các hạng mục bảo vệ, phòng ngừa sự cố môi trường. Đến nay, 31 KCN đang hoạt động đã có hệ thống xử lý nước thải tập trung.

Hiện nay, tỉnh cũng đang thí điểm xây dựng mô hình KCN sinh thái Amata (TP.Biên Hòa). Theo đó, các tiêu chí về hạ tầng kỹ thuật, sản xuất, sử dụng tài nguyên và dịch vụ tiện ích từng bước được hoàn thiện theo tiêu chí sinh thái. Tới đây, mô hình này sẽ được triển khai nhân rộng ra các KCN hiện hữu và KCN mới sau này.

Ông Đinh Mạnh Thắng,

chuyên gia cao cấp Trung tâm Sản xuất sạch hơn Việt Nam (VNCPC) đánh giá: “Nội bộ KCN Amata đã hình thành nhiều dịch vụ cộng sinh theo hướng sinh thái. Chẳng hạn, thu gom nhựa thải từ các DN để tái chế ở Công ty TNHH Nhựa Vô Song; thu gom sắt thép phế liệu từ các công ty để tái chế ở Công ty CP Thép đặc biệt Pro-vision; sử dụng nước thải sau hệ thống lọc RO của Công ty CP Nước tinh khiết Ốc Đảo Xanh để tưới cây cho một số công ty lân cận”.

Các DN cần tăng cường trao đổi, liên kết sử dụng chung các dịch vụ như: đào tạo lao động, bảo dưỡng công nghiệp, thu gom rác thải, xây dựng nhà ở phục vụ công nhân... vừa tiết kiệm chi phí, vừa gia tăng tiện ích đối với DN và người lao động.



Đẩy chuyển sản xuất may mặc trong Khu công nghiệp sinh thái Amata

Cần pháp lý hoàn thiện và ổn định

Theo các chuyên gia, một trong những mối lo của nhà đầu tư là chính sách thiếu ổn định, minh bạch. Các chuyên gia lý giải, ngoài pháp luật ở Việt Nam còn có các thông tư, nghị định, nhưng các bộ, ngành liên quan chậm ban hành văn bản hướng dẫn, không có công cụ hỗ trợ trực tiếp dẫn đến khó khăn trong thực hiện.

Theo ông Nguyễn Thành Trung, Phó trưởng phòng TN-MT Ban Quản lý các KCN Đồng Nai, giữa các luật với nhau, giữa luật với nghị định vẫn còn những bất cập. Chẳng hạn, về cơ chế khuyến khích tái sử dụng chất thải hiện chưa có hướng dẫn cho việc tái sử dụng chất thải, đặc biệt là vấn đề tái sử dụng nước thải công nghiệp cho mục đích: tưới cây, sản xuất công nghiệp...

Tương tự, đối với phát triển

năng lượng tái tạo, nhiều DN đang “bó tay” vì quy trình, thủ tục phức tạp.

Phó giám đốc Sở Công thương Thái Thanh Phong nhận xét, Đồng Nai có lợi thế về điện mặt trời mái nhà nhưng đang gặp khó khăn trong phát triển nguồn năng lượng này. Cụ thể, dự án năng lượng mặt trời mái nhà phải đảm bảo an toàn điện, an toàn công trình xây dựng, môi trường, phòng chống cháy nổ theo quy định hiện hành... Mỗi nội dung là một bộ, ngành quản lý, thủ tục còn nhiều khâu và đây là trở ngại lớn, làm lỡ cơ hội của nhà đầu tư.

Phó bí thư Tỉnh ủy, Trưởng đoàn Đại biểu Quốc hội tỉnh Quản Minh Cường khi giám sát việc thực hiện chính sách, pháp luật về năng lượng trên địa bàn tỉnh lưu ý, tỉnh cần xác định cụ thể vướng mắc và đề xuất giải pháp hoàn thiện

chính sách phát triển năng lượng. Đoàn Đại biểu Quốc hội tỉnh sẽ kiến nghị Quốc hội, Chính phủ, các bộ, ban, ngành sửa đổi chính sách nhằm tạo điều kiện thuận lợi cho phát triển các dự án năng lượng.

Phát triển công nghiệp xanh là xu hướng tất yếu trong bối cảnh Việt Nam đang tham gia hội nhập sâu. Để phát triển sản xuất xanh, ngoài sự nỗ lực của DN, cần sự hỗ trợ về chính sách như: bổ sung các tiêu chuẩn, tiêu chí xanh trong sản xuất công nghiệp để DN dễ thực hiện; hỗ trợ về vốn, thuế, đầu ra sản phẩm với DN tiên phong trong sản xuất xanh. Bên cạnh đó, người tiêu dùng cũng phải có trách nhiệm bảo vệ môi trường thông qua sử dụng sản phẩm xanh. Có như vậy, mục tiêu giảm phát thải ròng về 0, xây dựng nền kinh tế xanh mới sớm thành hiện thực.

B.M

PHÁT TRIỂN NGUỒN NHÂN LỰC CHẤT LƯỢNG CAO GÓP PHẦN CHUẨN BỊ CHO HOẠT ĐỘNG CỦA CẢNG HÀNG KHÔNG QUỐC TẾ LONG THÀNH, ĐƯA KINH TẾ - XÃ HỘI TỈNH ĐỒNG NAI TIẾP TỤC PHÁT TRIỂN

ThS. TRẦN THỊ MAI CHI

Nguồn nhân lực, nhất là nguồn nhân lực chất lượng cao, có vai trò rất quan trọng trong phát triển kinh tế - xã hội, đặc biệt là trong thời đại Cách mạng công nghiệp 4.0. Sự phát triển mạnh mẽ của khoa học và công nghệ làm thay đổi phương thức sản xuất, cơ cấu lao động, quy mô nền kinh tế gắn với thị trường theo hướng toàn cầu hóa.

Để phù hợp với xu thế phát triển, cùng với nguồn tài nguyên thiên nhiên, vị trí địa lý và đặc biệt là để phục vụ cho Cảng hàng không quốc tế Long Thành, tỉnh Đồng Nai đã hết sức coi trọng việc đào tạo, bồi dưỡng, phát triển nguồn nhân lực, nhất là nguồn nhân lực chất lượng cao. Đây có thể được coi là một nhiệm vụ cấp bách, đột phá và cũng là điều kiện quyết định trong phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh.

Hơn bao giờ hết, đột phá về nguồn nhân lực, nhất là nguồn nhân lực chất lượng cao sẽ là một trong những nhân tố quyết định chuyển hóa khát vọng phát triển đất nước nói chung và tỉnh Đồng Nai nói riêng thành hiện thực. Thời gian qua, quy mô lực lượng lao động trên địa bàn tỉnh ngày càng tăng, chất lượng lao



Các đại biểu trao đổi thảo luận tại Hội nghị triển khai đào tạo nguồn nhân lực chất lượng cao vào tháng 7/2020

động ngày càng được nâng cao, tỉ lệ lao động qua đào tạo có bằng cấp, chứng chỉ tăng qua từng năm. Song song đó, Đồng Nai cũng luôn quan tâm đến việc liên kết, hợp tác đào tạo nguồn nhân lực chất lượng cao nhằm đáp ứng nhu cầu lao động cho doanh nghiệp trong nước và nước ngoài. Các cơ sở giáo dục nghề nghiệp đã chủ động phối hợp với các doanh nghiệp trên địa bàn trong việc xây dựng chương trình, giáo trình đào tạo, tạo điều kiện cho học viên đến thực tập và tiếp nhận học viên vào làm việc sau khi tốt nghiệp. Có thể nói, lực lượng lao động nói chung và lực lượng lao động kỹ thuật nói riêng của Đồng Nai cơ bản đã làm chủ được khoa học - công nghệ, đảm nhận được nhiều

vị trí việc làm phức tạp trong các vị trí công tác và trong sản xuất kinh doanh mà trước đây có thể phải thuê chuyên gia nước ngoài.

Những năm qua, chủ trương của tỉnh là đẩy mạnh phát triển nguồn nhân lực chất lượng cao, đặc biệt coi trọng phát triển đội ngũ cán bộ lãnh đạo, quản lý có trình độ cao trong bộ máy hệ thống chính trị, đội ngũ chuyên gia, đội ngũ quản lý giỏi trong doanh nghiệp, lao động lành nghề và có trình độ khoa học - công nghệ. Đây là một trong những điều kiện cần thiết để đưa Đồng Nai phát triển toàn diện.

Ngay từ năm 2006, Ban Thường vụ Tỉnh ủy đã chỉ đạo xây dựng và triển khai thực hiện Đề án phát triển nguồn nhân lực phục vụ phát triển



Ủy viên Trung ương Đảng, Bí thư Tỉnh ủy Nguyễn Hồng Linh (áo trắng, giữa) đến thăm và làm việc với Trường CĐ Công nghệ quốc tế Lilama 2 (H.Long Thành, tỉnh) về việc đào tạo nguồn nhân lực phục vụ Cảng hàng không quốc tế Long Thành

kinh tế - xã hội trên địa bàn tỉnh. Đề án có 6 chương trình đào tạo, bồi dưỡng bao gồm: Đào tạo lao động kỹ thuật; đào tạo sau đại học; đào tạo bổ sung nguồn nhân lực cho hệ thống chính trị; đào tạo cán bộ nữ; đào tạo năng khiếu; đào tạo, bồi dưỡng tin học, ngoại ngữ, kiến thức đối ngoại và phiên dịch cho đối tượng là cán bộ, công chức, viên chức và đã đạt kết quả tích cực.

Giai đoạn 2006-2010, tỉnh Đồng Nai đã phê duyệt danh sách 613/791 ứng viên, trong đó, trình độ thạc sĩ là 547 người, đạt 137% so với kế hoạch; tiến sĩ là 66 người, đạt 66% so với kế hoạch. Các ứng viên tham gia Chương trình thuộc các lĩnh vực như: Y tế, Giáo dục và đào tạo và dạy nghề, Khoa học tự nhiên, Khoa học kỹ thuật, Khoa học Công nghệ. Giai đoạn 2011-2015, tỉnh tuyển chọn 1.646

người tham gia chương trình, đạt 323% so với kế hoạch đề ra. Trong đó, tham gia đào tạo thạc sĩ là 1.254 người, đạt 306% so với kế hoạch, tham gia đào tạo tiến sĩ là 142 người đạt 142% so với kế hoạch. Giai đoạn 2016-2020, mục tiêu của tỉnh đặt ra trong giai đoạn này là đào tạo 250 học viên (190 thạc sĩ và 60 tiến sĩ), năm 2018 tỉnh Đồng Nai chính thức bắt đầu tuyển sinh và đã phê duyệt danh sách 51 ứng viên tham gia chương trình, trong đó, đào tạo 02 tiến sĩ và 49 thạc sĩ. Giai đoạn này tỉnh đặc biệt chú trọng đào tạo nguồn nhân lực có trình độ cao ở các ngành mũi nhọn, then chốt nhằm hình thành đội ngũ chuyên gia giỏi đầu ngành ở các lĩnh vực mũi nhọn mà nhu cầu của tỉnh còn thiếu.

Từ năm 2020 đến nay, trên cơ sở rà soát thực trạng, nhu cầu đào tạo đội ngũ cán bộ,

đảng viên trong hệ thống các cơ quan đảng, nhà nước, Mặt trận Tổ quốc và đoàn thể chính trị - xã hội các cấp, cán bộ quản lý doanh nghiệp..., hàng năm Ban Thường vụ Tỉnh ủy đã chỉ đạo xây dựng kế hoạch cử đi đào tạo, bồi dưỡng về chuyên môn nghiệp vụ cũng như về lý luận chính trị tại các trường thuộc hệ thống Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh và Học viện Hành chính quốc gia, Trường Chính trị tỉnh, qua đó, góp phần xây dựng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức tỉnh nhà có đầy đủ phẩm chất, năng lực, uy tín, đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ trong tình hình hiện nay.

Tính đến cuối năm 2022, số lượng trí thức, nhất là trí thức có trình độ tiến sĩ, thạc sĩ, đại học, cao đẳng tương đối cao. Toàn tỉnh có trên 46.950 người là lực lượng trí thức đang làm việc ở các cơ quan Đảng, đoàn

thể, các cơ quan quản lý nhà nước cấp tỉnh, huyện và cơ sở; các đơn vị sự nghiệp thuộc cấp tỉnh, huyện, trong đó, đội ngũ trí thức trong khối đảng và đoàn thể là 1.037 người, về trình độ lý luận chính trị: có 877 người đạt trình độ cao cấp, 21 người có trình độ cử nhân, 5.318 người đạt trình độ trung cấp.

Tuy nhiên, hiện nay xu thế hội nhập sẽ kéo theo tính cạnh tranh trong thị trường nhân lực là rất cao, trong khi mức độ của việc đào tạo, bồi dưỡng và phát triển nguồn nhân lực chất lượng cao còn chậm. Thực tế hiện nay, tỷ lệ lao động trong độ tuổi đã qua đào tạo còn thấp, nguồn nhân lực chất lượng cao vẫn chưa đáp ứng được nhu cầu của thị trường lao động và hội nhập. Với sự chuyển dịch mô hình, cơ cấu kinh tế khiến cho cung và cầu trong lao động thay đổi, trong khi các ngành đào tạo trong nhà trường chưa bắt kịp xu thế sử dụng lao động của doanh nghiệp. Ở một số cơ sở đào tạo, việc kết nối giữa đào tạo nghề với doanh nghiệp chưa chặt chẽ. Nhìn chung, hoạt động liên kết đào tạo chưa thu hút được nhiều doanh nghiệp tham gia, nhất là doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài (FDI). Để có sự phối hợp trong việc xây dựng chương trình đào tạo sát với vị trí việc làm theo nhu cầu thị trường lao động thì rất cần có những chính sách phù hợp nhằm khuyến khích, tạo điều kiện và hỗ trợ doanh nghiệp.

Bên cạnh đó, công tác huy động các nguồn lực xã hội tham gia vào hoạt động giáo dục nghề nghiệp trên địa bàn tỉnh còn gặp nhiều khó khăn, nhất là việc mời gọi đầu tư từ trong và ngoài nước để thành



Phối cảnh Cảng hàng không quốc tế Long Thành

lập các trường cao đẳng, trung cấp, trung tâm giáo dục nghề nghiệp theo tinh thần Nghị quyết số 35/NQ-CP, ngày 04/06/2019 của Chính phủ về tăng cường huy động các nguồn lực của xã hội đầu tư cho phát triển giáo dục - đào tạo giai đoạn 2021-2030.

Với mục tiêu được Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ XI, nhiệm kỳ 2020 - 2025 xác định: Xây dựng Đồng Nai phát triển toàn diện về kinh tế - xã hội, là trung tâm công nghiệp và dịch vụ cảng hàng không, cửa ngõ giao thương quốc tế, một trong những cực tăng trưởng quan trọng của Vùng kinh tế trọng điểm phía Nam và cả nước vào năm 2025 và thuộc nhóm đầu của các tỉnh phát triển và nhiệm vụ, giải pháp Hội nghị giữa nhiệm kỳ Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ XI đề ra: tập trung tháo gỡ những điểm nghẽn cản trở sự phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh như nguồn nhân lực chất

lượng cao; huy động và sử dụng có hiệu quả các nguồn lực; thu hút đầu tư nước ngoài có chọn lọc, có trọng tâm, trọng điểm, ưu tiên các dự án có công nghệ tiên tiến, thân thiện với môi trường, sử dụng lao động tay nghề cao; đẩy mạnh phát triển các ngành dịch vụ theo hướng dựa trên nền tảng công nghệ hiện đại trong các lĩnh vực dịch vụ cơ bản như logistics, y tế, giáo dục - đào tạo, giao thông vận tải, thương mại, dịch vụ nông nghiệp công nghệ cao... thì nguồn nhân lực chất lượng cao sẽ là nền tảng rất quan trọng.

Để thực hiện được mục tiêu này, góp phần chuẩn bị cho Cảng hàng không quốc tế Long Thành đi vào hoạt động, kinh tế - xã hội tỉnh Đồng Nai tiếp tục phát triển, xin đề xuất một số giải pháp trọng tâm trong phát triển nguồn nhân lực chất lượng cao như sau:

Thứ nhất, tăng cường nâng



cao nhận thức về vai trò, vị trí và tầm quan trọng của nhân lực chất lượng cao trong giai đoạn hiện nay, nhất là trong phục vụ Cảng hàng không quốc tế Long Thành. Cần nhận thức nguồn nhân lực chất lượng cao là tài nguyên quý giá nhất, lực lượng đầu tàu, đảm bảo sự phát triển nhanh và bền vững. Đây có thể được coi là yếu tố quan trọng hàng đầu trong việc bảo đảm cho phát triển nguồn nhân lực chất lượng cao được diễn ra thường xuyên, có trọng tâm, trọng điểm.

Thứ hai, tiếp tục rà soát, sửa đổi, bổ sung các cơ chế chính sách mà tỉnh ban hành, tập trung xây dựng chính sách mới, tạo điều kiện thuận lợi và khuyến khích phát triển nguồn nhân lực chất lượng cao. Rà soát, đánh giá đúng thực trạng nguồn nhân lực chất lượng cao của tỉnh, trên cơ sở đó có kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng, bố trí sử dụng đội

ngũ này một cách hợp lý; chú trọng đào tạo những ngành trọng yếu như: khoa học, kỹ thuật; môi trường; công nghệ thông tin; ngoại ngữ; du lịch, dịch vụ; các ngành phục vụ Cảng hàng không quốc tế Long Thành (khai thác thiết bị kỹ thuật nhà ga, kỹ thuật bay, sửa chữa bảo trì thiết bị, khai thác và quản lý hoạt động bay...). Tiếp tục đẩy mạnh việc xây dựng chiến lược tổng thể phát triển nguồn nhân lực chất lượng cao phục vụ Cảng hàng không quốc tế Long Thành. Mặc dù hiện nay tỉnh cũng đang đẩy nhanh các giải pháp phát triển nguồn nhân lực nhất là nguồn nhân lực chất lượng cao và bước đầu đạt được kết quả nhất định. Đây là một chủ trương lớn và là một trong những nhiệm vụ rất quan trọng, phức tạp, đòi hỏi cần phải được nghiên cứu kỹ lưỡng, thận trọng với một tư duy đột phá và tầm nhìn lâu dài, phù hợp với thực tiễn;

để đạt được điều này đòi hỏi phải có sự vào cuộc của cả hệ thống chính trị, sự phối hợp đồng bộ của cơ quan quản lý và các đơn vị đào tạo nhân lực hàng không.

Thứ ba, đẩy mạnh dự báo nhu cầu nhân lực và các lĩnh vực ngành nghề, đào tạo gắn với nhu cầu sử dụng lao động; khuyến khích các cơ sở đào tạo của địa phương phối hợp với các cơ sở đào tạo trong và ngoài nước, mở rộng hình thức đào tạo theo đơn đặt hàng của doanh nghiệp và thu hút doanh nghiệp tham gia nhiều hơn vào đào tạo nhân lực. Đẩy mạnh các chương trình hợp tác, liên kết trong đào tạo phát triển nguồn nhân lực chất lượng cao và tiếp tục đẩy nhanh xã hội hóa để giáo dục nghề nghiệp bảo đảm cả về quy mô, chất lượng, đáp ứng cho phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh và hoạt động của Cảng hàng không quốc tế Long Thành, tạo ra cơ cấu lao động hợp lý, theo đúng định hướng phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh. Hợp tác ký kết với các Trường đại học, Viện đào tạo nước ngoài để đưa sinh viên đi học tạo nhằm đáp ứng cho nhu cầu trong thời gian sắp tới. Đồng thời, sớm có kế hoạch làm việc cụ thể với Bộ Giao thông Vận tải, Cục Hàng không Việt Nam và các công ty sử dụng lao động để kết nối các trường dạy nghề trên địa bàn tỉnh với các hãng hàng không, các đơn vị có chức năng đào tạo chuyên ngành hàng không, nhằm liên kết hoặc phối hợp đào tạo nguồn nhân lực của tỉnh phục vụ cho hoạt động của Cảng hàng không quốc tế Long Thành. Các trường đại học, cao đẳng, trung cấp chủ động mở rộng các ngành nghề đào tạo phù

hợp yêu cầu nguồn nhân lực của tỉnh, nhất là nguồn nhân lực cho hoạt động của Cảng hàng không quốc tế Long Thành.

Thứ tư, tiếp tục thực hiện quy hoạch mạng lưới cơ sở giáo dục, giáo dục nghề nghiệp, ngành nghề đào tạo theo quy hoạch mạng lưới cơ sở giáo dục, giáo dục nghề nghiệp do Chính phủ ban hành và định hướng phát triển kinh tế xã hội theo Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ XI nhiệm kỳ 2020-2025; tập trung đầu tư các cơ sở giáo dục trọng điểm đạt chuẩn trường chất lượng cao. Tích cực đổi mới nội dung, chương trình đào tạo, tiếp nhận các chương trình tiên tiến của nước ngoài tại các cơ sở giáo dục, hướng tới những trình độ chuẩn khu vực và quốc tế, nhằm tạo ra nguồn nhân lực có trình độ, kỹ năng và khả năng thích nghi với môi trường làm việc chuyên nghiệp, nhất là các ngành nghề liên quan đến vận hành và duy trì, phục vụ hoạt động của Cảng hàng không quốc tế Long Thành. Thu hút cán bộ giảng dạy có trình độ cao nhằm nâng cao chất lượng đào tạo nguồn nhân lực.

Thứ năm, phát triển mạnh mẽ khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo để phát triển nguồn nhân lực chất lượng cao. Tiếp tục rà soát, sắp xếp lại hệ thống tổ chức khoa học và công nghệ; thực hiện tốt chính sách về đào tạo, bồi dưỡng, thu hút, trọng dụng và đãi ngộ đối với đội ngũ cán bộ khoa học và công nghệ, nhất là chuyên gia đầu ngành, nhân tài trong lĩnh vực khoa học và công nghệ. Hỗ trợ, khuyến khích các tổ chức, cá nhân, doanh nghiệp đầu tư nghiên cứu phát triển, chuyển giao, ứng dụng tiến bộ khoa học và công nghệ; khuyến khích các doanh nghiệp, các thành phần kinh tế đầu tư thiết bị, công nghệ hiện đại, liên kết với đối tác nước ngoài trong đào tạo, bồi dưỡng nguồn nhân lực chất lượng cao. Tăng cường liên kết giữa các tổ chức khoa học và công nghệ với doanh nghiệp và hợp tác quốc tế về khoa học và công nghệ, nhất là khoa học và công nghệ cao trong điều kiện hội nhập quốc tế như hiện nay.

Thứ sáu, tăng cường công tác tuyên truyền nâng cao nhận thức của cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức và các tầng lớp nhân dân trên địa bàn tỉnh về vai trò, tầm quan trọng của phát triển nguồn nhân lực chất lượng cao đối với sự phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh. Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, cung cấp thông tin cho người dân biết về nhu cầu tuyển dụng, ngành nghề đào tạo, địa chỉ đào tạo, tiêu chuẩn cần đạt trước khi tham gia tuyển dụng (về chuyên môn, kỹ thuật, kỹ năng, tác phong, trình độ ngoại ngữ giao tiếp...), nhất là các thông tin liên quan đến nguồn nhân lực phục vụ Cảng hàng không quốc tế Long Thành.

Thứ bảy, tiếp tục mở rộng hợp tác và giao lưu quốc tế về chuyển giao công nghệ, đào tạo nhân lực chất lượng cao. Tăng cường hợp tác toàn diện với các tỉnh, các Trung tâm, Trường, Viện nghiên cứu về lĩnh vực hoạt động khoa học và công nghệ. Xây dựng và thực hiện các chương trình, dự án, đề án, nhiệm vụ nghiên cứu chung; đẩy mạnh hợp tác chuyển giao công nghệ phục vụ cho các mục tiêu phát triển tỉnh Đồng Nai; thông qua các dự án, nhiệm vụ thực hiện đào tạo, bồi dưỡng cho đội ngũ cán bộ kỹ thuật tiếp nhận các kỹ thuật tiên tiến, công nghệ cao, hiện đại ứng dụng vào thực tế.

T.T.M.C

Đồng Nai là tỉnh nằm trong vùng kinh tế trọng điểm khu vực Đông Nam bộ và Nam bộ, có vị trí chiến lược về phát triển kinh tế - xã hội, quốc phòng - an ninh. Đồng Nai cũng là một trong những tỉnh phát triển công nghiệp hàng đầu của cả nước với 32 khu công nghiệp đang hoạt động, với khoảng 1,3 triệu lao động (trong đó 70% là lao động ngoài tỉnh)...

Những năm qua, kinh tế, xã hội của tỉnh tiếp tục tăng trưởng, đời sống Nhân dân được cải thiện; quốc phòng, an ninh được giữ vững; công tác xây dựng chính trị Đảng và đấu tranh phòng, chống tham nhũng đạt kết quả tích cực, góp phần củng cố lòng tin của Nhân dân đối với Đảng, Nhà nước.

Những đặc điểm tự nhiên, dân cư, kinh tế xã hội ở Đồng Nai nói chung, đặc biệt nguồn nhân lực tương đối dồi dào là điều kiện rất thuận lợi cho sự phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh; tuy nhiên, cũng đặt ra những vấn đề trong công tác ổn định an ninh chính trị (ANCT), trật tự an toàn xã hội (TTATXH) trên địa bàn.

Nhận thức rõ tầm quan trọng của công tác dân vận nói chung và công tác dân vận đối với nhiệm vụ bảo vệ an ninh quốc gia, giữ gìn TTATXH nói riêng; trong những năm qua, Tỉnh ủy Đồng Nai đã đặc biệt chú trọng công tác lãnh đạo, chỉ đạo các cấp ủy Đảng, chính quyền và cả hệ thống chính trị tập trung thực hiện công tác dân vận, cụ thể hóa các chỉ thị, nghị quyết, kết luận của Trung ương về công tác dân vận thành các nghị

Hiệu quả từ công tác dân vận góp phần đảm bảo an ninh, trật tự trên địa bàn tỉnh Đồng Nai

Th.S VŨ HÙNG CƯỜNG
Ban Dân vận Tỉnh ủy Đồng Nai



Ban Dân vận Tỉnh ủy tổ chức hội thảo khoa học “Nâng cao hiệu quả công tác dân vận gắn với thực hiện dân vận khéo trong các cơ quan Nhà nước trên địa bàn tỉnh Đồng Nai”

quyết, kế hoạch, chương trình hành động của Ban Thường vụ, Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh; đặc biệt, Tỉnh ủy đã ban hành Quy chế công tác dân vận của hệ thống chính trị tỉnh Đồng Nai, Quy định về trách nhiệm của cấp ủy đảng, chính quyền các cơ quan hành chính Nhà nước và đơn vị sự nghiệp công lập trong việc lãnh đạo thực hiện quy chế dân chủ ở cơ sở; thành lập Ban chỉ đạo công tác Dân vận tỉnh, Ban chỉ đạo Quy chế dân chủ cơ sở tỉnh do đồng chí Bí thư Tỉnh ủy làm trưởng Ban Chỉ đạo.

Trên lĩnh vực quốc phòng - an ninh, Tỉnh ủy Đồng Nai đã tập trung lãnh đạo, chỉ đạo triển khai, quán triệt nghiêm túc các nghị quyết, chỉ thị của

Bộ Chính trị, Ban Bí thư và của Chính phủ trên lĩnh vực an ninh trật tự (ANTT); ban hành nhiều chỉ thị, nghị quyết lãnh đạo công tác vận động toàn dân tham gia bảo vệ ANTO; triển khai thực hiện tốt các chương trình, kế hoạch xây dựng, củng cố nền quốc phòng toàn dân gắn với thể trận an ninh nhân dân vững chắc; kết hợp chặt chẽ phát triển kinh tế với quốc phòng-an ninh; tạo điều kiện thuận lợi phát triển kinh tế, văn hóa, xã hội trên địa bàn tỉnh.

Tỉnh ủy đã chỉ đạo Đảng ủy Công an tỉnh chủ động tổ chức và phối hợp các ban, ngành đoàn thể tổ chức tuyên truyền phổ biến giáo dục pháp luật bằng nhiều nội dung, biện pháp phong phú

trên cả 02 địa bàn (trong cơ quan, doanh nghiệp, trường học và trong cụm dân cư), nhất là tại các địa bàn trọng điểm, địa bàn giáp ranh, địa bàn có đông đồng bào dân tộc, tôn giáo. Kết quả, từ năm 2020 đến nay đã tổ chức tuyên truyền trên 7.000 cuộc có hơn 01 triệu lượt người tham dự; tổ chức biên soạn, in ấn và phát hành trên 63.000 cuốn tài liệu, đĩa DVD, tờ rơi tuyên truyền phòng chống tội phạm, phòng chống ma túy, trật tự an toàn giao thông; treo trên 5.265 băng rôn khẩu hiệu... Phối hợp với các cơ quan báo, đài hàng năm phát hành hàng trăm tin bài phản ánh gương người tốt việc tốt trong phong trào “toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc”. Qua

đó nhân dân đã cung cấp cho lực lượng Công an rất nhiều tin có giá trị giúp lực lượng Công an triệt phá hàng trăm băng nhóm tội phạm. Các tổ hòa giải tại cơ sở cùng với người có uy tín trong cộng đồng dân cư đã tổ chức hoà giải trên 600 vụ mâu thuẫn trong nội bộ nhân dân, không để phát sinh phức tạp ảnh hưởng xấu đến an ninh trật tự; các vụ đình công trên địa bàn tỉnh chủ yếu liên quan đến nội dung về quyền lợi kinh tế, thu nhập của người lao động.

Với quan điểm công tác dân vận phải xây dựng mối quan hệ gắn bó máu thịt với nhân dân, dựa vào dân, cùng với nhân dân thực hiện phòng ngừa, đấu tranh với các loại tội phạm để bảo vệ ANCT, giữ gìn TTATXH, Tỉnh ủy Đồng Nai đã chỉ đạo Đảng ủy Công an tỉnh, Đảng ủy Quân sự tỉnh phối hợp với Ban Dân vận Tỉnh ủy và các ngành, các địa phương tổ chức các đợt phát động phong trào “toàn dân bảo vệ an ninh tổ quốc” gắn với công tác Dân vận; hằng năm tổ chức ít nhất 03 đợt ra quân công tác dân vận cấp tỉnh, gần 100 đợt ra quân cấp huyện và cơ sở với nhiều hoạt động ý nghĩa như tuyên truyền pháp luật, trao tặng nhà tình thương, học bổng, nhu yếu phẩm, cây con giống, thẻ Bảo hiểm y tế; khám bệnh và phát thuốc miễn phí; ra quân bê tông hóa, cứng hóa, phát quang các tuyến đường giao thông nông thôn, nạo vét kênh mương... với tổng giá trị mỗi đợt ra quân trên 5 tỷ đồng.

Một trong những điểm nổi bật của Đồng Nai là thành lập và duy trì “Quỹ doanh nhân với an ninh trật tự”; từ năm 2015 đến nay đã huy động được 10 tỷ 854 triệu đồng, cho



Công an Đồng Nai làm công tác dân vận hưởng ứng Tuần lễ chuyển đổi số Đồng Nai năm 2023

679 người hoàn lương vay số tiền 21,914 tỷ đồng để có điều kiện lập nghiệp, ổn định cuộc sống. Công an tỉnh hướng dẫn cho các địa phương xây dựng các Câu lạc bộ “Người hoàn lương” để giúp đỡ đối tượng sau khi chấp hành xong án phạt tù, đi cơ sở giáo dục sớm tái hòa nhập cộng đồng. Hiện nay trên địa bàn tỉnh đã thành lập 59 Câu lạc bộ “Người hoàn lương” với 1.605 thành viên, qua đó giúp đỡ trên 100 người có vốn kinh doanh, sản xuất tạo việc làm.

Trong giải quyết các vụ việc phức tạp liên quan đến công tác tôn giáo, công tác dân tộc và ANTT trên địa bàn, Đồng Nai đã thành lập Ban Chỉ đạo công tác Dân vận để làm tốt công tác dân vận, vận động, thuyết phục, sử dụng người có uy tín, chức sắc các tôn giáo, người có ảnh hưởng và mối quan hệ để giải quyết các vụ việc, không để xảy ra mâu thuẫn lương - giáo trong quần chúng nhân dân góp phần ổn định tình hình ANTT trên địa bàn, không để ảnh hưởng xấu phức tạp kéo dài. Tỷ lệ các vụ việc phức tạp về ANTT đã giảm rõ rệt, các vụ việc về đất đai tôn giáo cơ bản được giải quyết dứt điểm, không để tồn

tại; giải quyết có hiệu quả các nhu cầu thiết yếu của các tổ chức tôn giáo, nên đã tranh thủ được sự ủng hộ đồng tình của các chức sắc và đồng bào có đạo.

Phong trào thi đua “Dân vận khéo” đã được triển khai sâu rộng từ các chi bộ, các cấp ủy Đảng, chính quyền đến từng cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức và gắn với việc đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh, trên cơ sở bám sát nhiệm vụ chính trị, tình hình thực tiễn của địa phương, đơn vị. Phong trào thi đua “Dân vận khéo” được thực hiện có hiệu quả trên hầu khắp các lĩnh vực của đời sống xã hội, đã nhận được sự đồng thuận cao của người dân, trở thành mô hình điểm, cách làm hay, sáng tạo để nhân ra diện rộng. Qua đó, đã xuất hiện nhiều mô hình, điển hình như: mô hình tổ chức phát động phong trào “toàn dân bảo vệ an ninh tổ quốc” gắn với công tác dân vận Chung sức xây dựng nông thôn mới tại địa bàn trọng điểm, phức tạp về ANTT của Công an tỉnh; mô hình “Nụ cười cảnh sát giao thông”, “Làm hết việc, không hết giờ”, phong trào



Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh và huyện Trảng Bom tổ chức Chương trình phối hợp tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật cho nhân dân

“Cảnh sát Quản lý hành chính tận tình vì nhân dân phục vụ”; mô hình “mỗi ngày làm một việc tốt có lợi cho dân”; mô hình “Tuyên truyền pháp luật tại địa bàn dân cư và trường học”; mô hình “hướng về cơ sở làm tốt công tác đến ơn, đáp nghĩa và từ thiện”; ngoài ra nhiều mô hình trong phong trào bảo vệ an ninh tổ quốc ở vùng có đông tín đồ tôn giáo hoạt động hiệu quả như: mô hình Đội nữ dân phòng vùng đồng bào đạo Công giáo (xã Gia Tân 2, huyện Thống Nhất); mô hình Tiếng kèn an ninh (xã Quảng Tiến, huyện Trảng Bom và xã Bảo Bình, huyện Cẩm Mỹ); Câu lạc bộ Phòng, chống tội phạm (thành phố Biên Hòa)... đã tiếp tục tạo niềm tin vững chắc của đại bộ phận nhân dân vào sự lãnh đạo và đường lối đổi mới của Đảng; hăng hái thi đua lao động sản xuất, đẩy mạnh phát triển kinh tế, thực hiện tốt và hiệu quả chính sách an sinh xã hội.

Có thể khẳng định công tác dân vận và “Dân vận khéo” trên địa bàn tỉnh đã phát huy được hiệu quả vai trò của các cấp ủy, chính quyền và huy động được sức mạnh tổng hợp của cả hệ thống chính

trị và toàn dân tham gia công tác đảm bảo ANCT, TTATXH. Tình hình an ninh trật tự ngày càng được đảm bảo, thế trận an ninh nhân dân từng bước được tăng cường; phong trào toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc được triển khai rộng khắp. Đồng Nai đã chủ động nắm tình hình, đấu tranh vô hiệu hóa, làm thất bại âm mưu, hoạt động khủng bố, phá hoại của các thế lực thù địch, phản động và số đối tượng cực đoan, không để hình thành tổ chức chính trị đối lập trên địa bàn. Chủ động phát hiện, giải quyết kịp thời những vấn đề phát sinh trong tôn giáo, an ninh nông thôn, đô thị, trong các khu công nghiệp, không để hình thành “điểm nóng” về ANTT. Các mặt công tác an ninh chính trị nội bộ, văn hóa tư tưởng, an ninh kinh tế, an ninh công nhân, an ninh thông tin, bảo vệ bí mật nhà nước được đảm bảo. Các biện pháp phòng ngừa, đấu tranh, xử lý tội phạm, tệ nạn xã hội cơ bản được triển khai thực hiện có hiệu quả; tội phạm hình sự được kiểm chế qua từng năm, tỷ lệ điều tra phá án đạt kết quả tích cực. Chất lượng điều tra án được nâng lên, nhất là các vụ án

lớn, vụ án nghiêm trọng, phức tạp gần đây được dư luận xã hội đồng tình ủng hộ. Công tác quản lý nhà nước về trật tự xã hội tiếp tục được tăng cường. Với tinh thần quyết liệt, tập trung triển khai thực hiện các giải pháp phục hồi và phát triển kinh tế ngay từ đầu năm nên trong năm 2022, kinh tế Đồng Nai tiếp tục tăng trưởng tốt. Tổng sản phẩm quốc nội trên địa bàn (GRDP) năm 2022 tăng 9,22% (vượt mục tiêu nghị quyết) là một trong những địa phương có mức tăng trưởng cao của cả nước. GRDP bình quân đầu người năm 2022 đạt 133,59 triệu đồng, tăng 9,9% so với năm trước. Đồng Nai là một trong hai địa phương của cả nước hoàn thành nhiệm vụ xây dựng nông thôn mới năm 2019. Quốc phòng, an ninh, trật tự an toàn xã hội được giữ vững.

Tuy nhiên, bên cạnh những kết quả đạt được, công tác dân vận trong tham gia đảm bảo ANCT, TTATXH còn tồn tại một số hạn chế, đó là: Việc phát huy sức mạnh đại đoàn kết toàn dân tộc gắn với thực hiện quy chế dân chủ, nhân rộng điển hình, các mô hình hoạt động của từng đoàn thể ở khu dân cư còn hạn chế, chưa thường xuyên. Người đứng đầu cấp ủy, chính quyền ở một số địa phương, cơ sở vẫn xem việc đảm bảo ANTT là nhiệm vụ của các cơ quan chuyên môn chuyên trách nên thiếu quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo; chưa làm tốt công tác quản lý nhà nước đối với những vụ việc phát sinh, còn để phát sinh điểm nóng, chậm phát hiện và giải quyết kịp thời những hạn chế, khó khăn của cơ sở. Tình trạng khiếu nại, tố cáo của công dân còn tồn đọng, chậm giải quyết dứt

điểm, từng lúc, từng nơi vẫn còn tình trạng khiếu nại đông người, vượt cấp tiềm ẩn nhiều nguy cơ gây mất an ninh trật tự. Công tác phối hợp thực hiện công tác dân vận ở một số nơi, có lúc thiếu sự gắn kết, không thường xuyên, chưa hiệu quả; công tác xây dựng mô hình “Dân vận khéo” ở một số đơn vị lực lượng vũ trang còn mang tính hình thức, hiệu quả chưa cao; vẫn còn tình trạng cán bộ, chiến sĩ vi phạm văn hóa trong ứng xử, tiếp xúc với Nhân dân bị xử lý theo pháp luật.

Những hạn chế, thiếu sót nêu trên có nhiều nguyên nhân khách quan lẫn chủ quan, nhưng nguyên nhân chủ yếu là do một số cấp ủy, lãnh đạo đơn vị, địa phương chưa quan tâm đúng mức trong công tác lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện công tác dân vận và “Dân vận khéo”; một số cán bộ, đảng viên còn có nhận thức chưa đầy đủ, coi nhẹ công tác dân vận; lực lượng chuyên trách làm công tác dân vận còn ít so với yêu cầu thực tiễn, trong khi nhiệm vụ thực hiện công tác dân vận ngày càng nhiều hơn.

Từ những kinh nghiệm qua những giải pháp, công việc đã làm được và những hạn chế, thiếu sót, bên cạnh việc tập trung phát triển kinh tế - văn hóa - xã hội, xây dựng tỉnh Đồng Nai phát triển toàn diện, trong thời gian tới, Tỉnh ủy Đồng Nai tập trung một số giải pháp cụ thể nhằm nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác dân vận như sau:

Một là, phải khẩn trương, nghiêm túc khắc phục ngay những thiếu sót tồn tại của công tác dân vận thời gian qua, nhất là công tác dân vận chính quyền. Thực hiện nghiêm túc, có hiệu quả các

văn bản chỉ đạo của Đảng, Nhà nước về công tác dân vận; cụ thể hóa các nhiệm vụ công tác Dân vận phù hợp với thực tiễn nhiệm vụ của đơn vị, địa phương. Đồng thời, tiếp tục xác định rõ trách nhiệm của người đứng đầu các cấp ủy, tổ chức Đảng, chính quyền các cấp trong xây dựng, chỉnh đốn Đảng; trong lãnh đạo, chỉ đạo và tổ chức thực hiện công tác đảm bảo ANCT, TTATXH là nhiệm vụ quan trọng, thường xuyên, xem đây là tiêu chí để đánh giá, phân loại đảng viên cuối năm. Nâng cao đạo đức công vụ của đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức; tích cực trong đấu tranh chống các biểu hiện vô cảm, quan liêu, tham nhũng, lãng phí, nói không đi đôi với làm, các biểu hiện suy thoái về tư tưởng, chính trị, đạo đức, lối sống.

Hai là, tăng cường công tác nắm chắc tình hình Nhân dân, dư luận xã hội trong Nhân dân đối với việc triển khai, thực hiện các chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước nói chung và đối với lĩnh vực công tác dân vận nói riêng; nhất là đối với các chủ trương mới, các dự án đã và đang được triển khai thực hiện tại Đồng Nai; thực hiện tốt quy chế dân chủ cơ sở, công tác đối thoại, tiếp công dân của người đứng đầu cấp ủy Đảng, chính quyền các cấp tạo sự đồng thuận của người dân; giải quyết khiếu nại, tố cáo kịp thời không để tồn đọng, kéo dài gây bức xúc trong nhân dân là nguyên nhân dẫn đến khiếu kiện đông người ảnh hưởng đến an ninh trật tự, an toàn xã hội. Chủ động chuẩn bị các biện pháp và phương án xử lý tình huống đảm bảo an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội tại các khu vực có nguy

cơ tiềm ẩn mất an ninh trật tự, dễ phát sinh “điểm nóng”; giải quyết triệt để các yếu tố tiềm ẩn phức tạp phát sinh trong tôn giáo, nông thôn, đô thị, khu công nghiệp.

Ba là, phát huy sức mạnh tổng hợp của cả hệ thống chính trị, các lực lượng trong phòng ngừa, tấn công, trấn áp các loại tội phạm; phòng ngừa, đấu tranh làm thất bại âm mưu, hoạt động chống phá của các thế lực thù địch, phản động, cực đoan, chống đối chính trị với quan điểm công tác dân vận phải xây dựng mối quan hệ gắn bó máu thịt với nhân dân, dựa vào dân, cùng với nhân dân thực hiện công tác bảo vệ ANCT, TTATXH; củng cố và nâng cao chất lượng hoạt động của các lực lượng nòng cốt tại cơ sở; đẩy mạnh thực hiện, xây dựng, duy trì, nhân rộng mô hình “Dân vận khéo” của lực lượng vũ trang nói riêng và cả hệ thống chính trị nói chung để tạo sức lan tỏa, tránh hình thức.

Bốn là, đổi mới và tăng cường các biện pháp xây dựng phong trào “toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc” phù hợp với các lĩnh vực, địa bàn, đối tượng. Vận động, tranh thủ người có uy tín trong các tôn giáo, dân tộc thiểu số, cộng đồng dân cư, dòng họ, cơ quan, tổ chức để làm hạt nhân cho phong trào. Gắn kết chặt chẽ phong trào toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc với các phong trào thi đua yêu nước của Đảng, Nhà nước, địa phương phát động; đẩy mạnh tổ chức các điểm “Ngày hội toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc” với nhiều nội dung, hình thức phong phú, đa dạng để thực sự là ngày hội của toàn dân hằng năm.

V.H.C

Đoàn tham gia lan tỏa sản phẩm OCOP

MINH TÚ



Đoàn viên thanh niên tham quan, trải nghiệm quá trình sản xuất, đóng gói tại Cơ sở kỹ nghệ tổng hợp Cohafood, ở P.Trảng Dài (TP.Biên Hòa)

Chương trình mỗi xã một sản phẩm (OCOP) được xem là nền tảng vững chắc xây dựng nông thôn mới nâng cao, nông thôn mới kiểu mẫu tại tỉnh Đồng Nai. Vì vậy, nâng cao nhận thức cho các tầng lớp nhân dân, trong đó có đoàn viên thanh niên (ĐVTN) là việc làm cần thiết.

Anh Nguyễn Hiếu Trung, Phó bí thư Tỉnh đoàn, Chủ tịch Hội LHTN tỉnh cho biết, thời gian qua, các cấp bộ Đoàn đã tổ chức nhiều chương trình, hoạt động nâng cao nhận thức của ĐVTN về OCOP.

Giúp đoàn viên thanh niên hiểu về OCOP

Từ năm 2020, Tỉnh đoàn cũng tổ chức cuộc thi Thanh niên nông thôn sáng tạo khởi nghiệp gắn với chương trình OCOP. Sau thành công của

cuộc thi lần thứ nhất, năm nay Tỉnh đoàn tiếp tục tổ chức cuộc thi thanh niên nông thôn sáng tạo khởi nghiệp lần thứ II năm 2023.

Cuộc thi năm nay đã thu hút gần 50 ý tưởng, dự án khởi nghiệp. Ban Tổ chức đã chấm, lựa chọn 14 ý tưởng, dự án vào vòng bán kết. Các thí sinh vào vòng bán kết được tập huấn kỹ năng xây dựng dự án kinh doanh; phát triển sản phẩm; thuyết trình dự án, kêu gọi đầu tư... Bên cạnh đó, còn có cơ hội tìm hiểu về công cụ và chiến lược bán hàng trên các kênh thương mại điện tử; phương pháp xây dựng website kinh doanh hiệu quả; xác định mục tiêu cụ thể cho website; cách marketing hiệu quả cho những người mới kinh doanh online; cách tăng trưởng khách hàng, doanh thu trên Facebook...

Không dừng lại ở đó, hàng năm trong khuôn khổ Ngày hội thanh niên nông thôn sáng tạo

khởi nghiệp, Tỉnh đoàn duy trì tổ chức các lớp tập huấn khởi nghiệp từ chương trình OCOP. ĐVTN tham gia tập huấn được chia sẻ thông tin về chương trình OCOP; cách thức triển khai; quy trình đánh giá, chấm điểm sản phẩm OCOP; công tác thẩm định, đánh giá, xếp hạng sản phẩm OCOP.

Tỉnh đoàn cũng chủ động phối hợp với Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn hướng dẫn doanh nghiệp trẻ trong lĩnh vực nông nghiệp, các HTX, Tổ hợp tác của thanh niên đăng ký tham gia chương trình OCOP. Tại các diễn đàn thanh niên nông thôn khởi nghiệp gắn với chương trình OCOP dành cho thanh niên nông thôn ở các huyện, ĐVTN được nhà quản lý, chuyên gia chia sẻ về cơ chế, chính sách hỗ trợ ĐVTN trong quá trình khởi nghiệp; cách thức tiếp cận với những chính sách khởi nghiệp, các nguồn vốn ưu đãi... đối với các dự án khởi

ng nghiệp gắn với Chương trình OCOP.

Trong khuôn khổ Lễ hội Thanh niên Đồng Nai năm 2023 (diễn ra từ ngày 10 đến ngày 15-10) vừa qua, Tỉnh đoàn đã tổ chức chương trình Talkshow ứng dụng sàn thương mại điện tử trong tiêu thụ sản phẩm OCOP nhằm tháo gỡ những khó khăn, vướng mắc cho các doanh nghiệp OCOP, giúp nâng cao kiến thức, hiểu biết về sản phẩm OCOP để cùng với tổ chức Đoàn chung tay hỗ trợ các doanh nghiệp OCOP tiếp cận các nền tảng số, sàn thương mại điện tử.

Tạo cơ hội để đoàn viên thanh niên đồng hành với sản phẩm OCOP

Không chỉ giúp ĐVTN hiểu về chương trình OCOP, năm nay lần đầu tiên Tỉnh đoàn đã tổ chức sân chơi nhằm tạo cơ hội để ĐVTN phát huy vai trò đồng hành với sản phẩm OCOP. Theo đó, Tỉnh đoàn đã phối hợp với Hội Nông dân, Sở NN-PTNT tổ chức cuộc thi Thanh niên Đồng Nai đồng hành cùng sản phẩm OCOP.

Phó bí thư Tỉnh đoàn, Chủ tịch Hội LHTN tỉnh Nguyễn Hiếu Trung chia sẻ, Ban Tổ chức cuộc thi mong muốn tạo môi trường cho ĐVTN, hội viên nông dân trẻ có cơ hội tìm hiểu về sản phẩm OCOP của địa phương. Đồng thời tìm kiếm các ý tưởng quảng bá sản phẩm OCOP trên các trang mạng xã hội nhằm đưa sản phẩm OCOP đến với đông đảo người tiêu dùng. Vì vậy, hình thức dự thi cũng khá đặc biệt. Các thí sinh tham gia cuộc thi sẽ thực hiện video clip giới thiệu về một sản phẩm OCOP của địa phương hoặc trên địa bàn tỉnh.

Sau khi hoàn thành video clip, các thí sinh đăng tải lên Facebook, TikTok hoặc các nền tảng mạng xã hội khác cùng với hashtag: #MasterSalesDongNai, #OCOPDongNai, #tên sản phẩm OCOP dự thi. Các sản phẩm dự thi hay, thu hút sẽ được lựa chọn vào vòng trải nghiệm. Ở vòng trải nghiệm, các thí sinh được tham gia buổi tập huấn kỹ năng giao tiếp, bán hàng, thuyết phục, đàm phán, xử lý tình huống. Đặc biệt, được Ban Tổ chức tạo cơ hội cho các thí sinh tham quan quy trình sản xuất, đóng gói sản phẩm đạt tiêu chuẩn OCOP tại Cơ sở kỹ nghệ tổng hợp Cohafood, ở P.Trảng Dài (TP.Biên Hòa).

Tại đây, các thí sinh tự tìm hiểu thông tin, quay video clip quy trình sản xuất, đóng gói sản phẩm của cơ sở. Từ đó xây dựng thành video clip hoàn chỉnh và đăng tải trên mạng xã hội góp phần tuyên truyền rộng rãi các sản phẩm OCOP trong cộng đồng. Các cá nhân xuất sắc ở vòng trải nghiệm sẽ được lựa chọn vào vòng chung kết.

Ở vòng thi này, các thí sinh cũng sẽ lựa chọn một sản phẩm OCOP nhưng không phải để quay video clip mà xây dựng kế hoạch phát triển thị trường, chiến lược kinh doanh, định hướng phát triển sản phẩm... Anh Võ Hữu Tài, xã Hưng Thịnh (H.Trảng Bom) cho biết, tham gia cuộc thi Thanh niên Đồng Nai đồng hành cùng sản phẩm OCOP giúp anh có cơ hội tìm hiểu về sản phẩm OCOP của địa phương, của tỉnh, biết cách quảng bá sản phẩm OCOP, đưa sản phẩm OCOP lên sàn thương mại điện tử nhằm đa dạng kênh tiêu thụ để tối ưu hóa lợi nhuận... Cũng thông qua sân chơi này, anh có cơ hội trau dồi thêm kiến thức, kỹ năng quay video clip, đăng tải và lan tỏa sản phẩm OCOP trên mạng xã hội...

M.T

Những năm gần đây, 2 bệnh viện đa khoa Đồng Nai và đa khoa Thống Nhất đã tập trung nguồn lực để thực hiện có hiệu quả các hoạt động khám, chữa bệnh, đặc biệt là việc phát triển các kỹ thuật cao. Đáng ghi nhận là một số kỹ thuật chuyên sâu mà trước đây chỉ có bệnh viện tuyến Trung ương thực hiện, nay đã được triển khai, áp dụng thành công ngay tại các bệnh viện tuyến tỉnh. Thành quả này không chỉ mang lại nhiều lợi ích cho người bệnh mà còn góp phần giảm quá tải cho bệnh viện tuyến trên.

Điều trị thành công ca bệnh phù bạch mạch đầu tiên

Mới đây Bệnh viện ĐK Thống Nhất đã triển khai kỹ thuật vi phẫu điều trị bệnh phù bạch mạch cho một bệnh nhân. Đây là ca phẫu thuật bệnh phù bạch mạch đầu tiên được thực hiện tại Đồng Nai và Bệnh viện là đơn vị thứ 3 của cả nước tiến hành phẫu thuật bệnh phù bạch mạch bằng kỹ thuật này.

Theo đó, bà N.T.B.N. (47 tuổi) nhập viện trong tình trạng phù cánh cẳng bàn tay phải, có chỗ lớn hơn bàn tay bên trái 10 cm. Phù từ cánh tay tới bàn tay, phù mềm ấn lõm không trở lại bình thường được. Bệnh nhân có tiền sử đã phẫu thuật ung thư vú, đã nạo hạch, cắt trọn vú bên phải 5 năm trước. Qua thăm khám lâm sàng và xét nghiệm chẩn đoán hình ảnh, chẩn đoán sơ bộ bệnh nhân mắc hội chứng phù bạch mạch ở giai đoạn 3.

Hiệu quả từ ứng dụng kỹ thuật cao trong khám chữa bệnh

GIA NHI - THANH TÚ



Các bác sĩ bệnh viện ĐK Thống nhất phẫu thuật điều trị bệnh phù bạch mạch cho bệnh nhân N.

BS CKI Nguyễn Quốc Lữ, Phó trưởng Khoa Chấn thương chỉnh hình Bệnh viện ĐK Thống Nhất cho biết, hệ thống mạch bạch huyết là hệ mạch rất nhỏ và mỏng, có nhiệm vụ thu hồi dịch từ khoảng gian bào để đưa về hệ thống tuần hoàn chung. Áp lực trong hệ bạch huyết luôn thấp hơn áp lực trong lòng tĩnh mạch. Nguyên nhân của tình trạng phù bạch mạch có thể do bất thường hệ thống bạch huyết bẩm sinh hay mắc phải do chấn thương, phẫu thuật, hoặc do một nguyên nhân khác thường gặp hiện nay là sau xạ trị vào vùng nách sau phẫu thuật ung thư vú. Ở giai đoạn sớm, chỉ có thể to lên không thường xuyên và có thể điều trị hiệu quả với phương pháp đơn giản như băng chun. Nếu tình trạng ngày càng nặng

lên, áp lực trong lòng hệ bạch huyết ngày càng cao thậm chí cao hơn áp lực trong lòng tĩnh mạch, hiện tượng phù tổ chức ngày càng tăng lên dẫn đến tăng kích thước chi thể, rối loạn dinh dưỡng, ở mức độ nặng sẽ gây loét và tàn phế.

Trước tình trạng bệnh của bệnh nhân, các bác sĩ đã hội chẩn và quyết định điều trị bằng kỹ thuật vi phẫu.

Quá trình phẫu thuật cho bệnh nhân các bác sĩ đã chia làm 2 ê kíp cùng tiến hành mổ một lúc. Một ê kíp tiến hành mổ để lấy vạt ở bẹn của bệnh nhân trong đó có hạch bạch huyết, và một ê kíp khác tiến hành bóc lột cả động mạch và tĩnh mạch ở vùng trên khuỷu tay, sau đó lấy vạt ở bẹn lên và khâu nối động mạch và tĩnh mạch lại để nuôi sống vạt da bẹn trong đó có chứa hạch

bạch huyết. Sau 4 tiếng ca mổ đã thành công, vạt nối các động mạch hồng hào, có sự đàn hồi tốt, bệnh nhân tiếp tục được theo dõi tại bệnh viện.

“Đây là một kỹ thuật khó vì vừa nối động mạch vừa nối tĩnh mạch, kích thước mạch bạch huyết vô cùng nhỏ bé, nhìn bằng mắt thường sẽ không thấy được vì vậy đòi hỏi bác sĩ phẫu thuật vi phẫu phải có kinh nghiệm, sự tập trung cao độ và trang thiết bị hiện đại như kính hiển vi điện tử có độ phóng đại cao, chỉ khâu siêu nhỏ... Ưu điểm lớn của phương pháp này là các vết mổ nhỏ, thời gian hồi phục nhanh, đem lại hiệu quả cao cho các trường hợp phù bạch mạch ở giai đoạn sớm” - BS CKI Nguyễn Quốc Lữ cho hay.

Can thiệp thành công ca ngưng tim ngoại viện

Nhờ ứng dụng các kỹ thuật cao trong can thiệp tim mạch, mới đây các bác sĩ Bệnh viện ĐK Đồng Nai cũng đã cứu sống thành công một trường hợp ngưng tim ngoại viện.

ThS-BS Nguyễn Thanh Nhứt, Trưởng khoa Can thiệp tim mạch cho biết, ngày 17-3, bệnh nhân nam N.V.S (46 tuổi, ngụ H.Long Thành) được chuyển từ Bệnh viện ĐKKV Long Thành đến Bệnh viện ĐK Đồng Nai trong tình trạng mạch, huyết áp bằng không, bệnh nhân đã bị ngưng tim khoảng 5-10 phút trước khi tới bệnh viện.

Tại phòng cấp cứu của Bệnh viện ĐK Đồng Nai, bệnh nhân được sốc điện 6 lần, dùng



Ông Phạm Minh Phước, Phó giám đốc Sở Nội Vụ - Phó Chủ tịch thường trực Hội đồng thi đua khen thưởng tỉnh và Phó giám đốc phụ trách Sở Y tế Lê Quang Trung trao tặng bằng khen, hoa cho các tập thể, cá nhân có đã kịp thời cứu sống bệnh nhân

thuốc vận mạch liều cao. Sau đó bệnh nhân có điện tim trở lại nhưng mạch rất khó bắt, huyết áp tụt. Trong tình huống cấp bách, ê kíp bác sĩ đã bỏ qua các thủ tục hành chính, khẩn trương đưa bệnh nhân lên phòng thông tim.

Tại đây bệnh nhân tiếp tục được hồi sức và được chụp mạch vành, kết quả bệnh nhân bị hẹp 3 nhánh động mạch vành, trong đó 1 nhánh động mạch vành bị tắc hoàn toàn gây nhồi máu cơ tim, do vậy ê kíp đã tiến hành đặt stent thông nhánh động mạch vành bị tắc hoàn toàn cho bệnh nhân. Sau 4 ngày bệnh nhân đã hồi phục và được xuất viện. Theo giám đốc Bệnh viện ĐK Đồng Nai Ngô Đức Tuấn, thời gian qua bệnh viện đã thực hiện được nhiều ca can thiệp tim mạch, cứu sống rất nhiều bệnh nhân. Nhưng trường hợp trên là ca bệnh rất đặc biệt, bệnh nhân ngưng tim trước khi vào viện đã được ê kíp cứu sống một cách ngoạn mục.

Ngoài triển khai thành công các kỹ thuật can thiệp tim mạch, đến nay, bệnh viện còn làm chủ nhiều kỹ thuật khó trong khám chữa bệnh như: phẫu thuật tim hở, phẫu thuật tim nội soi, kỹ thuật bắc cầu động mạch vành, phẫu thuật thay khớp gối khớp háng, phẫu thuật cắt gan theo giải phẫu trong điều trị ung thư, kỹ thuật hạ thân nhiệt ngoài cơ thể, can thiệp mạch máu điều trị bệnh lý động mạch chủ và động mạch ngoại biên, kỹ thuật vá thông liên thất ít xâm lấn,...

"Với thế mạnh sẵn có về cơ sở vật chất, trang thiết bị máy móc, cũng như con người, tới đây bệnh viện sẽ lên kế hoạch thành lập Trung tâm tim mạch trực thuộc bệnh viện. Đồng thời đào tạo nhân lực để trong tương lai tiến tới ghép tạng, trước mắt là ghép thận. Từ đó nâng cao hơn nữa chất lượng khám chữa bệnh", BS Tuấn cho biết thêm.

Với việc cứu sống ca bệnh ngưng tim ngoại viện trên, mới đây thừa ủy quyền của Chủ tịch UBND tỉnh, ông Phạm Minh Phước, Phó giám đốc Sở Nội vụ - Phó Chủ tịch thường trực Hội đồng thi đua khen thưởng tỉnh đã trao bằng khen của Chủ tịch UBND tỉnh cho tập thể Khoa Can thiệp tim mạch Bệnh viện ĐK Đồng Nai và cá nhân ThS-BS Nguyễn Thanh Nhựt - Trưởng khoa Can thiệp tim mạch.

Tại lễ khen thưởng, ông Phạm Minh Phước đã biểu dương ê kíp y, bác sĩ Bệnh viện ĐK Đồng Nai đã kịp thời cấp cứu, bỏ qua các quy trình, thủ tục để can thiệp sớm, cứu sống bệnh nhân. Ông cũng mong rằng các y, bác sĩ của bệnh viện tiếp tục phát huy những kết quả đã đạt được, nâng cao tay nghề, ứng dụng nhiều kỹ thuật cao trong khám chữa bệnh để ngày càng nâng cao chất lượng khám chữa bệnh, kịp thời cứu sống nhiều ca bệnh khó.

G.N - T.T

Các thị trường nhập khẩu gỗ của Đồng Nai ngày càng đòi hỏi cao yếu tố sản xuất bền vững, mẫu mã đa dạng nên ngành gỗ phải đầu tư cho công nghệ để tăng năng suất, chất lượng của sản phẩm.

Tới thời điểm hiện tại, ngành chế biến, xuất khẩu gỗ vẫn gặp nhiều khó khăn do sụt giảm đơn hàng. Hiện các doanh nghiệp (DN) đang tích cực đưa ra nhiều giải pháp nhằm đảm bảo sự phát triển bền vững của ngành như: áp dụng công nghệ, chủ động nguồn nguyên liệu nhằm góp phần nâng cao chất lượng sản phẩm, giảm giá thành; tìm cách tiếp cận với những thị trường mới, đẩy mạnh xuất khẩu...

Xây dựng thương hiệu gỗ vắn yếu

Là một trong những quốc gia đứng top đầu về xuất khẩu gỗ trên thế giới nhưng theo nhận định của các chuyên gia, định dạng thương hiệu gỗ Việt trên toàn cầu vẫn chưa cao. Nguyên nhân là ngành gỗ vẫn đang phụ thuộc khá lớn vào các DN có vốn đầu tư nước ngoài, sản xuất theo chuỗi của thương hiệu lớn. Các nhà xuất khẩu gỗ của Việt Nam hầu hết là DN nhỏ và vừa, trình độ công nghệ còn thấp, nguồn lực tài chính hạn chế nên chưa đủ để đầu tư công nghệ nâng cao chất lượng sản phẩm, nâng cao tính cạnh tranh. Công nghệ thấp nên dẫn đến năng suất thấp, cản trở sự phát triển bền vững của ngành.

Bên cạnh đó, mẫu mã sản phẩm gỗ xuất khẩu của Việt Nam vẫn còn đơn điệu, thương hiệu của DN còn yếu, không có đủ kinh phí xây dựng thương hiệu, năng lực về quản trị, marketing thấp,

Ngành gỗ với bài toán đầu tư máy móc công nghệ

VĂN GIA



Doanh nghiệp tham quan mô hình trình diễn máy móc ứng dụng công nghệ cao tại Hội chợ đồ gỗ xuất khẩu phục vụ thị trường nội địa được tổ chức ở Đồng Nai

ảnh hưởng chung đến thương hiệu gỗ xuất xứ từ Việt Nam. Hơn nữa, cơ cấu sản phẩm vẫn nghiêng về các sản phẩm có giá trị thấp như xuất khẩu dăm gỗ đứng hàng đầu thế giới. Những mặt hàng có giá trị xuất khẩu cao hơn như: gỗ ván, nội ngoại thất tỉ trọng còn thấp, hiệu quả sử dụng gỗ còn lãng phí so với thế giới.

Hiện chế biến, xuất khẩu gỗ của Đồng Nai cũng như cả nước đang đối mặt với rất nhiều khó khăn, bên cạnh việc sụt giảm đơn hàng thì còn gặp trở ngại là trình độ thấp, máy móc còn lạc hậu. Vì thế, đầu tư máy móc hiện đại là cách thức duy nhất để giảm lao động, tăng năng suất, chất lượng sản phẩm, hạ giá thành để cạnh tranh hiệu quả.

Chủ tịch Hiệp hội Gỗ và lâm sản Việt Nam Đỗ Xuân Lập nhận định, máy móc hiện đại và nguyên liệu gỗ là 2/4 trụ cột phát triển của DN ngành

Là quốc gia xuất khẩu sản phẩm gỗ lớn trên thế giới nên nước ta có nhu cầu đáng kể về máy móc và linh kiện chế biến gỗ. Bình quân mỗi năm, Việt Nam nhập khẩu khoảng 240 triệu USD máy móc chế biến gỗ nhằm đáp ứng yêu cầu ngày càng cao về chất lượng, mẫu mã của các đối tác lớn.

gỗ. Do đó, việc áp dụng công nghệ sẽ giúp gia tăng năng suất lao động, hỗ trợ quản trị, nâng cao thương hiệu DN, đáp ứng yêu cầu của thị trường trong bối cảnh hiện nay, đồng thời mở ra cơ hội giao thương bền vững, lâu dài.

Đồng Nai tiên phong trong sản xuất gỗ bền vững

Đồng Nai hiện xếp thứ 2 cả nước về xuất khẩu gỗ. Tỉnh cũng là trung tâm lớn của

hệ sinh thái ngành gỗ từ việc cung ứng nguyên liệu gỗ, cung cấp máy móc công nghệ và là nơi chế biến, sản xuất gỗ xuất khẩu.

Ông Võ Quang Hà, Phó chủ tịch Hiệp hội Gỗ và thủ công mỹ nghệ Đồng Nai, Chủ tịch HĐQT Công ty CP Tân Vinh Cửu (TP.Biên Hòa) cho hay, hiện các đối tác yêu cầu thời gian giao hàng phải rút ngắn từ 70-90 ngày xuống còn 45-60 ngày. Những đòi hỏi trên của nhà nhập khẩu buộc DN phải đầu tư công nghệ, máy móc có tính đa năng hơn mới đáp ứng được tiêu chuẩn của đối tác.

Cũng theo ông Hà, không chỉ đầu tư vào máy móc, công nghệ mà ngành gỗ Đồng Nai đang muốn trở thành tiên phong trong việc xây dựng hệ sinh thái cho sản xuất gỗ bền vững. Theo đó, sẽ liên kết, hợp tác giữa những tổ chức, người dân trồng rừng và nhà sản xuất, DN để tạo nên chuỗi khép kín từ trồng rừng tới sản xuất, tiêu thụ sản phẩm, đưa các mẫu mã mới của thế giới về Việt Nam để người dân có cơ hội sử dụng với giá cả phải chăng.

Về phía địa phương, Đồng Nai đã có đề án về Sản xuất, chế biến lâm sản bền vững trên địa bàn Đồng Nai đến năm 2025, định hướng đến năm 2030. Ngành gỗ tiếp tục được xác định là một trong những ngành sản xuất mũi nhọn. Giải pháp nâng cao tính cạnh tranh cho ngành gỗ là củng cố và nâng cấp hệ thống chế biến gỗ quy mô vừa và nhỏ thành chế biến gỗ quy mô lớn. Đối với công nghệ, tỉnh khuyến khích DN sử dụng thiết bị, công nghệ tiên tiến, tiết kiệm nguyên liệu và các công nghệ nhân tạo, thân thiện môi trường.

V.G



Nha đam có tên khoa học là Aloe Veral, thuộc họ lô hội Aloaceae, trong dân gian còn có tên là tượng đằm, lô hội, lưỡi hổ, hổ thiệt, long tu... là loại cây trồng cạn, có khả năng thích nghi với nhiều loại đất khác nhau, sinh trưởng và phát triển tốt ở những vùng có số ngày nắng nhiều trong năm.

Nha đam không chỉ là một loại cây cảnh mà còn trở nên phổ biến để làm nguyên liệu chế biến các loại mỹ phẩm, thực phẩm và dược phẩm. Do nhu cầu nha đam ngày càng gia tăng nên nhiều nhà vườn đã phát triển mô hình trồng nha đam nguyên liệu quy mô lớn và đạt hiệu quả cao.

I. Làm đất và Chọn giống

a. Làm đất

Nha đam là cây chịu được khô hạn, nhưng không chịu được ngập úng, do đó loại đất thích hợp nhất để trồng cây nha đam chính là đất tơi xốp, nhiều dinh dưỡng và thoát nước tốt. Nếu loại đất mà thoát nước kém, không thoáng khí thì cây sẽ dễ dàng bị thối rễ và chết.

Cần chuẩn bị các thành phần sau: tro, phân hữu cơ, xơ dừa, trấu theo tỷ lệ 2:1:0,5:1. Hỗn hợp trên cần được ủ kín từ 15 - 20 ngày mới được đem ra trồng. Nếu bạn có phân hữu cơ và tro đã qua sử dụng rồi thì chỉ cần trộn thêm phân trùn quế là có thể trồng được ngay.

Nên lưu ý không trồng cây ở nơi có quá nhiều cát, nó sẽ làm dinh dưỡng dần mất đi cây dễ bị còi cọc, sinh trưởng kém.

b. Chọn giống

Hiện nay, có khoảng 300 loài Nha đam khác nhau, nhưng

Kỹ thuật trồng cây Nha đam cho năng suất cao



Được trồng, chăm sóc đúng kỹ thuật, cây nha đam sinh trưởng tốt

Nha đam ALOE VERAL lá xanh thẫm, bẹ lá to là loại dễ trồng và cho năng suất cao. Giống Nha đam ALOE VERAL đang được nông dân trồng đại trà.

Một nhánh cây nha đam cũng có thể tách trồng thành cây độc lập. Chọn cây nha đam khô, to, chắc thịt rồi tách ra một lá từ thân cây chính ra. Đặt phần lá vừa tách nằm ngang, chôn một phần của lá xuống dưới nước, phần gân xương lá hướng lên trên. Cũng có thể trồng bằng cách tách cây con khỏi cây mẹ. Sau khi trồng khoảng một năm xung quanh cây mẹ sẽ cho cây con. Khi cây con lớn chừng 10 cm thì có thể được tách rời cây mẹ và ương trong vườn. Khi cây con lớn chừng 15 - 20 cm thì có thể đem trồng.

II. Kỹ thuật trồng và chăm sóc cây nha đam

Đào cây con từ vườn ương (khi đào nên cẩn thận, lấy được càng nhiều rễ càng tốt, nhằm thu ngắn thời gian hồi sức của cây con). Sau đó, trồng theo rãnh, với mật độ: cây cách cây 40 cm, hàng cách hàng 80 cm, như vậy số lượng cây giống khoảng 30 - 50.000 cây/ha.

Cây con mới trồng cần giúp phần lá ở trên mặt đất cao nhất có thể. Tiếp đến bạn cần giữ cho thân cây được thẳng điều này giúp rễ phát triển tốt phủ kín. Trồng Nha đam tuy dễ vì nó có thể chịu hạn song nó chỉ phát triển tốt khi có độ ẩm thích hợp, nên giữ ẩm cho cây đặc biệt là vào mùa khô hạn khi thời tiết bắt đầu nóng gắt hanh khô (khi trồng cây trong nhà cần đặt cây ở vị trí ánh sáng thích hợp cho cây phát triển).



Cán bộ kỹ thuật (trái) hướng dẫn người dân trồng và chăm sóc nha đam

Khi trồng tại vườn cần lưu ý khơi thông cống rãnh giúp cây thoát nước vào mùa mưa. Tạo lưới che và phun tưới thích hợp vào mùa khô (Trồng trong nhà cần đặt cây trong chậu và vị trí nước có thể thoát).

Những cây Nha đam trồng trong nhà thì không nhất thiết phải bón phân. Bạn có thể dùng nước vo gạo để thay thế phân bón. Ngoài ra bạn có thể sử dụng phân NPK bón trong vòng 15 - 20 ngày/lần để cây xanh tươi hơn.

Đối với những cây nha đam trồng ngoài vườn nên sử dụng phân hữu cơ để bón. Bên cạnh đó có thể dùng phân hữu cơ NPK để bón thúc 1 tháng/lần. Cần lưu ý kết hợp xới đất mỗi lần bón phân để cây có thể hấp thụ dưỡng chất một cách tốt nhất. Khi bón phân đừng làm

bẩn tán lá, nên bón trước khi trời mưa hoặc tưới sau khi bón để giúp dưỡng chất được hấp thụ.

III. Phòng trừ sâu bệnh

Cây Nha đam thường ít bị bệnh hại do lớp biểu bì hay lớp vỏ ngoài của cây khá dày, có gai bên dưới lại là lớp dịch độc. Tuy nhiên nếu điều kiện sống không thuận lợi cây vẫn có thể mắc bệnh. Cụ thể khi mật độ cây dày, độ ẩm quá cao hay quá thấp trực khuẩn gây hại sẽ phát triển.

Biểu hiện bệnh thường gặp nhất là những đốm đen xuất hiện trên bề mặt lá, cần cắt bỏ phần lá bệnh để tránh lây nhiễm. Trồng nha đam chủ yếu lấy lá vì thế khi gặp phải tình trạng bệnh không nên dùng các biện pháp hóa học để phòng trừ.

IV. Thu hoạch

Nha đam sau khi trồng 6 tháng là có thể cho thu hoạch lứa đầu tiên, trước khi thu hoạch 3 - 5 ngày ngừng tưới để lá ngoài cò lại.

Thu hoạch những lá to phía ngoài, lá nhỏ để lại cho phát triển tiếp. Dùng dao khía nhẹ vào cuống lá rồi cắt sát gốc, tránh làm tổn thương đến cây. Nhúng phần cuống lá vào xô nước để cho chảy bớt nhựa, sau 6 - 8 tiếng có thể đóng gói lá nha đam.

Hiện nay, cây Nha đam còn được sử dụng để sản xuất các loại mỹ phẩm bảo vệ và dưỡng da, cũng như dùng để làm nước giải khát. Khi trồng cây Nha đam không phải đầu tư ban đầu cao, kỹ thuật chăm sóc đơn giản và trồng một lần có thể thu hái lâu dài, mang lại hiệu quả rất cao.

MV (Tổng hợp)



Những điều cần biết về tín chỉ carbon

Tín chỉ carbon (carbon credit) là một thuật ngữ được thiết lập với định hướng giảm lượng khí thải carbon trên toàn cầu. Hiện nay, tín chỉ carbon được nhiều quốc gia mua bán như hàng hóa nhằm thu tiền hoặc tránh bị xử phạt.

Tín chỉ carbon là gì?

Tín chỉ carbon được hiểu như là một loại giấy phép cho phép chủ sở hữu được quyền thải khí carbon dioxide hoặc khí thải nhà kính khác. Mỗi một tín chỉ carbon được tính bằng 1 tấn CO₂ (cho phép phát thải một tấn cacbon dioxit hoặc quy đổi tương đương từ các loại khí nhà kính khác như khí CH₄, NO₂).

Mỗi nhà máy, công ty sản xuất đều có thể thải ra không khí một lượng khí CO₂ nhất định. Nếu vượt quá mức quy định, họ phải mua thêm tín chỉ carbon, ngược lại doanh nghiệp phát sinh lượng phát thải thực tế thấp hơn mức giới hạn của nó thì doanh nghiệp đó có thể bán phần tín chỉ chưa sử dụng đó cho một doanh nghiệp khác có phát thải vượt quá mức giới hạn.



Cây Tung đại thụ 400 năm tuổi ở Vườn quốc gia Cát Tiên

Mục tiêu sau cùng của việc thiết lập tín chỉ carbon là giảm thiểu lượng khí thải nhà kính và tăng cường phát triển kinh tế bền vững và cùng chung tay vào cuộc chiến chống biến đổi khí hậu đang diễn ra khắc nghiệt.

Theo Bộ Tài nguyên và Môi trường, đến nay đã có 46 quốc gia và 35 vùng lãnh thổ áp dụng định giá carbon với sự tham gia của hàng chục ngàn tập đoàn, doanh nghiệp lớn, nguồn thu năm 2022 khoảng 95 tỷ USD.

Từ năm 2025, Việt Nam vận hành thí điểm sàn giao dịch tín chỉ carbon

Luật Bảo vệ môi trường năm 2020 có đề cập đến giảm phát

thải khó nhà kính đặc biệt là các doanh nghiệp, các ngành liên quan như: năng lượng, giao thông vận tải, nông nghiệp, trồng rừng, tái chế chất thải... Để cho doanh nghiệp tiếp cận được thông tin về tín chỉ carbon và giảm phát thải trong sản xuất, ngày 07/01/2022, Chính phủ ban hành Nghị định 06/2022/NĐ-CP quy định giảm nhẹ phát thải khí nhà kính và bảo vệ tầng ozon. Nghị định này có quy định cụ thể về lộ trình phát triển, thời điểm triển khai thị trường carbon trong nước. Trong đó, giai đoạn đến hết năm 2027 sẽ: Xây dựng quy định quản lý tín chỉ carbon, hoạt động trao đổi hạn ngạch phát thải khí nhà kính và tín chỉ carbon; xây dựng quy chế



vận hành sàn giao dịch tín chỉ carbon; Triển khai thí điểm cơ chế trao đổi, bù trừ tín chỉ carbon trong các lĩnh vực tiềm năng và hướng dẫn thực hiện cơ chế trao đổi, bù trừ tín chỉ carbon trong nước và quốc tế phù hợp với quy định của pháp luật và điều ước quốc tế mà nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam là thành viên; Thành lập và tổ chức vận hành thí điểm sàn giao dịch tín chỉ carbon kể từ năm 2025; Triển khai các hoạt động tăng cường năng lực, nâng cao nhận thức về phát triển thị trường carbon.

Theo Nghị định 06, các đối tượng tham gia thị trường carbon là các cơ sở thuộc danh mục lĩnh vực, cơ sở phát thải khí nhà kính phải kiểm kê khí nhà kính do Thủ tướng Chính phủ ban hành; Tổ chức tham gia thực hiện cơ chế trao đổi, bù trừ tín chỉ carbon trong nước, quốc tế phù hợp với quy định của pháp luật và điều ước quốc tế mà nước ta là thành viên; Tổ chức và cá nhân khác có liên quan đến hoạt động đầu tư, kinh doanh hạn ngạch phát thải khí nhà kính, tín chỉ carbon trên thị trường carbon.

TS. Nguyễn Văn Hồng, Phân viện phó Phân viện Khoa học khí tượng thủy văn và Biến đổi khí hậu cho biết, Chính phủ đã ban hành Quyết định số 01 năm 2022 lập ra danh mục gồm 1912 cơ sở sản xuất và doanh nghiệp cần phải kiểm kê khí nhà kính. Theo đó, các doanh nghiệp này cần phải có báo cáo, thẩm định và kiểm tra phát thải khí nhà kính. Để có thông tin báo cáo và áp dụng tín chỉ carbon thì các doanh nghiệp phải nghiên cứu Nghị định 06 về các điều khoản, quy định và lộ trình thực hiện.

M.T (tổng hợp)

Sở Khoa học và Công nghệ:

Bàn giao 02 đề tài khoa học cấp tỉnh để ứng dụng vào thực tế



Sở Khoa học và Công nghệ (KH&CN) vừa tổ chức bàn giao kết quả 02 đề tài nghiên cứu khoa học cấp tỉnh cho các Sở, ngành, địa phương để triển khai ứng dụng vào thực tế.

Theo đó, Sở KH&CN bàn giao đề tài "Nghiên cứu phương pháp định lượng và ước tính phát thải khí nhà kính cho các ngành kinh tế - xã hội của tỉnh Đồng Nai" cho Sở Tài nguyên và Môi trường và đề tài "Phát triển du lịch bền vững huyện Vĩnh Cửu, tỉnh Đồng Nai" cho UBND huyện Vĩnh Cửu.

Tại buổi bàn giao, PGS.TS Phùng Chí Sỹ, Giám đốc Trung tâm Công nghệ Môi trường (ENTEC), Chủ nhiệm đề tài "Nghiên cứu phương pháp định lượng và ước tính phát thải khí nhà kính cho các ngành kinh tế - xã hội của tỉnh Đồng Nai" cho biết, Trung tâm cam kết sẽ tiếp tục hỗ trợ tỉnh Đồng Nai chuyển giao kết quả nghiên cứu đề tài cho các sở, ngành của tỉnh. Trong quá trình thực hiện, nếu Sở Tài nguyên và Môi trường gặp vướng mắc gì, phía Trung tâm sẽ tích cực hỗ trợ.

Bà Đặng Thị Thùy Dương, Phó chi cục trưởng Chi cục Bảo vệ môi trường (Sở Tài nguyên và Môi trường) cho hay, sau khi tiếp nhận, Sở sẽ triển khai kết quả đề tài. Đồng thời đề nghị Sở KH&CN gửi kết quả này cho các sở, ngành liên quan trong tỉnh để các đơn vị cùng triển khai, đạt kết quả tốt nhất.

Trong khi đó, PSG.TS Nguyễn Hải Quang, Trường Đại học Kinh tế - Luật (ĐH Quốc gia TP HCM), Chủ nhiệm đề tài "Phát triển du lịch bền vững cho huyện Vĩnh Cửu, tỉnh Đồng Nai", cho biết trên cơ sở xác định các điểm mạnh, yếu và các yếu tố tác động đến sự phát triển du lịch của địa phương, đề tài đã đưa ra các nhóm giải pháp nhằm phát triển du lịch bền vững cho huyện Vĩnh Cửu như: Tổ chức quy hoạch, xây dựng các sản phẩm và thị trường du lịch; đẩy mạnh đầu tư kết cấu hạ tầng và phát triển các hạ tầng du lịch để thu hút khách du lịch; tăng cường hợp tác, liên kết với các địa phương trong và ngoài tỉnh để phát triển sản phẩm, xúc tiến, quảng bá du lịch; thu hút sự tham gia của cộng đồng dân cư vào phát triển du lịch...

Minh Thư

Nghiên cứu ứng dụng mô hình kinh tế tuần hoàn trong sản xuất, chế biến bán thành phẩm từ mùn cao su thiên nhiên



TS. Lại Thế Thông, Giám đốc Sở KH&CN phát biểu tại cuộc họp

Ngày 5-10, Sở Khoa học và Công nghệ tổ chức Hội đồng tư vấn tuyển chọn tổ chức và cá nhân chủ trì nhiệm vụ KHCN cấp tỉnh, đề tài “Nghiên cứu ứng dụng mô hình kinh tế tuần hoàn trong sản xuất, chế biến bán thành phẩm từ mùn cao su thiên nhiên”. Đề tài do Viện Công nghiệp môi trường chủ trì thực hiện; PGS.TS Nguyễn Thị Thanh Phượng làm chủ nhiệm.

Mục tiêu nghiên cứu của đề tài là xây dựng mô hình ứng dụng kỹ thuật tuần hoàn tại một nhà máy hoặc phân xưởng trên địa bàn tỉnh Đồng Nai; Xây dựng quy trình ứng dụng kinh tế tuần hoàn trong sản xuất, chế biến bán thành phẩm từ mùn cao su thiên nhiên. Trong đó, nước thải

tuần hoàn tái sử dụng 100%; phụ phẩm, phế phụ phẩm từ mùn cao su được tái sử dụng tối thiểu đạt 95%; mùi, khí thải bảo đảm theo tiêu chuẩn chất lượng môi trường...

Theo nhóm nghiên cứu, định hướng của đề tài là đưa ra mô hình kinh tế tuần hoàn tích hợp sử dụng hiệu quả năng lượng, tận dụng hiệu quả nguồn thải (nước thải, khí thải, chất thải) và sử dụng tối ưu nguồn nước trong quá trình sản xuất, chế biến bán thành phẩm từ mùn cao su thiên nhiên nhằm giảm thiểu ô nhiễm môi trường, đặc biệt là ô nhiễm mùi; đồng thời giảm chi phí sản xuất, tái sử dụng hiệu quả nước trong quá trình sản xuất và chế biến mùn cao su.

Tại Đồng Nai, hiện Tổng Công ty cao su Đồng Nai đang quản lý hơn 46,7 ngàn ha, trong đó có hơn 30,7 ngàn ha, sản lượng khai thác 28,2 ngàn tấn mùn/năm.

Các thành viên hội đồng đã bỏ phiếu thống nhất triển khai đề tài, tuy nhiên yêu cầu chủ nhiệm cần chỉnh sửa một số nội dung cho phù hợp với yêu cầu đặt hàng. Trong đó, yêu cầu chủ nhiệm đề tài cần làm việc với Tổng Công ty cao su Đồng Nai để xây dựng mô hình kinh tế tuần hoàn tại một nhà máy cụ thể, có quy mô, bảo đảm theo các tiêu chuẩn chất lượng môi trường trong quá trình sản xuất, chế biến bán thành phẩm từ mùn cao su...

Lê Văn